



UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

HỘI NGHỊ KHOA HỌC
CẤP KHOA
KHOA KINH TẾ

Chủ đề:
ỨNG DỤNG GIẢNG DẠY TRỰC
TUYỂN TRONG TRƯỜNG HỌC
THÔNG MINH

TP.HCM, tháng 8/2021

MỤC LỤC

NHỮNG CHIẾN LƯỢC ĐỂ THÀNH CÔNG TRONG DẠY VÀ HỌC TRỰC TUYẾN	9
STRATEGIES FOR SUCCESS IN ONLINE TEACHING.....	9
Nguyễn Trọng Nghĩa	9
Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành Phố Hồ Chí Minh;	9
<i>Email: tsnghia@gmail.com</i>	9
ỨNG DỤNG DẠY HỌC TRỰC TUYẾN CHO SINH VIÊN KHOA KINH TẾ TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	8
Lữ Xuân Trang.....	8
Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM.....	8
<i>Email: luxuantrang@lttc.edu.vn</i>	8
NÂNG CAO NĂNG LỰC ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN KHOA KINH TẾ ĐÁP ỨNG NHU CẦU XÂY DỰNG NHÀ TRƯỜNG THÔNG MINH TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HO CHI MINH	16
IMPROVING THE ECONOMICS FACULTY LECTURER’S CAPACITY TO MEET DEMAND IN BUILDING THE SMART SCHOOL AT LY TU TRONG.....	16
HO CHI MINH CITY COLLEGE.....	16
ThS. Phạm Quỳnh Như.....	16
GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC ONLINE BẰNG CÁCH SỬ DỤNG KẾT HỢP BA CÔNG CỤ DẠY HỌC TRỰC TUYẾN GOOGLE CALENDAR, GOOGLE MEET VÀ GOOGLE CLASSROOM	25
SOLUTION TO IMPROVE THE QUALITY OF ONLINE TEACHING BY USING A COMBINATION OF GOOGLE CALENDAR, GOOGLE MEET AND GOOGLE CLASSROOM	25

Lưu Thị Thúy	25
Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM.....	25
<i>Email: Luuthithuy@lttc.edu.vn</i>	25
GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN TRONG NHÀ TRƯỜNG THÔNG MINH ONLINE LEARNING IN SMART SCHOOL.....	43
Cao Xuân Giang	43
Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM.....	43
<i>Email: Xuangiangcao@gmail.com</i>	43
PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN TẠI KHOA KINH TẾ - TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG GIẢI PHÁP ĐỂ CẢI THIỆN.....	49
ThS. Huỳnh Chí Giải	49
ỨNG DỤNG VIỆC GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN TRONG NHÀ TRƯỜNG THÔNG MINH ĐỂ ĐÁP ỨNG CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0	56
APPLICATION OF ONLINE TEACHING IN INTELLIGENT SCHOOL TO RESPOND INDUSTRIAL REVOLUTION 4.0	56
Nguyễn Thị Minh Thùy	56
¹ Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM;.....	56
<i>Email:nguyenthiminhthuy@lttc.edu.vn.</i>	56
ỨNG DỤNG GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN TRONG NHÀ TRƯỜNG THÔNG MINH DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA CUỘC CMCN 4.0 TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HCM	65
ONLINE TEACHING APPLICATION IN SMART SCHOOLS UNDER.....	65
THE IMPACT OF INDUSTRY 4.0	65

Hồ Gia Bảo	65
Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM.....	65
Email: hogiabao0106@gmail.com.	65
TẠO FILE BÀI GIẢNG MẪU LỒNG GHÉP VÀO QUÁ TRÌNH GIẢNG DẠY TẠI KHOA KINH TẾ	77
MAKE VIDEO LECTURES TO INTEGRATE TECHNOLOGY INTO THE ONLINE TEACHING PROCESS AT THE FACULTY OF ECONOMICS	77
Đào Anh Tuấn	77
Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM;	77
Email: daoanhtuan@lttc.edu.vn	77
ỨNG DỤNG GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN TRONG NHÀ TRƯỜNG.....	83
THÔNG MINH.....	83
Nguyễn Mỹ Tiên	83
Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM;	83
Email: nguyenmytien1711@gmail.com	83
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP.HCM	91
IMPROVING THE QUALITY OF ONLINE TEACHING AT LY TU TRONG COLLEGES IN HCMC	91
Nguyễn Thị Thùy Tiên.....	91
Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM;	91
nguyenthithuytien@lttc.edu.vn.....	91

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN ĐỐI VỚI HỆ THỐNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP TRƯỚC TÁC ĐỘNG CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0	104
THE INNOVATION OF ONLINE TRAINING METHODOLOGY IN THE VOCATIONAL EDUCATION SYSTEM BY THE IMPACT OF INDUSTRY 4.0	104
Bùi Ánh Tuyết	104
Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM	104
<i>Email: buianhtuyetacc@gmail.com</i>	104
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN (E- LEARNING) TẠI KHOA KINH TẾ TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0	114
IMPROVING THE QUALITY OF ONLINE TEACHING (E-LEARNING) AT ECONOMICS LY TU TRONG COLLEGES IN HO CHI MINH CITY IN THE CONCERN OF INDUSTRIAL REVOLUTION 4.0	114
Võ Thị Kim Thu ¹	114
¹ Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM;	114
<i>Email: vothikimthu@lrtc.edu.vn</i>	114
GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN TRONG MÔ HÌNH NHÀ TRƯỜNG THÔNG MINH	120
SOLUTIONS TO ENHANCE THE QUALITY OF ONLINE TEACHING IN THE MODEL INTELLIGENT SCHOOL	120
Lê Thị Thu Thảo	120
Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM.....	120
<i>Email: lethithuthao@lrtc.edu.vn</i>	120

NHỮNG CHIẾN LƯỢC ĐỂ THÀNH CÔNG TRONG DẠY VÀ HỌC TRỰC TUYẾN

STRATEGIES FOR SUCCESS IN ONLINE TEACHING

Nguyễn Trọng Nghĩa

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành Phố Hồ Chí Minh;

Email: tsnghia@gmail.com

TỪ KHÓA: CHIẾN LƯỢC, THÀNH CÔNG, GIẢNG DẠY, TRỰC TUYẾN.

KEY WORDS: STRATEGIES, SUCCESS, TEACHING, ONLINE.

TÓM TẮT: Những chiến lược hiệu quả để gia tăng sự thành công của giảng viên trong dạy và học trực tuyến.

Bối cảnh: Chuyển từ những lớp học mặt đối mặt truyền thống sang những lớp học trực tuyến để thích nghi với điều kiện mới trong thời kỳ đại dịch Covid-19.

Kết quả: Nâng cao chất lượng giảng dạy trực tuyến của khoa Kinh tế thông qua các chiến lược.

Bàn luận: Xem xét tính khả thi của các chiến lược đã đề xuất..

ABSTRACT: Effective strategies to enhance faculty success in online learning and teaching.

Context: Transfer from traditional face-to-face classroom to online classroom to be suitable the new conditions of Covid-19 pandemic era.

Result: Increase the quality of online instruction of the faculty of the Economics through strategies.

Discussion: Consider the feasibility of the strategies that has suggested.

1. Mở đầu:

Nhiều trường cao đẳng và đại học khắp nước ta đang chuyển từ những lớp học mặt đối mặt truyền thống sang những lớp học trực tuyến để thích nghi với điều kiện mới trong thời kỳ đại dịch Covid-19.

Bài viết này người viết đề xuất một số biện pháp với kỳ vọng đề ra những chiến lược cho giảng viên của khoa Kinh tế dạy và học trực tuyến thành công trong năm học này và những năm kế tiếp.

Tôi đã chọn đề tài **“Những chiến lược để thành công trong dạy và học trực tuyến”** nhằm thúc đẩy hoạt động giảng dạy và đào tạo cho sinh viên khoa Kinh tế, thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2021 – 2022 và những năm tiếp theo.

2. Kết quả nghiên cứu:

Học và dạy trực tuyến:

Học trực tuyến là thuật ngữ liên quan đến đào tạo dựa trên nền tảng web, học điện tử, học trên Internet, dạy dựa trên nền tảng web, học ảo, hoặc học dựa trên mạng (Urdan & Weggen, 2000). Học trực tuyến là một phân nhánh của đào tạo từ xa và bao gồm các ứng dụng công nghệ và quá trình học như học trên máy tính, học trên web, lớp học ảo và cộng tác kỹ thuật số.

Mục đích của dạy học trực tuyến cũng giống như dạy học truyền thống không gì khác chính là giúp người học khởi tạo và củng cố kiến thức về một chủ đề nào đó. Điểm khác biệt giữa hai loại hình dạy và học này nằm ở công cụ và môi trường diễn ra tương tác giữa người học và người dạy. Tận dụng được sức mạnh của máy tính, mạng internet cũng như khắc phục được những hạn chế của công nghệ chính là điểm mấu chốt quyết định thành công và hiệu quả của quá trình dạy học trực tuyến.

Những trở ngại đối với dạy và học trực tuyến:

Mặc dù giảng dạy thông qua Internet cung cấp một giải pháp thay thế quan trọng đối với lớp học trong cơ sở vật chất truyền thống, nhu cầu về sự liên quan của giảng viên trong giảng dạy trực tuyến vẫn còn là một vấn đề nổi bật trong các cơ sở giáo dục mà lên kế hoạch tiếp tục giảng dạy từ xa (Matsom, 2006; Nelson & Thompson, 2005; Schifter, 2004).

Trong nhiều trường học, các giảng viên mong đợi để tham gia đào tạo từ xa như là bổn phận của giảng viên. Tuy nhiên, một số giảng viên thì do dự để chuyển những lớp học truyền thống sang hình thức giảng dạy trực tuyến. Những sự cản trở này là do thiếu sự hỗ trợ, trợ giúp, cũng như sự huấn luyện từ các trường cho giảng viên giảng dạy trực tuyến.

Những trở ngại đối với đào tạo trực tuyến là thời gian, khối lượng công việc, chất lượng, mối liên hệ với sinh viên, thiết bị, mạng truyền thông.

Có thể thấy, trước hết là thách thức từ cấp lãnh đạo. Nếu lãnh đạo không hiểu về dạy học trực tuyến thì thật khó để chỉ đạo quyết liệt và kéo theo việc giảng viên cũng không “mặn mả” để thực hiện, trừ khi “đánh” vào thi đua, lương, thưởng.

Trở ngại từ mục tiêu dạy học cũng khiến việc đào tạo trực tuyến còn gặp khó khăn. Trong thực tế, sau mỗi giờ học, người dạy đều mong muốn người học đạt được mục tiêu. Học tại lớp, có mặt thầy - trò thì mục tiêu ấy dễ dàng kiểm chứng. Bởi vì triển khai kiểm tra để đánh giá cả kiến thức, kỹ năng và thái độ của người học

trực tuyến không dễ dàng. Trong khi đó, phương pháp dạy học của giảng viên lại chưa thay đổi cho phù hợp với hình thức dạy học này, nhất là dạy học trong lĩnh vực kỹ thuật thực hành thì không đơn giản...

Những chiến lược để thành công trong việc đào tạo trực tuyến:

2.1. Lựa chọn hệ thống phần mềm phù hợp

Đối với các nhà quản lý, cần lựa chọn hệ thống phần mềm phù hợp và các nhà cung cấp dịch vụ phù hợp với nhu cầu và đặc thù của cơ sở giáo dục của mình. Các phần mềm mã nguồn mở hoặc miễn phí như Google Classroom, hay Moodle thường khó tùy biến và cần có thời gian để người học và người dùng làm quen. Các giải pháp phần mềm có trả phí như Zoom hay Skype hoặc các giải pháp do các công ty/tổ chức phát triển riêng cho từng trường thường có chi phí cao. Dù dùng giải pháp công nghệ nào, các cơ sở giáo dục cũng cần dành thời gian để người dùng làm quen với các hệ thống trước khi đi vào áp dụng trực tiếp. Các cơ sở giáo dục cũng nên lựa chọn giảng dạy trực tuyến các môn học cơ bản với số lượng người học không quá đông trước khi áp dụng cho những môn học chuyên sâu hoặc lớp học có số lượng lớn.

Dạy và học trực tuyến là một xu hướng tất yếu trong bối cảnh hạ tầng công nghệ ngày càng được cải thiện và diễn tiến phức tạp của những dịch bệnh như Covid-19. Để quá trình chuyển đổi này được diễn ra hiệu quả, cần tận dụng tối đa sức mạnh lưu giữ, truyền và xử lý thông tin của công nghệ cũng như sự nỗ lực từ cam kết của người học, tới sự chuẩn bị của người dạy, cũng như sự sẵn sàng của các nhà quản lý và tinh thần phụng sự của các nhà cung cấp dịch vụ.

2.2. Người học cần xác định mục tiêu rõ ràng

Vào đầu khóa học, giảng viên nên dành thời gian để làm rõ và giải thích những mục tiêu, phương pháp, chiến lược giảng dạy. Sinh viên có thể hưởng lợi từ nhiều phương pháp giảng dạy nhưng giảng viên nên thảo luận phương pháp nào là tốt nhất đối với một tình huống dạy học.

Đối với người học, cần xác định mục tiêu của việc học tập trực tuyến một cách rõ ràng. Từ đó, có cam kết về mặt tâm lý, thời gian và tâm trí một cách phù hợp để việc học hiệu quả. Việc đổi từ học truyền thống sang học trực tuyến là một thay đổi đáng kể. Môi trường mạng internet có nhiều nguồn gây mất tập trung. Việc các trường thiếu kinh nghiệm triển khai dạy học trực tuyến rất có thể gây ra những trục trặc kỹ thuật hoặc ảnh hưởng tới chất lượng của quá trình dạy.

Do vậy, quyết tâm và cam kết của người học là yếu tố quyết định tới hiệu quả của quá trình học. Người học cần chủ động phản hồi và tham gia trao đổi với người dạy, trường và các nhà cung cấp dịch vụ để dần dần cải thiện hệ thống dạy học trực tuyến. Đây chính là việc mà con người có thể làm tốt nhất mà máy tính khó có thể giúp được.

Đối với người dạy, việc xác định và thống nhất được với người học mục tiêu của khóa học với người học đóng vai trò quyết định trong việc đảm bảo chất lượng của quá trình học. Những trục trặc kỹ thuật sẽ không thể tránh khỏi.

Tuy nhiên, nếu người học hiểu rõ mục tiêu và kế hoạch học tập, họ sẽ cùng người dạy khắc phục những khó khăn ban đầu để kiên trì với mục tiêu đã đặt ra. Việc giao tiếp và cảm nhận mức độ tiếp thu kiến thức của người học trong quá trình giảng dạy trực tuyến có thể khó khăn hơn hình thức giảng dạy trực tiếp. Do vậy,

người dạy cần dành cho người học nhiều thời gian hơn để họ có thể đặt câu hỏi hoặc đưa ra các phản hồi trong suốt quá trình dạy trực tiếp hoặc qua các diễn đàn, các hệ thống giao tiếp giữa người học và người dạy.

2.3. Giao tiếp thường xuyên và rõ ràng

Giao tiếp thường xuyên và rõ ràng là quan trọng giảng dạy trực tuyến. Giao tiếp có thể đến từ nhiều dạng: Thảo luận về quy định về kiểm tra và đánh giá môn, đối thoại về cách xử lý những vấn đề liên quan đến việc học của sinh viên, phản hồi về phương pháp giảng dạy.

Giao tiếp và sự linh động từ sinh viên và giảng viên là điều quan trọng: Khuyến khích sinh viên nêu rõ vấn đề chưa hiểu rõ về bài giảng, lý do tại sao sinh viên nộp bài tập trễ...

2.4. Tham gia trực tuyến với người học

Giảng viên luôn phải là người thu hút và hỗ trợ học viên ngay từ đầu và trong suốt quá trình học tập để tạo ra một cộng đồng học tập hiệu quả.

Giảng viên hãy cho học viên cảm thấy chúng ta luôn hiện diện bất cứ khi nào họ cần. Bên cạnh đó, hãy thông báo những khung giờ mà chúng ta sẽ dạy học trực tuyến để họ có thể liên lạc với giảng viên ngoài những khung giờ đó.

Tham gia vào cộng đồng học tập của giảng viên trên các diễn đàn, phương tiện truyền thông xã hội để khuyến khích sự tham gia của học viên. Bằng cách này cũng làm tăng sự gắn kết giữa giảng viên với học viên, từ đó đem đến trải nghiệm học tập tốt hơn.

2.5. Tạo môi trường học tập trực tuyến

Xây dựng môi trường học trực tuyến là điều quan trọng nên được xem xét ngay khi bắt đầu môn học. Tạo ra cộng đồng học trực tuyến thành công bắt đầu bằng việc sinh viên cảm thấy kết nối với nội dung môn học và giảng viên, cũng như các bạn học trực tuyến.

Là một giảng viên dạy trực tuyến, chúng ta có cơ hội để tạo ra một môi trường học tập hỗ trợ cho người học của mình.

Cách tốt nhất chính là sự tham gia của giảng viên, sinh viên và khuyến khích sự tương tác giữa học viên với học viên.

Khi bắt đầu bài học, hãy tạo ra một bài giới thiệu cá nhân và khuyến khích người tham gia đóng góp tiểu sử hoặc đoạn giới thiệu ngắn.

Tạo một diễn đàn mở để mọi người dễ dàng thảo luận và hỗ trợ lẫn nhau, cùng nhau phát triển.

Thiết lập các nhóm nhỏ tương tự như các nhóm truyền thống để hỗ trợ tư vấn cho người học.

Những chiến lược này sẽ khuyến khích người học cùng nhau học tập và hỗ trợ nhau cùng phát triển, mang lại lợi ích cho tất cả mọi người.

2.6. Sử dụng kết hợp các công cụ học tập để cùng nhau phát triển

Với xu hướng công nghệ số, chúng ta có cơ hội tạo ra môi trường học tập ảo cho phép tương tác giống như lớp học truyền thống.

Các giảng viên dạy trực tuyến tốt nhất sử dụng kết hợp cả hoạt động đồng bộ và không đồng bộ, tạo ra sự pha trộn giữa các phong cách học trực tuyến truyền thống với các công cụ âm thanh và hình ảnh mới hơn,

hợp tác hơn. Làm việc với sự kết hợp của các hoạt động làm cho nội dung trở nên thú vị và hấp dẫn hơn, tăng sự tham gia của học sinh với cả giáo viên và những người học khác.

2.7. Cung cấp phản hồi liên tục

Phản hồi là một yếu tố cần thiết để tạo ra một môi trường học tập hiệu quả.

Là một giảng viên dạy trực tuyến, phản hồi của bạn sẽ giúp tạo ra trải nghiệm E-learning hữu ích, hấp dẫn tạo động lực cho người học. Phản hồi của giảng viên phải liên tục trong quá trình học để học viên có thể xác định hành vi và kỹ năng cần cải thiện.

Bạn có thể khuyến khích phản hồi của nhóm thông qua các bài tập hợp tác, điều này cũng giúp thúc đẩy sự tham gia ngang hàng.

2.8. Làm cho nội dung E-Learning di động

Thật là khôn ngoan khi thừa nhận tầm quan trọng của việc học tập trên thiết bị di động đối với giảng viên dạy trực tuyến, với sinh viên và học viên giờ đã quen với việc sử dụng các thiết bị di động của họ để học tập.

Học tập trên thiết bị di động nắm giữ những lợi thế chính cho người học, cho phép họ truy cập các tài liệu khóa học cập nhật và nội dung có liên quan ở mọi nơi, mọi lúc. Với những mẫu thông tin có kích thước vừa phải để được tiêu hóa nhanh chóng và dễ dàng, người học có thể làm việc thông qua các tài liệu khóa học theo tốc độ của riêng họ, hỗ trợ cả hiệu suất và năng suất.

Đảm bảo nội dung E-Learning của bạn có thể dễ dàng truy cập qua điện thoại thông minh, máy tính xách tay và máy tính bảng (iPad...) để tối đa hóa phương pháp giảng dạy của người dạy. Giảng viên cũng sẽ chứng minh cho người học của chúng ta biết rằng chúng ta đang tiếp xúc với nhu cầu của lực lượng lao động hiện đại ngày nay và công nghệ có liên quan.

Với những chiến lược này, chúng ta có thể cảm thấy tự tin hơn về các kỹ năng giảng dạy trực tuyến và tài liệu học trực tuyến. Giảng viên cũng sẽ biết rằng chúng ta đang làm việc để tạo ra một môi trường học tập tích cực và hợp tác hơn cho các sinh viên của chúng ta.

2.9. Lưu trữ lại bài giảng để người học xem khi cần

Do người học chỉ có thể tập trung trong một khoảng thời gian nhất định, việc người dạy nói hoặc trình bày liên tục bài giảng trong một khoảng thời gian dài có thể làm người học xao lãng. Do vậy, các bài giảng đã được quay có thể được lưu giữ lại để người học có thể xem lại khi cần. Các bài giảng cũng cần được tổ chức một cách khoa học và dễ tìm kiếm. Sử dụng các công cụ quản lý học liệu trực tuyến như Moodle, Google Classroom hay Blackboard có thể giúp việc tổ chức và lưu giữ các học liệu hiệu quả hơn.

Ngoài các video bài giảng trực tuyến hoặc lưu trữ trên mạng, các học liệu khác như bài đọc, các đường dẫn tới tài liệu tham khảo trên mạng, các bài ôn tập, bài kiểm tra, các phiếu mô tả hoạt động học tập theo nhóm hoặc giữa người học với bố mẹ cũng cần được chuẩn bị và giới thiệu tới người học đúng thời điểm, phù hợp và hiệu quả.

3. Kết luận

LTTC Hội thảo khoa học 2021

Dạy và học trực tuyến là một xu hướng tất yếu trong bối cảnh hạ tầng công nghệ ngày càng được cải thiện và diễn tiến phức tạp của những dịch bệnh như Covid-19. Để dạy và học trực tuyến này được diễn ra thành công, chúng ta cần sử dụng những chiến lược này cũng như tận dụng tối đa sức mạnh lưu giữ, truyền và xử lý thông tin của công nghệ cũng như sự nỗ lực từ cam kết của người học, tới sự chuẩn bị của người dạy, cũng như sự sẵn sàng của các nhà quản lý và tinh thần phụng sự của các nhà cung cấp dịch vụ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Lao động và Thương binh Xã hội (2017). Ba tiêu chí đánh giá nhà giáo giáo dục nghề nghiệp. *Thông tư 08/2017/TT-BLĐTBXH*. Hà Nội.
- Dabbagh, N., & NannaRitland, B. (2005). *Online learning: Concepts, strategies and application*. New Jersey, NJ: Upper Saddle River.
- Google Meet (2021). Google Meet. Truy cập từ <https://apps.google.com/meet/> ngày 01/06/2021.
- Howell, S. L., Saba, F., Lindsay, N. K., & William, P. B. (2004). Seven strategies for enabling faculty success in distance education. *Internet & Higher Education*, 7(1), 33-49.
- Hurt, J. (2008). The advantages and disadvantages of teaching and learning online. *Delta Kappa Gamma Bulletin*, 74(4), 5-11.
- Mai, V. T. Q. Truy cập từ <https://edubit.vn/blog/5-chien-luoc-de-cai-thien-viec-day-hoc-truc-tuyen> ngày 02/06/2020.
- Massachusetts Institute of Technology (2021). MIT Open Course Ware. Massachusetts Institute of Technology. Massachusetts, USA.
- Matsom, Y. (2006). A Model of a Decision Making Planning Strategy for the Development of Online Courses for Teacher Education Program. In C. Crawford et al. (Eds.), *Proceedings of Society for Information Technology and Teacher Education International Conference 2006* (pp. 1274-1278). Chesapeake, VA: AACE.
- Nguyễn, H. T. & Nguyễn, A. (2019). Một số giải pháp cơ bản nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên các trường sư phạm. Cục nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Truy cập từ <https://moet.gov.vn/giaoducquocdan/nha-giao-va-can-bo-quan-ly-giao-duc/Pages/Default.aspx?ItemID=5986> ngày 08/05/2019.
- Nguyễn, Q. V. Truy cập từ <https://thanhnien.vn/giao-duc/de-day-hoc-truc-tuyen-dat-hieu-qua-cao-12006> ngày 25/03/2020.
- Nguyễn, T. N. (2020). Một số giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên đại học trong bối cảnh hiện nay. *Tạp chí giáo dục*, số 480 kỳ 2, 06/2020.
- Nguyễn, V. L. & Lê, T. K. (2021). Hội nhập quốc tế trong “kỷ nguyên số” và một số vấn đề đặt ra đối với Việt Nam. *Tạp chí Cộng sản*. Truy cập từ <https://guides.library.uq.edu.au/referencing/apa6> ngày 05/06/2021.
- Nkonge, B., & Geuldenzolph, L. (2006). Best practices in online education: Implications for policy and practice. *Business Education Digest*, 15, 42-53.

Phạm, T. T. H. (2020). Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên đại học ở Việt Nam đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. *Tạp chí Nhà nước*. Truy cập từ <https://tcnn.vn/news/detail/47241/Nang-cao-chat-luong-doi-ngu-giang-vien-dai-hoc-o-Viet-Nam-dap-ung-yeu-cau-cua-cuoc-cach-mang-cong-nghiep-4.0.html> ngày 29/04/2020.

The University of Queensland (2021). APA 6th referencing style. Queensland, Australia. Truy cập từ <https://guides.library.uq.edu.au/referencing/apa6/newspaper-or-magazine> ngày 01/06/2021.

Trần, K. Đ. (2020). *Chính sách quốc gia về giáo dục và phát triển nguồn nhân lực Việt Nam trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

Trần, K. Đ., Dương, T. H. Y. & tgc (2019). *Quản lý đào tạo và Quản trị nhà trường hiện đại*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

Urdan, T. A., & Weggen, C. C. (2000). *Corporate e-learning: Exploring a new frontier*. WR Hambrecht Co.

Vũ, T. T. H. (2018). Trường học thông minh: Nguồn gốc, định nghĩa và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam. *Tạp chí Giáo dục*, số 432. Truy cập từ <https://tapchigiaoduc.moet.gov.vn/vi/magazine/so-432-ki-ii-thang-6/2-truong-hoc-thong-minh-nguon-goc-dinh-nghia-va-bai-hoc-kinh-nghiem-cho-viet-nam-5921.html> ngày 27/06/2018.

ỨNG DỤNG DẠY HỌC TRỰC TUYẾN CHO SINH VIÊN KHOA KINH TẾ TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lữ Xuân Trang

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM

Email: luxuantrang@lttc.edu.vn

Keywords: online lectures, online teaching methods, smart school

TÓM TẮT

Bối cảnh: Tháng 6/2020, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, trong đó giáo dục đào tạo là một trong tám lĩnh vực được ưu tiên hàng đầu trong triển khai thực hiện. Do đó, chuyển đổi số được nằm trong kế hoạch của nhiều trường cao đẳng, đại học, nhưng chỉ khi dịch COVID-19 xảy ra, đào tạo trực tuyến mới thực sự được triển khai mạnh mẽ, và trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Tp.HCM cũng không phải là ngoại lệ. Khi dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, trường đã kịp thời điều chỉnh phương thức giảng dạy từ trực tiếp sang trực tuyến. Đây được xem là giải pháp hữu hiệu trong thời điểm này để đảm bảo an toàn cho giảng viên và sinh viên. Đồng thời, đây cũng là tiền đề để phát triển phương pháp giảng dạy trực tuyến trong nhà trường thông minh. Nhưng để có được những giờ học trực tuyến chất lượng và thực sự hiệu quả, cần nỗ lực rất lớn của cả thầy và trò. Đây cũng chính là lý do mà tác giả đã chọn đề tài “ **Ứng dụng dạy học trực tuyến cho sinh viên khoa Kinh tế tại trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh**” nhằm mang đến khía cạnh tích cực để tiến trình đào tạo trực tuyến từ kế hoạch trở thành hiện thực nhanh hơn cho sinh viên

Kết quả:

- Đã thiết kế xây dựng những bài giảng trực tuyến phù hợp
- Từng bước cải tiến, đổi mới được phương pháp dạy học trực tuyến tại Khoa kinh tế trong giai đoạn dịch Covid 19

Bàn luận:

- Những hoạt động trong tiết giảng dạy trực tuyến
- Để việc dạy trực tuyến đạt kết quả tốt cần thực hiện những bước nào

ABSTRACT

Content: In June 2020, the Prime Minister approved the National "Digital Transformation" Program to 2025, oriented to 2030, in which education is one of the eight top priority areas in implementation. Therefore, digital transformation is in the plans of many colleges and universities, but when the COVID-19 occurs, online training really will be vigorously deployed, and Ly Tu Trong Ho Chi Minh City College is no exception. When the COVID-19 was complicated, the school promptly adjusted teaching method from face-to-face to online. This is considered an effective solution at this time to ensure the safety of lecturers and students. At the same time, this is also a premise to develop online teaching methods in smart schools. But in order to have quality and really effective online lessons, it takes great efforts of both teachers and students. This is also the reason why the author has chosen the topic "Application of online teaching for students of the Faculty of Economics at Ly Tu Trong College" to bring a positive aspect to the training online creation from plan to reality faster for students

Result:

- Designed and built suitable online lectures
- Improve and innovate online teaching methods at faculty of Economics during the Covid 19 period

Discussion:

- Activities in online teaching class
- What steps should be taken for online teaching to achieve good results?

1. MỞ ĐẦU

Tháng 6/2020, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, trong đó giáo dục đào tạo là một trong tám lĩnh vực được ưu tiên hàng đầu trong triển khai thực hiện. Do đó, chuyển đổi số được nằm trong kế hoạch của nhiều trường cao đẳng, đại học, nhưng chỉ khi dịch COVID-19 xảy ra, đào tạo trực tuyến mới thực sự được triển khai mạnh mẽ, và trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Tp.HCM cũng không phải là ngoại lệ. Khi dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, trường đã kịp thời điều chỉnh phương thức giảng dạy từ trực tiếp sang trực tuyến. Đây được xem là giải pháp hữu hiệu trong thời điểm này để đảm bảo an toàn cho giảng viên và sinh viên. Đồng thời, đây cũng là tiền đề để phát triển phương pháp giảng dạy trực tuyến trong nhà trường thông minh. Nhưng để có được những giờ học trực tuyến chất lượng và thực sự hiệu quả, cần nỗ lực rất lớn của cả thầy và trò. Đây cũng chính là lý do mà tác giả đã chọn đề tài “ **Ứng dụng dạy học trực tuyến cho sinh viên khoa Kinh tế tại trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh**” nhằm mang đến khía cạnh tích cực để tiến trình đào tạo trực tuyến từ kế hoạch trở thành hiện thực nhanh hơn cho sinh viên.

1. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Dạy học trực tuyến là gì?

Dạy học trực tuyến (hay còn gọi *dạy học online*) là phương thức giảng dạy thông qua các thiết bị điện tử có kết nối mạng như máy tính để bàn, laptop, điện thoại thông minh. Người dạy sẽ lưu trữ sẵn bài giảng, tài liệu học được số hóa trên một máy chủ để học sinh sinh viên có thể truy cập học tập mọi lúc, mọi nơi. Với hình thức giảng dạy này, mọi cá nhân hay tổ chức đều có thể tự mở một lớp học trực tuyến để dạy học cho học sinh sinh viên từ xa, bất kể khoảng cách lên tới hàng nghìn cây số. Các trường học, trung tâm dạy thêm có thể sử dụng phần mềm E-learning để hỗ trợ việc dạy học trên lớp hoặc thay thế hoạt động dạy học ngoại tuyến hoàn toàn.

2.2. Các hình thức tổ chức dạy học trực tuyến

Mục đích của dạy học trực tuyến là hỗ trợ hoặc thay thế dạy học trực tiếp, giúp nâng cao chất lượng dạy học. Hoạt động này cũng nhằm phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học, thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục, tạo điều kiện để sinh viên được học mọi nơi, mọi lúc

2.2.1. Hình thức dạy học trực tuyến hỗ trợ dạy học trực tiếp.

Theo đó, giảng viên có thể cung cấp tài liệu, giao nhiệm vụ và hướng dẫn sinh viên tự học thông qua các bài học e-learning, chuẩn bị cho các hoạt động dạy học trực tiếp.

2.2.2. Hình thức dạy học trực tuyến thay thế một phần quá trình dạy học trực tiếp.

Theo đó, giảng viên giao cho sinh viên một số nội dung tự học ở nhà, sau đó sẽ học trực tiếp ở trường để tăng thời gian luyện tập, thực hành, trải nghiệm làm việc nhóm, thảo luận cho sinh viên. Với hình thức học này, tác giả cho rằng sẽ phù hợp với sinh viên khối ngành kinh tế. Cụ thể, sinh viên sẽ nghiên cứu trước những nội dung mang tính lý thuyết (tín chỉ lý thuyết), sau đó sẽ được GV hướng dẫn phần thực hành tại lớp (tín chỉ thực hành). Điều này vừa giảm thời gian SV đến lớp, giảm chi phí cho sinh viên, đồng thời với phương pháp học này sẽ giúp sinh viên ghi nhớ sâu kiến thức hơn, giúp sinh viên học học hơn.

2.2.3. Hình thức dạy học trực tuyến thay thế hoàn toàn quá trình dạy học trực tiếp.

Theo đó, các hoạt động của tiến trình dạy học được tổ chức thực hiện hoàn toàn thông qua môi trường Internet.

2.3. Thuận lợi và khó khăn trong quá trình dạy học trực tuyến

2.3.1. Thuận lợi

Thứ nhất, Khoa học công nghệ phát triển đã mở ra một thế giới hoàn toàn mới, sinh viên có thể truy cập vào tất cả các loại tài liệu và bài học thông qua máy tính. Việc học trực tuyến hiện đại đang dần trở thành một cách học phổ biến đối với sinh viên.

Thứ hai, việc học trực tuyến mang lại các giá trị như tiết kiệm, giảm thiểu thời gian đi lại, có thể học tập mọi lúc mọi nơi, tăng tính tự học của sinh viên.

Thứ ba, lợi thế của dạy trực tuyến là lưu lại bài giảng sinh động rất hiệu quả. Sinh viên có thể nghe nhiều lần để lĩnh hội được kiến thức. Do đó đòi hỏi phải có một hệ thống bài giảng hoàn hảo, kiểm định tốt và đa dạng.

Thứ tư, sinh viên có thể lựa chọn bài giảng hay, bài giảng sinh động trong kho học liệu để lĩnh hội kiến thức.

2.3.2. Khó khăn

Dù có những giải pháp tối ưu, nhưng dạy học trực tuyến có những khó khăn nhất định như sau:

Thứ nhất, thầy và trò ít được tương tác trực tiếp, thầy chỉ nhìn thấy sinh viên qua màn hình, rất khó biết sinh viên có hiểu bài hay không.

Thứ hai, chất lượng tiết học phụ thuộc vào cơ sở hạ tầng kỹ thuật, đường truyền mạng, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin của giảng viên. Những tuần đầu cả thầy và trò đều loạng choạng vì chưa quen với phương thức dạy-học kiểu mới.

Thứ ba, dạy học trực tuyến cũng khó tiếp cận với tất cả đối tượng sinh viên, vì còn nhiều sinh viên khó khăn, không có thiết bị công nghệ để phục vụ học trực tuyến.

Thứ tư, phương pháp phá băng trong các tiết dạy học trực tuyến cũng là một thách thức rất lớn đối với giảng viên. Điều đó đòi hỏi giảng viên phải thích nghi với các loại phần mềm, nghĩ cách để sao cho bài giảng không buồn chán, lôi cuốn sinh viên tham gia vào bài học, làm tăng khối lượng công việc cũng như áp lực cho giảng viên.

Thứ năm, học trực tuyến qua mạng làm giảm khả năng truyền đạt của giảng viên đến sinh viên. Đồng thời, sinh viên không có nhiều cơ hội học hỏi trao đổi thông tin với bạn bè *Thứ sáu*, các vấn đề liên quan đến an ninh mạng cũng như các vấn đề về sở hữu trí tuệ.

2.4. Giải pháp

Thực tế cho thấy dạy học trực tuyến có hai mặt. Nếu giảng viên chỉ coi là kênh truyền bài giảng trực tiếp cho sinh viên thì sẽ không mấy hiệu quả, nhưng nếu biết khai thác kết hợp giữa bài giảng trực tiếp và hệ thống bài đánh giá trực tuyến, giải quyết vấn đề

trực tuyến thì sẽ mang lại hiệu quả cao. Dạy trực tuyến có cách thức riêng nhưng nếu thờ ơ, cho xong thì không đem lại kết quả. Bởi dạy học trực tuyến không phải bê y nguyên bài giảng trực tiếp rồi bắt sinh viên nghe qua cái máy tính hay điện thoại thông minh mà là một chuỗi rất nhiều hoạt động. Những hoạt động đó bao gồm:

- Hướng dẫn, tổ chức cho sinh viên tự nghiên cứu bài học, tài liệu, làm bài tập trước và sau tiết học trực tuyến.
- Trong tiết dạy trực tuyến, giảng viên cần ứng dụng nhiều phương pháp nhằm tăng cường tương tác, tổ chức cho sinh viên thực hiện các hoạt động học tập cá nhân hoặc hoạt động theo nhóm

Do đó, để việc dạy trực tuyến đạt kết quả tốt, tác giả đề xuất các bước thực hiện như sau:

2.4.1. Bước 1: Công tác chuẩn bị trước tiết dạy học trực tuyến

- Giảng viên cung cấp các nội dung đã được soạn sẵn và đăng tải tài liệu, bài giảng trực tuyến trên phần mềm, cài đặt thời gian nộp bài cho sinh viên. Hoặc làm web riêng để chủ động tạo nội dung, sắp xếp thời gian cho từng khóa học
- Giảng viên thực hiện ghi hình bài giảng trực tuyến (phần lý thuyết của môn học) và tải lên phần mềm của trường để sinh viên học. Khi đó, giảng viên cần phải tạo phòng học tương tác đa chiều tạo cảm giác như đang ngồi trong lớp học trực tiếp
- Sinh viên phải học những bài học này và thực hiện các bài kiểm tra theo yêu cầu.

Nếu sinh viên thực hiện bài tập đạt thì mới được tham gia tiếp trong lớp học trực tuyến

2.4.2. Bước 2: Trong tiết học trực tuyến

Đầu tiên phải có phần mềm dạy học, đường truyền mạng tốt cho cả hai phía giảng viên và sinh viên. Đặc biệt, việc chuẩn bị bài và kỹ năng của giáo viên đóng vai trò quan trọng để tạo nên những giờ học trực tuyến hiệu quả. Thầy cô phải có kỹ năng quản lý giờ dạy trên không gian mạng, như điểm danh sinh viên trước khi bắt đầu tiết dạy, tạo một số trò chơi để khởi động, tạo hứng thú học tập cho sinh viên.

- Trong những lớp học trực tiếp, sinh viên có nhiều dụng cụ học tập, nhiều thứ để xem và tiếp xúc hơn: có bảng, máy chiếu, thiết bị và hơn thế nữa. Do đó, trong tiết dạy trực tuyến, giảng viên cần chia sẻ các bảng câu hỏi, hình ảnh, minh họa, video và âm thanh, xen kẽ nhiều thứ khác sẽ làm sinh viên bận rộn và khơi dậy động lực học tập giống như đang ngồi trong lớp học trực tiếp.

- Một thách thức khác trong việc giảng dạy trực tuyến là ngay cả khi sử dụng camera, sinh viên cũng khó mà nhìn thấy giảng viên một cách rõ ràng. Sinh viên bị phân tâm và có thể ảnh hưởng đến toàn bộ quá trình học tập. Do đó, giảng viên cần quan tâm đến việc lấy giọng nói làm công cụ chính. Thay đổi giọng điệu, ngữ điệu, âm lượng trong suốt bài học

- Sinh viên thường tiếp thu nhanh bài học thông qua các bài thực hành, bài tập và các hoạt động trong quá trình học tập. Vì vậy, giảng viên nên sử dụng nhiều bài tập trong mỗi bài học, đặt câu hỏi cũng là cách giữ không khí sôi nổi trong lớp học và các bài học trực tuyến là giữ sinh viên luôn bận rộn thì họ sẽ không có thời gian để phân tâm

- Lập kế hoạch, kịch bản là điều quan trọng. Giảng viên phải biết trước những gì sẽ làm trong mỗi bài học để chuẩn bị chu đáo.

- Sử dụng các công cụ hỗ trợ trong quá trình dạy học trực tuyến như:

- ✓ Các công cụ chia sẻ file bài tập, tạo group chat: Zalo, Google Classroom, Facebook
- ✓ Công cụ tổ chức game: Vòng xoay may mắn: <https://wheelofnames.com/>; Quay số ngẫu nhiên: <https://random.com.vn/>; Game bốc lì xì, mở quà: <https://app.woay.vn/>; Đuổi hình bắt chữ: Power Point.
- ✓ Công cụ cho kiểm tra trắc nghiệm: Google Form, quizizz, Kahoot
- ✓ Làm slide, khảo sát online, cho sinh viên đặt câu hỏi: <https://www.mentimeter.com/>

2.4.3. Bước 3: Những việc cần thực hiện sau tiết dạy trực tuyến

Trong tiết học trực tuyến, bên cạnh việc giới thiệu bài giảng, giảng viên cần giới thiệu cho sinh viên những loại tài liệu tham khảo cần thiết, giới thiệu nguồn tìm kiếm, hướng dẫn cách tiếp cận, khai thác thông tin từ tài liệu. Nhờ đó, sinh viên sẽ thực hiện bài tập,

tìm kiếm và khai thác tài liệu theo sự hướng dẫn của giảng viên. Sau đó giảng viên sẽ kiểm tra, đánh giá việc học của sinh viên để sinh viên rút kinh nghiệm.

2.4.4. Bước 4: Tổ chức các kỳ thi kiểm tra và đánh giá năng lực sinh viên

Để tổ chức thi kiểm tra, đánh giá năng lực sau khi kết thúc môn học trực tuyến, giảng viên có thể sắp xếp cho sinh viên nhiều sự lựa chọn như:

- Lấy bài thi trực tiếp trên ứng dụng ProctorU và thực hiện bài thi. Ứng dụng ProctorU là một ứng dụng gác thi online, giám sát thí sinh. Nó yêu cầu một người ngồi trực tuyến theo dõi màn hình của các thí sinh đang thi, đảm bảo họ không mở bất kỳ website hay bài giảng nào, không có ai hỗ trợ. Nếu sinh viên chọn hình thức thi này có thể tự trả phí hoặc nhà trường hỗ trợ.
- Sinh viên có thể thực hiện việc thi tại trường giống như hình thức học truyền thống trước đây.

2. KẾT LUẬN

Sự khác nhau giữa đào tạo truyền thống và hình thức **học trực tuyến** nên đã có những ý kiến trái chiều. Vì vậy, nên hay không nên **học trực tuyến** đó là do suy nghĩ và cách tiếp nhận thông tin kiến thức của từng người. Tuy nhiên, không thể nào phủ nhận được hình thức **đào tạo trực tuyến** đang là một sự lựa chọn tuyệt vời dành cho sinh viên trong thời kỳ kinh tế suy thoái như hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Hải Thập & ctg (2017), *Tài liệu bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên chính hạng II*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- [2] <http://daotaonoibo.vn/blog/day-hoc-truc-tuyen/>

**NÂNG CAO NĂNG LỰC ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN KHOA KINH TẾ ĐÁP ỨNG
NHU CẦU XÂY DỰNG NHÀ TRƯỜNG THÔNG MINH TẠI TRƯỜNG CAO
ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HO CHI MINH**

**IMPROVING THE ECONOMICS FACULTY LECTURER'S
CAPACITY TO MEET DEMAND IN BUILDING THE SMART SCHOOL AT
LY TU TRONG**

HO CHI MINH CITY COLLEGE

ThS. Phạm Quỳnh Như

Abstract

Smart school is an advanced school model towards training smart citizens in order to meet requirements of smart nation development and start-up nation building. To prepare for Ly Tu Trong College to become a smart school. One of the factors makes smart school is a capacity lectures. How to improve the economics faculty lecturer's capacity. The article provides eight solutions to build the economics faculty lectures capacity in Ly Tu Trong College.

Key word: smart school, lecturer capacity

1. Đặt vấn đề

Giáo dục thông minh là một xu thế mới của giáo dục thế giới. Nhằm xây dựng quốc gia thông minh, nhiều quốc gia đã hướng đến xây dựng nền giáo dục thông minh để đào tạo các thế hệ công dân thông minh. Là mô hình trường học thông minh tạo cơ hội người học được khám phá và kiến tạo tri thức, phát triển năng lực tự chủ và thích ứng, tư duy sáng tạo thông qua những hướng dẫn sư phạm. Việc ứng dụng công nghệ thông minh cho giáo dục nhà trường là một trong những tiêu chí để xây dựng nhà trường thông minh. Đặc biệt trong mùa dịch Covid-19, nếu giảng viên không biết đến ứng dụng công nghệ vào trong bài giảng thì làm sao có thể hoàn thành được nhiệm vụ dạy học, cũng không thể làm cho bài giảng của mình được sinh động, cuốn hút sinh viên vào bài

giảng của mình. Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên là một trong bảy tiêu chí để xây dựng nhà trường thông minh mà tác giả muốn tìm hiểu sâu.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Định nghĩa trường học thông minh

Ở Phần Lan, trường học thông minh là kiểu trường học linh hoạt theo đặc điểm và khả năng của học sinh. Tính chất thông minh trường học hướng đến mục đích sử dụng hiệu quả các giải pháp học tập, thúc đẩy người học học tập liên tục và có hiệu quả.

2.2. Năng lực giảng viên

Năng lực giảng viên là sự kết hợp giữa tiềm năng của cá nhân với các nhiệm vụ, yếu tố văn hóa và những đặc điểm cụ thể của bối cảnh... để hoàn thành một công việc nhất định của một người giảng viên.

Năng lực chung gồm các yếu tố cốt lõi:

- ✓ Tri thức, trí tuệ
- ✓ Kỹ năng, kỹ xảo... kinh nghiệm tiến hành các phương thức hoạt động.
- ✓ Cảm xúc, biểu cảm về hành vi, thái độ,... kinh nghiệm sống
- ✓ Phát triển năng lực tư duy sáng tạo

2.3. So sánh giảng viên ở trường học thông minh và giảng viên ở trường học bình thường

	Trường học bình thường	Trường học thông minh
Giảng viên	- Chưa có cam kết giảng dạy thông minh. - Ít hoặc chưa có các phần mềm, thiết bị công nghệ thông minh hỗ trợ dạy học. - Quản lí, giáo dục học sinh theo phương thức truyền thống.	- Cam kết về chiến lược giảng dạy thông minh phù hợp với từng cá nhân người học. - Ứng dụng đa dạng các phần mềm, các thiết bị công nghệ thông minh trong dạy học.

	- Phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm trong môi trường lớp học truyền thống.	- Thực hiện vai trò là nhà quản lí, nhà giáo dục, nhà tư vấn dựa trên nền tảng ứng dụng công nghệ hiện đại; đề cao vai trò quản lí môi trường giáo dục. - Bên cạnh năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, chú trọng phát triển năng lực CNTT-TT, năng lực tư vấn, hỗ trợ học tập thông minh
--	--	---

2.4. Các giải pháp nhằm nâng cao năng lực giảng viên Khoa Kinh tế tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM

Thứ nhất: Trau dồi kiến thức về công nghệ thông tin

Để có thể đáp ứng nhu cầu học tập online, các giảng viên cần trang bị cho mình kiến thức về công nghệ thông tin để có thể giảng dạy trực tuyến như biết cách sử dụng Zoom, Google Meet, hệ thống lms, hệ thống Moodle... để có thể thiết kế bài giảng trên E-learning.

Tìm hiểu các phần mềm hỗ trợ bài giảng, ôn tập, củng cố kiến thức thông qua các trò chơi để giảng viên thiết kế bài giảng được sinh động hơn như phần mềm Kahoot, quizz, nearpod...

“E-lecturer”- Giảng viên điện tử: Giảng viên dạy giỏi cấp Khoa, Trường có thể là tạo ra một ngân hàng video ghi lại thao tác học và thực hành để các sinh viên và đồng nghiệp học tập và tham khảo

“Video Lecturer Observation”- video quan sát giảng viên: Trên các công cụ giảng dạy trực tuyến như Google Meet, Zoom, Microsoft team... các giảng viên ghi lại bài giảng của mình để các giảng viên trong tổ bộ môn, trong Khoa góp ý cho bài giảng mỗi ngày một hay hơn thay vì dự giờ rất khó vì trùng lịch dạy.

Dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp nên Nhà trường tổ chức thực hiện giảng dạy online cho hầu hết các môn học. Nhưng Zoom có thể tương tác trên quá trình trình chiếu slide và có cả chia nhóm nhỏ để làm việc mà không cần phải thêm phần mềm nào khác, Zoom vẫn có thể sử dụng 1 link cho tất cả các lớp. Google Meet cũng có khá nhiều công dụng như chấm bài, điểm danh, Các giảng viên có thể sử dụng bất kỳ phần mềm nào miễn cảm thấy ổn định và khai thác được nhiều công năng của phần mềm nhất.

Nhà trường đang xây dựng hệ thống lms.lttc.edu.vn để các giảng viên có thể thiết kế bài giảng E-learning, giảng viên Khoa kinh tế cần tìm hiểu trước để thiết kế bài giảng cho sinh động

Thứ hai: Tự nâng cao kiến thức chuyên môn về kinh tế và tìm hiểu về các ngành liên quan, hiểu biết hơn về thế giới và các nền văn hóa

- ✓ Tham gia các khoá đào tạo kỹ năng nghiên cứu hay tự trau dồi kỹ năng nghiên cứu, tự thiết lập các yêu cầu nghiên cứu cho giảng viên là hết sức cần thiết.
- ✓ Thực hiện nghiên cứu thông qua việc lồng ghép phân tích các nghiên cứu điển hình, các tình huống thực tế cần giải quyết vào bài giảng, hướng dẫn sinh viên thực hiện các tiểu luận nghiên cứu...
- ✓ Tích cực tham gia các buổi trao đổi học thuật, thuyết trình kết quả nghiên cứu hay tham gia hội thảo nên được xem là các hoạt động cần thiết của một giảng viên để có thể tiếp xúc trao đổi với đồng nghiệp, chia sẻ kinh nghiệm trong nghiên cứu hay ít nhất là để có thêm thông tin phục vụ cho việc giảng dạy của mình.
- ✓ Những giảng viên (hay nhóm giảng viên) thực hiện các đề tài nghiên cứu cũng chủ động gửi đăng các kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học trong và

ngoài nước. Cho dù bài viết có thể không được đăng tải như mong muốn nhưng những ý kiến đóng góp từ ban biên tập tạp chí hay từ các nhận xét bình duyệt của các đồng nghiệp, bên cạnh việc nâng cao kỹ năng viết bài báo khoa học, sẽ giúp giảng viên khắc phục các nhược điểm của các đề tài nghiên cứu. Từ đó, giảng viên cũng có thể gạt hái được những ý tưởng tốt cho các nghiên cứu tiếp theo.

- ✓ Thông qua việc xuất bản bài báo nghiên cứu, các giảng viên cũng có điều kiện tham gia vào đội ngũ bình duyệt của các tạp chí khoa học. Việc tham gia bình duyệt cho phép những giảng viên được tiếp cận với những kết quả nghiên cứu mới nhất và là cơ hội để củng cố kiến thức chuyên môn, nâng cao năng lực của giảng viên.
- ✓ Cố gắng đọc nhiều, tra cứu nhiều thì mới cải thiện được khả năng tư duy sáng tạo của giảng viên, lúc đó giảng viên sẽ có cách truyền đạt để sinh viên cũng phát triển khả năng sáng tạo của mình.

Thứ ba: Phát triển các kỹ năng sư phạm nhằm phát triển tối đa các kỹ năng của người học như kỹ năng tư duy phê phán, tư duy sáng tạo của người học

Ignacio Estrada: “ Nếu một đứa trẻ không thể học cách chúng ta có thể dạy, chúng ta nên dạy cách chúng học”. Do vậy giảng viên cần nâng cao các kỹ năng sư phạm của mình để thúc đẩy người học

- ✓ Các năng lực sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực phù hợp với chuyên môn của mình (giảng dạy bằng tình huống, thảo luận nhóm, khám phá, mô phỏng, dự án, thực tế...).
- ✓ Năng lực truyền đạt (viết bài giảng và tài liệu học tập, trình bày, đặt câu hỏi, lắng nghe, và phản hồi)...
- ✓ Năng lực giải quyết vấn đề và ra quyết định.
- ✓ Năng lực giải quyết, quản lý xung đột và kỹ năng đàm phán.

- ✓ Năng lực sử dụng công nghệ trong giảng dạy (PowerPoint, máy tính, web, các phần mềm sử dụng trong chuyên môn...).
- ✓ Năng lực không ngừng học tập và phát triển bản thân.

Thứ bốn: Các giảng viên phải có năng lực sử dụng các nguồn sách giáo khoa để hỗ trợ việc học tập của tất cả các sinh viên của họ

Giảng viên nên tham gia lớp nguồn tài nguyên khoa học mở để có thể đăng ký bản quyền hay download tài liệu, hình ảnh mà không phải vi phạm luật bản quyền.

Nếu nhà trường và giảng viên khuyến khích các sinh viên tham gia các cuộc thi tài năng thì các giảng viên phải có kiến thức về việc sử dụng các tài liệu giảng dạy, phương pháp và các loại hướng dẫn giành riêng cho từng lớp học chuyên biệt, lớp chất lượng cao

Thứ năm: Quay lại tiết giảng lớp học sau đó giảng viên đánh giá lại bài giảng của mình thông qua thái độ học tập của giảng viên

Thái độ học tập của sinh viên cũng đánh giá phần nào năng lực của giảng viên trong tiết giảng đó, có thể giảng viên soạn bài chưa chu đáo, có thể giáo án kỹ nhưng cách truyền đạt chưa phù hợp. Giảng viên có thể xem lại và đánh giá bằng những câu hỏi trực tiếp của sinh viên hoặc cũng có thể biểu hiện trên khuôn mặt của sinh viên....Bằng cách quan sát sinh viên trong lúc dạy, hoặc điều tra theo phiếu khảo sát hoặc giảng viên cần yêu cầu sinh viên mở Camera trong lúc học nếu đó là lớp học online.

Thứ sáu: Giảng viên học hỏi kiến thức thực tế tại doanh nghiệp bằng cách tham gia thực tập tại nhiều doanh nghiệp

Để có được những sinh viên có đầu ra đáp ứng nhu cầu của xã hội. Giảng viên phải xây dựng và phát triển các mối quan hệ với doanh nghiệp, giảng viên đi thực tập

tại doanh nghiệp, nhiều loại hình doanh nghiệp như thương mại, sản xuất, logistics để có kiến thức thực tiễn từ doanh nghiệp từ đó lồng ghép vào bài giảng, giảng viên mới đem lại kiến thức thực tế cho sinh viên.

Thứ bảy: Tham gia nghiên cứu khoa học cấp Khoa, cấp Trường hàng năm

Nhà trường luôn tạo môi trường nghiên cứu để mỗi giảng viên có thể tự phát huy năng lực nghiên cứu của mình qua nhiều cách thức khác nhau *như* tạo ra nhiều diễn đàn cho giảng viên tham gia nghiên cứu như: nghiên cứu các đề tài, dự án từ doanh nghiệp, nước ngoài, tài trợ... để cho giảng viên tham gia, tổ chức buổi Hội thảo khoa học cấp khoa, cấp trường, trong nước, ... để giảng viên viết báo cáo tham luận, cuộc thi khởi nghiệp, hội giảng. Giảng viên nên đăng ký tham gia nhằm tìm hiểu, nghiên cứu chủ đề mà mình thích cũng có thể nghiên cứu để hướng dẫn sinh viên tham gia nghiên cứu trong sinh viên. Nhờ đó giảng viên tạo ra tri thức cho bản thân và truyền đạt kiến thức cho sinh viên.

Thứ tám: Xây dựng mối quan hệ với đồng nghiệp trong Khoa, Trường và các Trường bạn trong và ngoài nước.

Giảng viên cần chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm giảng dạy và học tập lẫn nhau trong Tổ, Khoa và trong Trường cho phép giảng viên nâng cao kỹ năng giao tiếp trong khoa học cũng như tiếp cận được các vấn đề nghiên cứu mới. Tiếp xúc được với nhiều đồng nghiệp đang hoạt động trong cùng lĩnh vực nghiên cứu cũng như trau dồi và nâng cao kiến thức cũng như kỹ năng nghiên cứu của mình. Việc hợp tác cũng giúp các giảng viên dễ dàng hơn trong việc công bố các kết quả nghiên cứu của mình trên các tạp chí trong nước và quốc tế.

Giảng viên cũng dễ biết các hội thảo khoa học các Trường khác và quốc tế để có thể tham gia cá nhân hoặc viết theo nhóm

3. Kết luận

Chiến lược phát triển nhà trường thông minh có thực hiện được hay không, điều quan trọng và cốt lõi phụ thuộc vào việc Trường chúng ta có phát triển được đội ngũ giảng viên đủ về số lượng, mạnh về chất lượng hay không. Nâng cao năng lực giảng viên cần được coi là công việc thường xuyên, liên tục của từng giảng viên, từng bộ môn, từng khoa và toàn trường.

Nâng cao năng lực giảng viên là trách nhiệm của mỗi giảng viên nhằm nâng cao uy tín và năng lực bản thân và cũng là nhiệm vụ quan trọng, lâu dài trong sự nghiệp xây dựng và phát triển nhà trường.

Tài liệu tham khảo

- [1] Vũ Thị Thúy Hằng, Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội (2018)- Trường học thông minh: nguồn gốc, định nghĩa và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam- Tạp chí Giáo dục, Số 432 (Kì 2 - 6/2018)
- [2] ThS. Lê Trung Tín, Trường ĐH Thái Bình Dương- Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên đáp ứng nhu cầu đào tạo định hướng ứng dụng tại trường đại học Thái Bình Dương
- [3] Arnesen, A.-L., Allan, J. & Simonsen, E. (eds.), 'Policies and practices for teaching socio-cultural diversity: a framework of teacher competences for engaging with diversity', Strasbourg: Council of Europe Publishing, 2010

**GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC ONLINE BẰNG CÁCH
SỬ DỤNG KẾT HỢP BA CÔNG CỤ DẠY HỌC TRỰC TUYẾN GOOGLE
CALENDAR, GOOGLE MEET VÀ GOOGLE CLASSROOM
SOLUTION TO IMPROVE THE QUALITY OF ONLINE TEACHING BY
USING A COMBINATION OF GOOGLE CALENDAR, GOOGLE MEET AND
GOOGLE CLASSROOM**

Lưu Thị Thúy

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM

Email: Luuthithuy@lttc.edu.vn

Key word: Google meet, teaching online, Google classroom

TÓM TẮT:

Từ ảnh hưởng của đại dịch covid-19, dạy học trực tuyến trở nên thật sự cần thiết để giúp giảng viên có thể truyền đạt kiến thức đến sinh viên của mình một cách thuận tiện. Google Meet là một công cụ thực hiện giảng dạy trực tuyến dạng “video call”, giúp giáo viên trình bày bài giảng, tương tác trực tiếp với học viên. Tuy nhiên, để việc giảng dạy trực tuyến đạt hiệu quả cao thì cần có sự kết hợp Google Meet với một số ứng dụng khác của Google như tạo lịch cho lớp học định kỳ (Google Calendar hay việc giao bài tập và sửa bài tập cho sinh viên trước và sau mỗi buổi học (Google Classroom).

ABSTRACT:

From the impact of the covid-19 pandemic, online teaching has become really necessary to help lectures transfer knowledge to their students in the most convenient way. Google Meet is a tool to conduct online teaching by "video call", helping lectures present their lessons and interact directly with students. However, for online teaching gets more effectively. It is necessary to combine Google Meet with some other Google applications such as creating a regular class schedule (Google Calendar or assigning and correcting students's exercises before and after each lesson (Google Classroom)

Mở đầu

Cùng với sự phát triển của ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, ứng dụng CNTT trong ngành giáo dục và đào tạo đã ngày càng trở nên phổ biến, phát triển và đi vào chiều sâu, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động giáo dục và đào tạo, trong đó có thể kể đến ứng dụng miễn phí của Google cho giáo dục được phát triển với khả năng liên kết, hỗ trợ lẫn nhau như một hệ thống phần mềm điều hành, quản lý thông tin, kết nối của cả một trường học. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay, cả thế giới và Việt Nam đang triển khai các biện pháp quyết liệt để chống dịch [Covid-19](#) như cách ly toàn xã hội và các trường học đều phải đóng cửa thì việc dạy học trực tuyến là giải pháp tình thế cấp thiết cho các trường học để thầy trò hoàn thành nhiệm vụ năm học.

Trường cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh cùng bắt nhịp với sự phát triển của cuộc cách mạng công nghệ 4.0 trong quản lý nhà trường cũng như trong công tác giảng dạy. Trong thời gian qua, nhà trường đã xây dựng và hoàn thiện quy trình dạy học trực tuyến thông qua công cụ học trực tuyến Google Meet. Google Meet là một công cụ thực hiện giảng dạy trực tuyến dạng “video call”, giúp giáo viên trình bày bài giảng, tương

tác trực tiếp với học viên. Tuy nhiên, để việc giảng dạy trực tuyến đạt hiệu quả cao thì cần có sự kết hợp Google Meet với một số ứng dụng khác của Google như tạo lịch cho lớp học định kỳ hay việc giao bài tập và sửa bài tập cho sinh viên sau mỗi buổi học.

Từ những lý do trên, tác giả đề xuất: **“Giải pháp nâng cao chất lượng dạy học Online bằng cách sử dụng kết hợp 3 công cụ dạy học trực tuyến Google Calendar, Google Meet và Google Classroom ”**

2.Kết quả nghiên cứu

2.1.Cơ sở lý luận

2.1.1.Công cụ trực tuyến Google Calendar

Google Calendar là một ứng dụng quản lý thời gian của Google cho phép giảng viên tạo và chỉnh sửa thời khóa biểu, đặt lời nhắc, ghi chú và gửi lời mời để sinh viên tham gia lớp học.

Đây là ứng dụng miễn phí, giảng viên có thể truy cập ứng dụng từ máy tính, điện thoại, máy tính bảng và giảng viên sẽ cần có một tài khoản Google để sử dụng Google Calendar.

Một số tính năng của Google Calendar như:

- Giảng viên có thể chia sẻ lịch làm việc với sinh viên.Tính năng này giúp hiển thị thời gian biểu cụ thể của giáo viên.
- Giảng viên có thể đặt lịch dạy theo thời khóa biểu. Gửi mail trong Google lịch.
- Google Calender còn đồng bộ với Gmail. Thông tin và sự kiện từ Gmail sẽ được tự động thêm vào Google Calender.
- Nhắc nhở trên màn hình máy tính. Khi lịch giảng dạy đã cài đặt trước, góc phải màn hình sẽ xuất hiện một bảng nhắc nhở với âm thanh nhẹ nhàng.

2.1.2.Công cụ trực tuyến Google Meet

Google Meet là một công cụ thực hiện giảng dạy trực tuyến dạng “video call”. Ứng dụng này giúp giảng viên trình bày bài giảng, tương tác trực tiếp với học viên. Đây là một trong những ứng dụng hoàn toàn miễn phí của Google nhằm hỗ trợ các buổi học trực tiếp qua mạng với số lượng sinh viên kết nối lớn, có thể lên tới 100 sinh viên

Một số tính năng tiêu biểu của công cụ Google Meet gồm có:

- Giảng viên và sinh viên có khả năng tham gia các lớp học trực tuyến trên nền tảng website hoặc thông qua ứng dụng Android hoặc iOS.

-Nội dung các lớp học trực tuyến được bảo mật bằng mật khẩu dành cho người dùng phiên bản G Suite Enterprise.

-Tích hợp với Google Calendar (Lịch Google) để lên lịch theo thời khóa biểu cho các lớp học trực tuyến chỉ bằng một lần click chuột.

-Chia sẻ màn hình để trình bày nội dung bài giảng, tài liệu, bảng tính hoặc thuyết trình

Một số lưu ý khi dạy và học trực tuyến trên ứng dụng Google Meet:

-Giảng viên và sinh viên sử dụng Google Meet cần phải có tài khoản Google để đăng nhập.

-Giảng viên có quyền thiết lập và chủ trì một buổi học trực tuyến.

-Giảng viên và sinh viên sử dụng thiết bị máy tính đăng nhập sử dụng Google Meet, hãy sử dụng trình duyệt Google Chrome bởi đây là trình duyệt Google Meet hoạt động tốt nhất.

-Google Meet hỗ trợ các truy cập trên các thiết bị smart phone, cả trên nền tảng iOS hay Android.

-Google Meet rất dễ sử dụng và đây là ứng dụng hoàn toàn miễn phí.

-Google Meet không giới hạn thời gian học trực tuyến.

-Google Meet là ứng dụng dạy và học trực tuyến cho phép rất nhiều người cùng tham dự. Trong trường hợp có 2 thành viên trong cùng một phòng cùng kết nối vào một buổi học trực tuyến sẽ rất dễ xảy ra hiện tượng vọng âm, do đó nếu có nhiều hơn 2 người cùng tham gia vào một buổi học trực tuyến trên Google Meet, sinh viên nên sử dụng chung một thiết bị máy tính để kết nối tham gia vào buổi học trực tuyến đó.

-Trong quá trình diễn ra buổi học trực tuyến, sinh viên khác trong nhóm nên tắt micro của mình khi có người phát biểu để tránh gây tiếng ồn và làm ảnh hưởng đến chất lượng buổi học.

-Vì là buổi học trực tuyến nên tín hiệu băng thông đường truyền kết nối mạng có ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng buổi học, do đó khi tham gia dạy và học trực tuyến giảng viên và sinh viên nên chọn nơi có kết nối mạng mạnh nhất đồng thời giảm thiểu các hoạt động kết nối mạng internet khác nhằm đảm bảo chất lượng và kết quả của buổi học.

2.1.3. Công cụ trực tuyến Google Classroom

Google Classroom là một công cụ tích hợp Google Docs, Google Drive và Gmail như một lớp học trực tuyến giúp giảng viên đơn giản hóa công việc giảng dạy, và cực kì hữu ích trong tình hình học tập và giảng dạy trực tuyến do dịch COVID-19 như hiện nay. Để

sử dụng công cụ này, nhà trường phải đăng ký Google Apps cho tài khoản Education để sử dụng Classroom.

Một số tính năng tiêu biểu của công cụ này gồm có:

- Tổ chức lớp học đơn giản
- Quản lý sinh viên dễ dàng, bao gồm việc giao và nhận bài tập, quản lý thời gian nộp bài của học sinh; ; tất cả tài liệu, bài tập và điểm đều ở cùng một nơi (trong Google Drive).
- Chấm điểm, đưa thông báo tới từng sinh viên
- Nhiều thầy cô có thể cùng tham gia quản lý và giảng dạy cùng một lớp học.
- Tạo nên các nhóm sinh viên với cùng một trình độ hoặc sở thích.
- Đưa ra các phản hồi đến sinh viên.
- Thiết kế chương trình giảng dạy cùng các giảng viên khác
- Chia sẻ các nguồn tài nguyên với cộng đồng giảng viên
- Cho phép sinh viên thể hiện sản phẩm học tập dưới nhiều dạng thức khác nhau và lưu trữ nó.
- Giảng viên có thể đưa ra các bài tập nâng cao, bổ sung, tham khảo cho những sinh viên có năng lực tốt hơn.
- Sưu tập thông tin bằng nhiều cách khác nhau.
- Thu được phản hồi của người học biết được khi nào sinh viên hoàn thành và hoàn thành ở mức độ nào.
- Tài khoản của trường được cung cấp dung lượng không giới hạn, giảng viên có thể lưu trữ toàn bộ dữ liệu ngay trên Drive của lớp học và chia sẻ cho sinh viên mà không phải bận tâm về không gian lưu trữ.
- Giảng viên và sinh viên có thể theo dõi, cập nhật tình hình lớp học ở bất kỳ nơi đâu (chỉ cần có laptop, tablet hay điện thoại có kết nối internet).
- Các thông báo tức thời và các trao đổi trên diễn đàn được thực hiện dễ dàng.

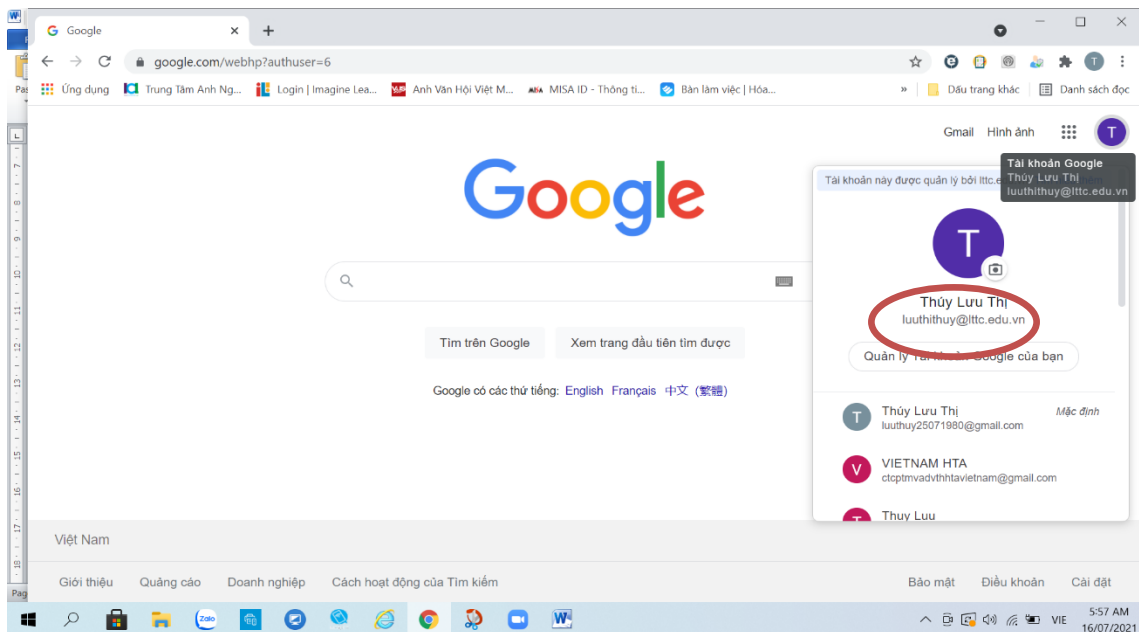
2.2. Triển khai thực hiện ứng dụng các công cụ Calender, Google meet và Google classroom vào buổi học

Trình tự 1 lớp học bao gồm: Giảng viên tạo lịch dạy trong Google calender và chia sẻ lịch với sinh viên bằng cách gửi đường link của lớp học qua mail hoặc zalo. Trước khi vào

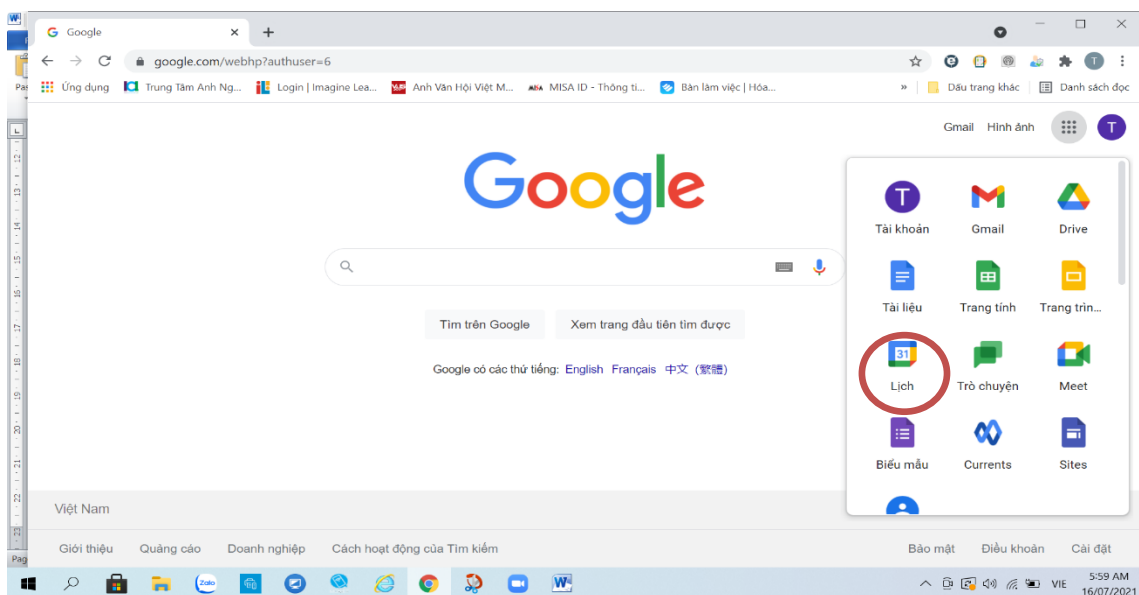
lớp học 5 phút, giảng viên và sinh viên cùng đăng nhập đường link mà giảng viên đã tạo và gửi trước đó để kiểm tra mic, camera và điểm danh. Cuối mỗi buổi học, giáo viên giao bài tập làm thêm ở nhà cho sinh viên thông qua ứng dụng Google Classroom. Như vậy để sử dụng 3 công cụ trên thì giảng viên và sinh viên phải có tài khoản Google hoặc tài khoản email giáo dục dạng @edu.com.

2.2.1.Tạo Google Calender

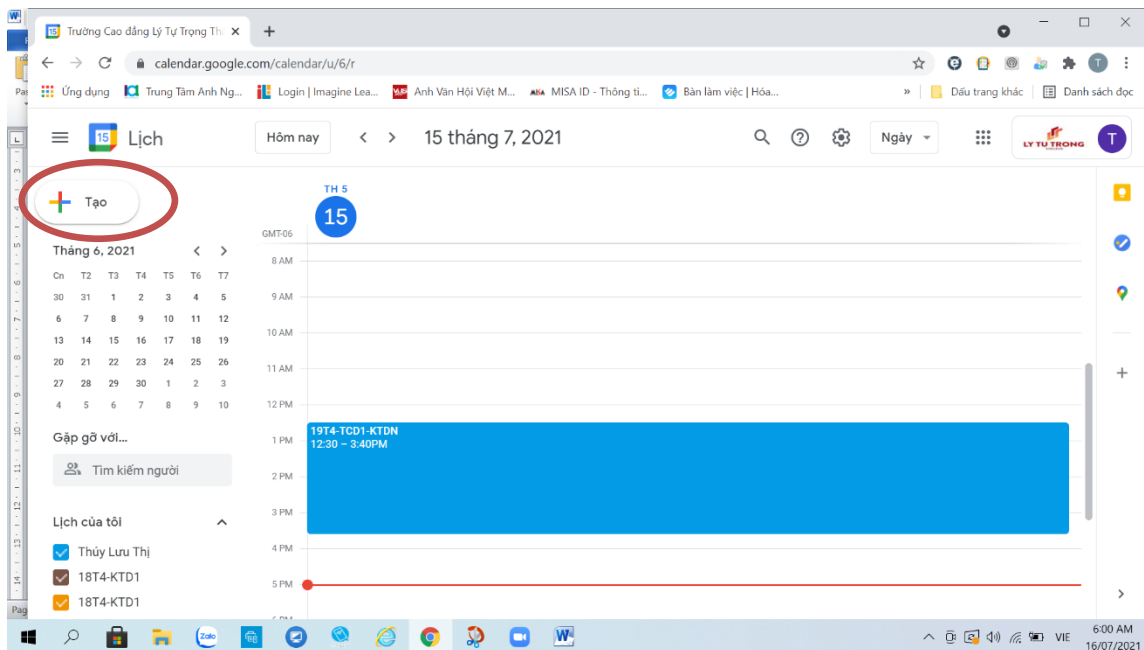
Bước 1: Giảng viên vào tài khoản Google do nhà trường cấp:



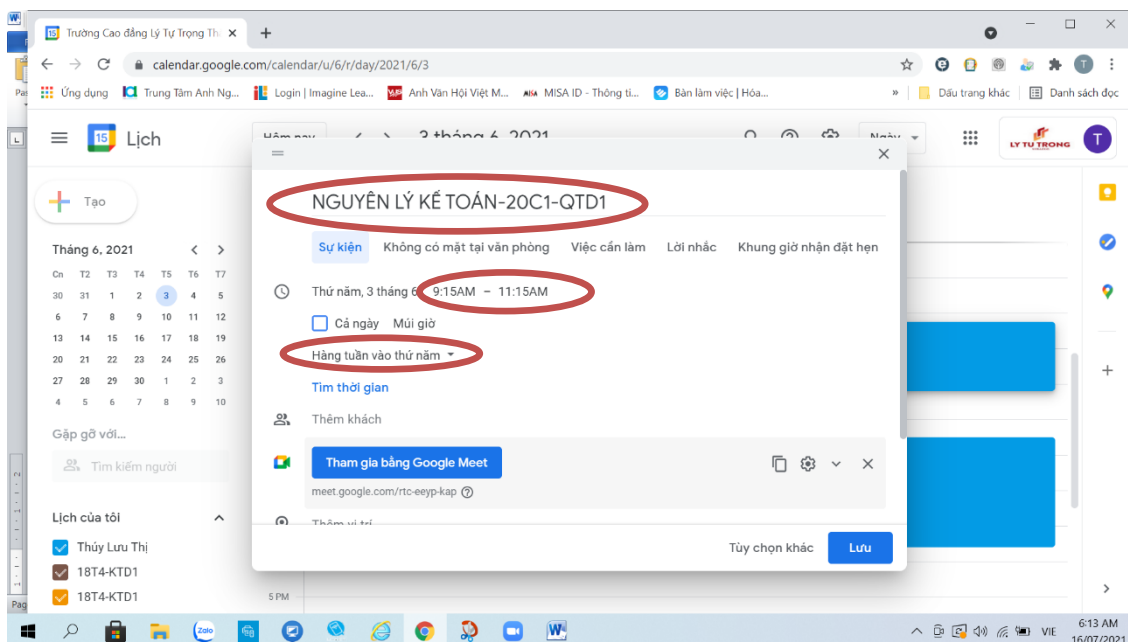
Bước 2: Giảng viên vào các ứng dụng của Google chọn Lịch



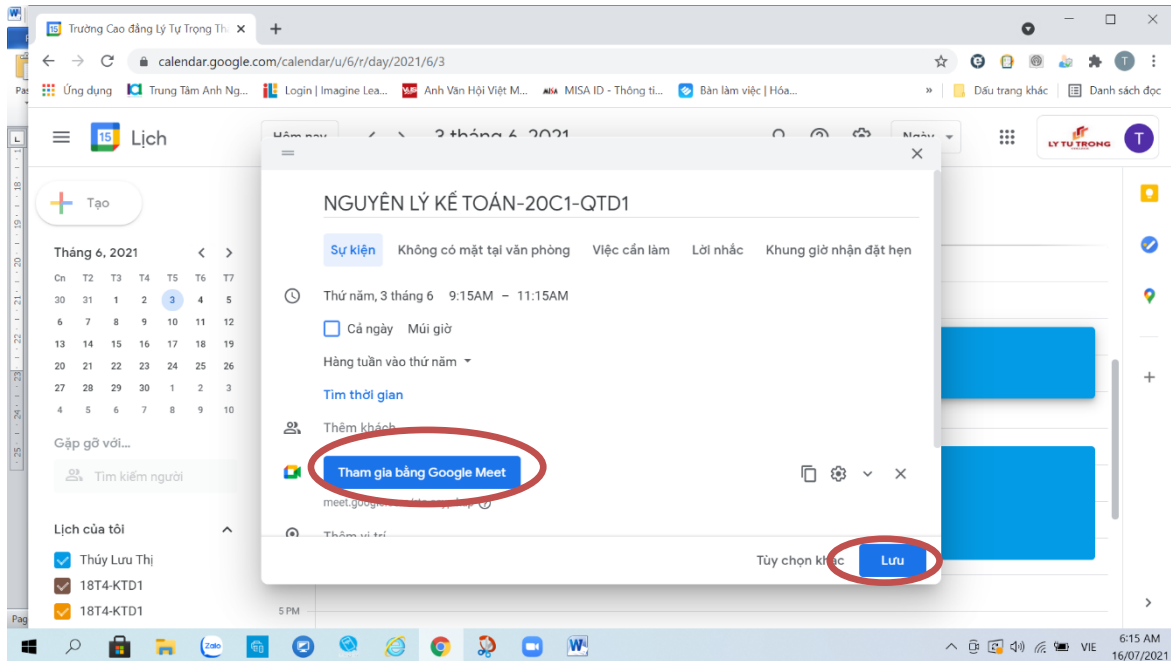
Bước 3: Giảng viên vào Lịch, chọn ngày dạy theo thời khóa biểu và bấm vào nút “tạo”



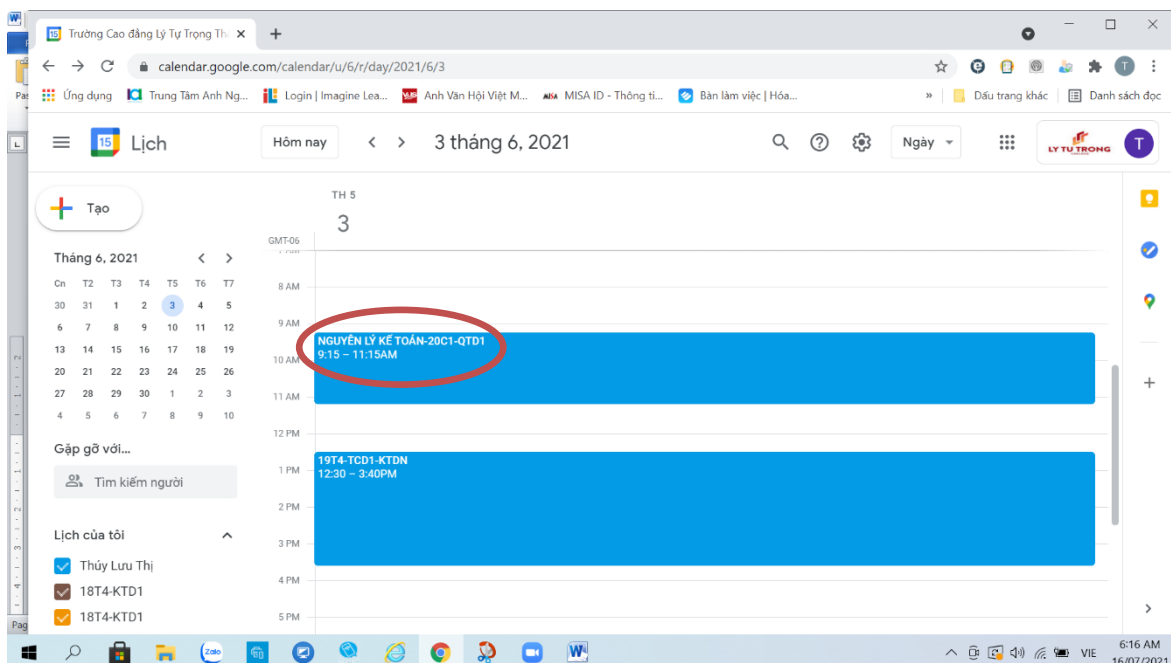
Bước 4: Căn cứ vào thời khóa biểu, giảng viên chọn tiêu đề của lớp học (nên ghi theo môn dạy và tên lớp) và thời gian dạy. Nếu lịch dạy lặp lại mỗi tuần thì giảng viên nên chọn lịch “Hàng tuần vào...”



Bước 5: Sau đó , bấm vào mục thêm vào hội nghị truyền hình trên Google meet để Copy link lớp học và gửi cho sinh viên qua mail hoặc Zalo.

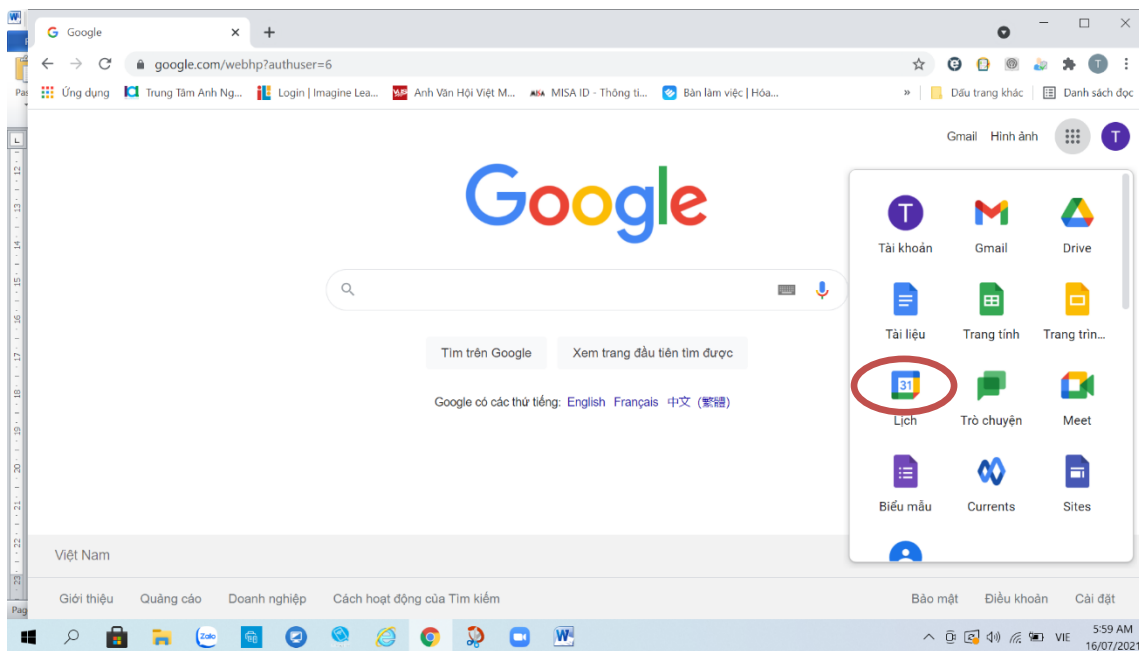


Bước 6: Sau khi lưu lịch dạy, màn hình xuất hiện

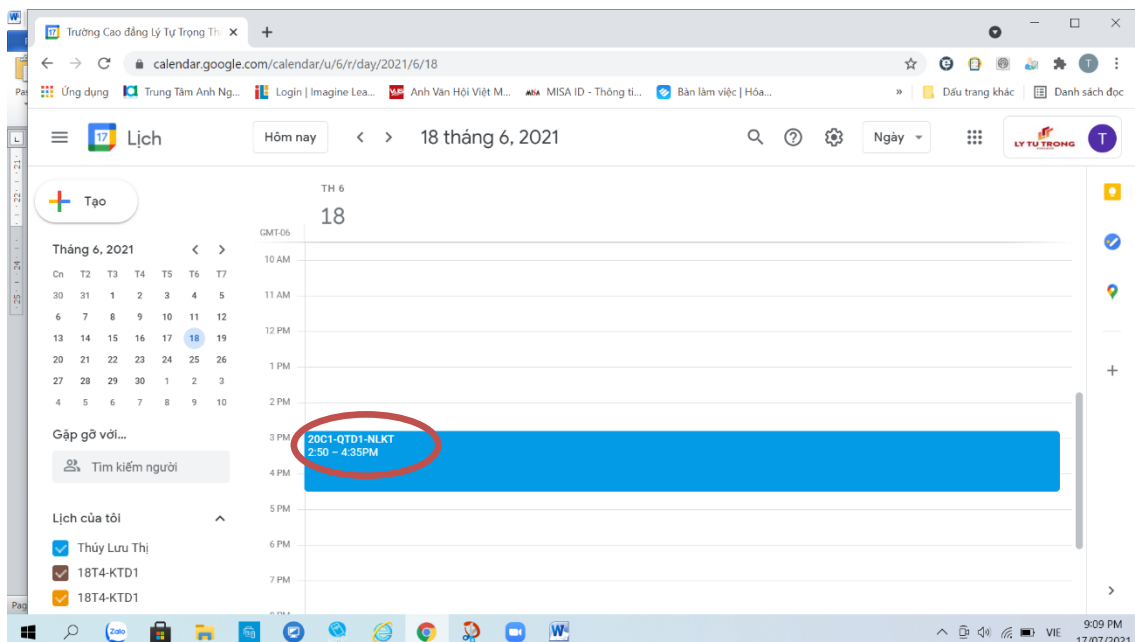


2.2.2.Thực hiện buổi học thông qua ứng dụng Google meet

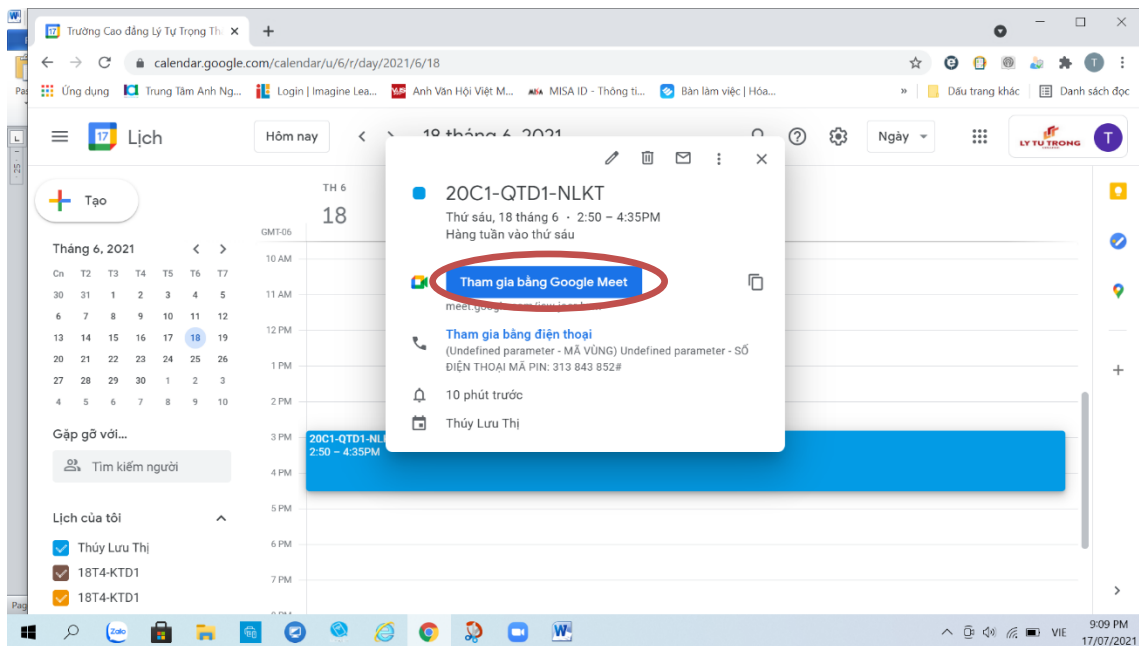
Bước 1: Vào buổi học, giảng viên vào lịch trên tài khoản google



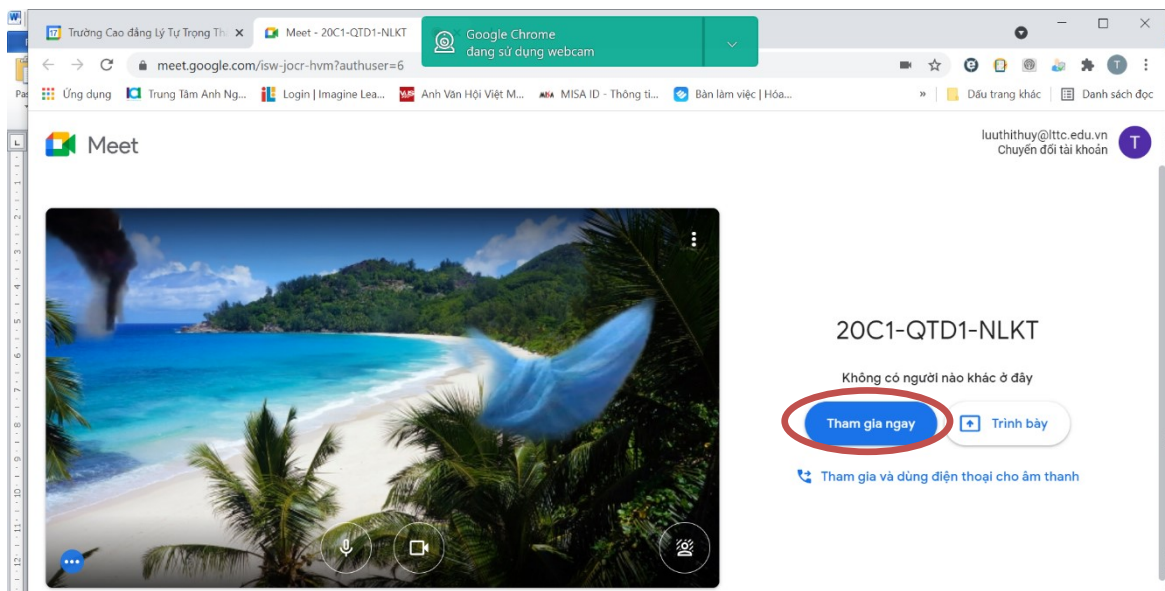
Bước 2: Giảng viên chọn vào tiết dạy



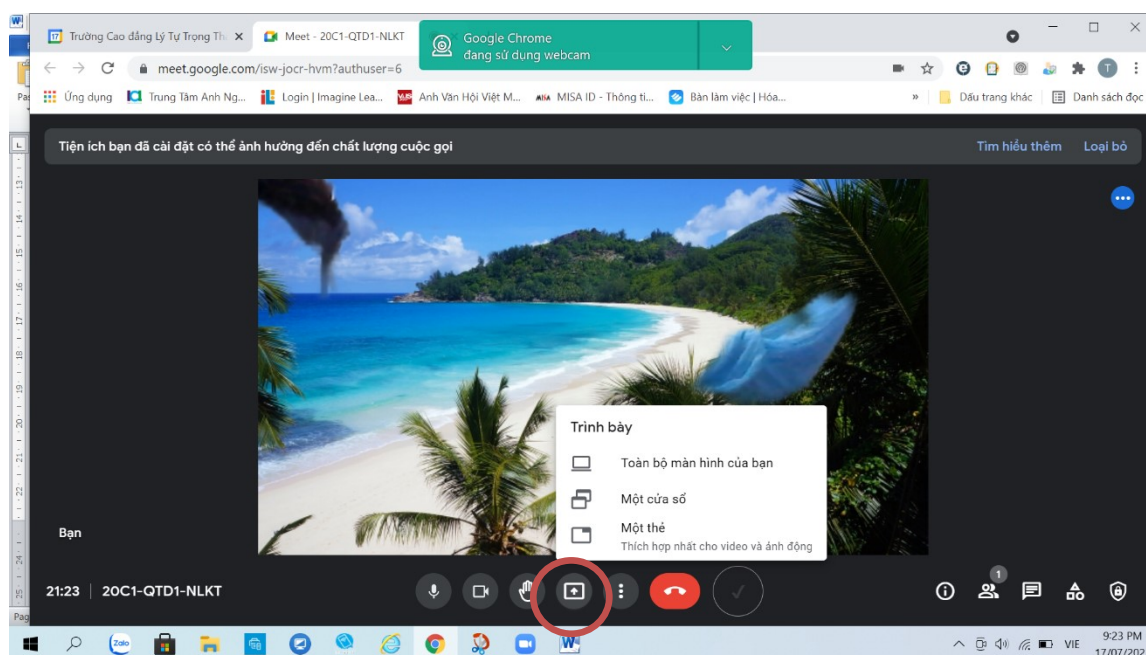
Bước 3: Giảng viên tham gia lớp học bằng cách chọn vào “Tham gia bằng Google Meet”



Bước 4: Giảng viên chọn vào “Tham gia ngay”



Bước 5: Giảng viên chọn vào mục trình bày để trình bày bài giảng của mình.

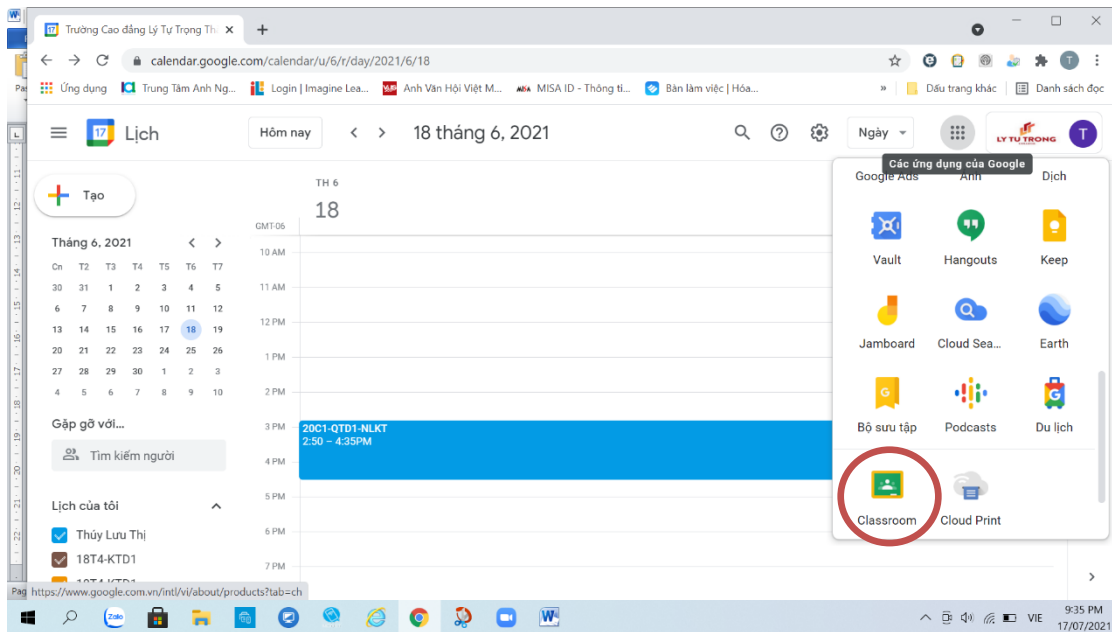


Lưu ý: Giảng viên có thể chia sẻ bài giảng ở dạng file Word, PDF, PP và trang web

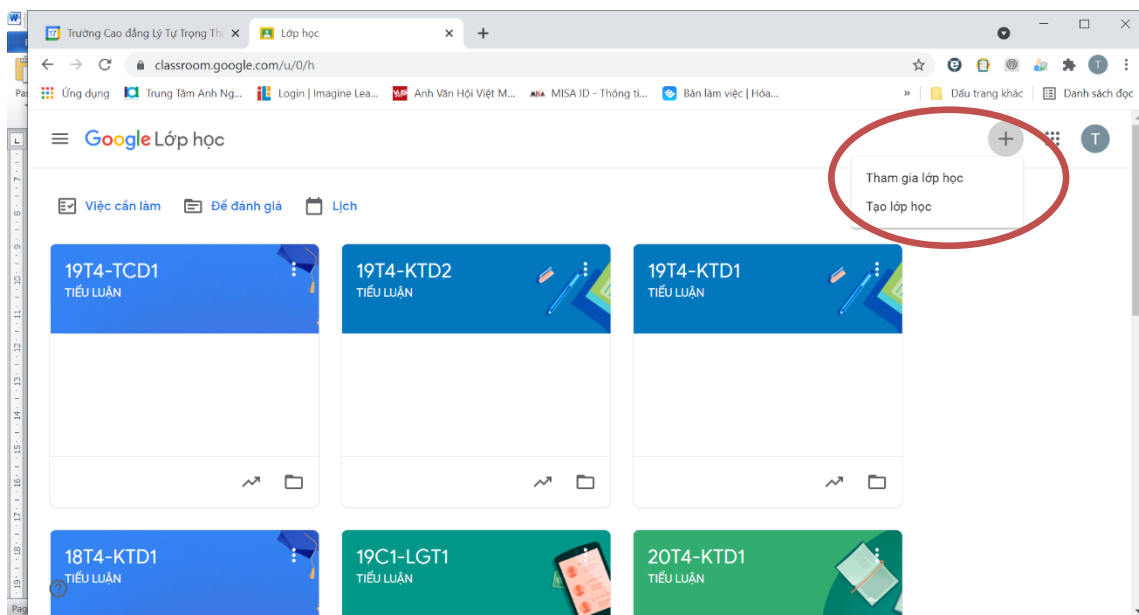
2.2.3. Giao bài tập qua ứng dụng Google Classroom

Sau khi kết thúc buổi học online bằng ứng dụng google meet. Giảng viên có thể giải đáp các thắc mắc của sinh viên hoặc giao bài tập về nhà thông qua ứng dụng Google Classroom. Để sử dụng dịch vụ Google Classroom cùng sử dụng tài khoản Google hoặc tài khoản email giáo dục dạng @edu.com. Nếu chưa có tài khoản Gmail hay tài khoản Google bạn có thể xem cách đăng ký tài khoản Google.

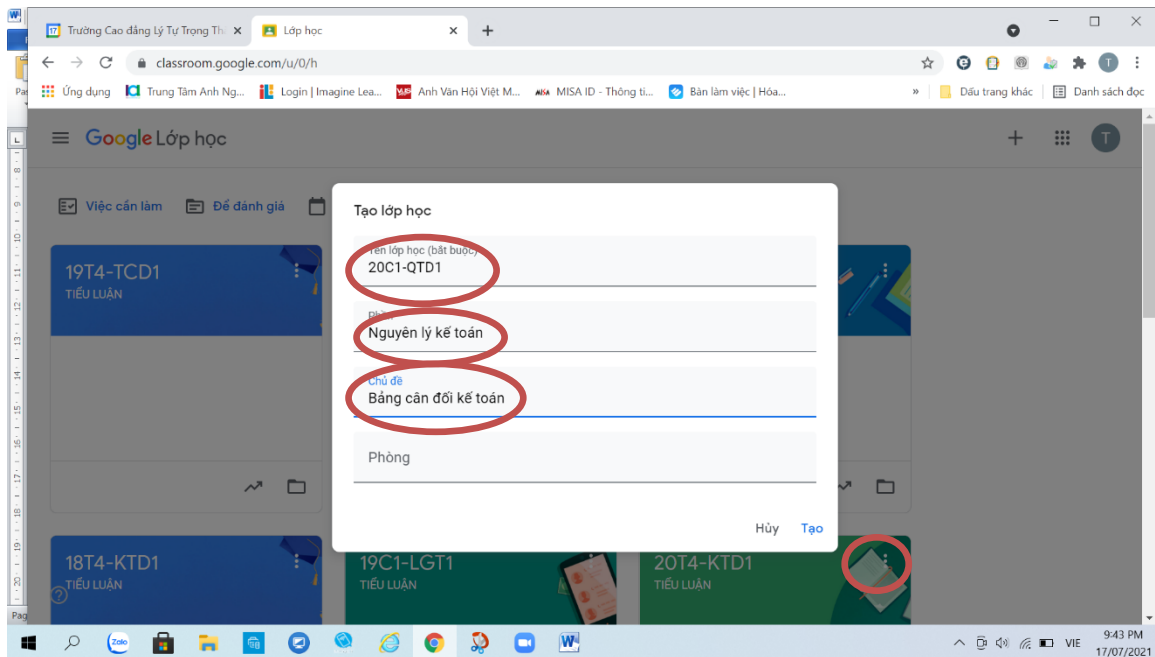
Bước 1: Giảng viên vào mục “ Các ứng dụng của Google” chọn mục “ Classroom”



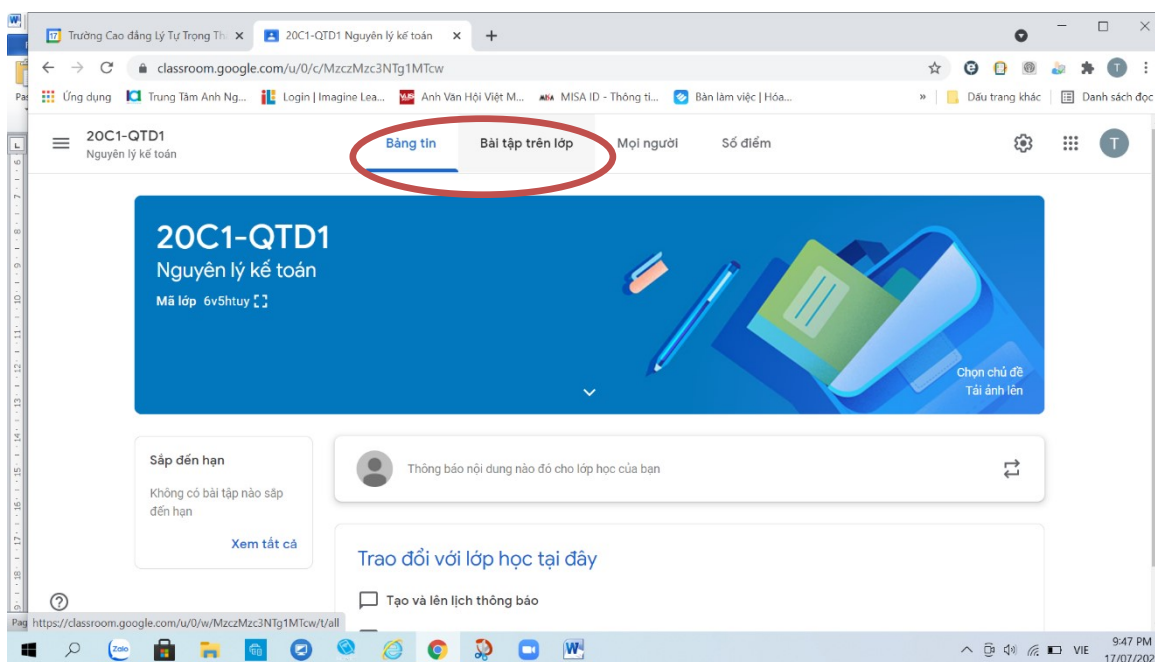
Bước 2: Giảng viên chọn vào dấu “+” . Rồi vào tạo lớp học

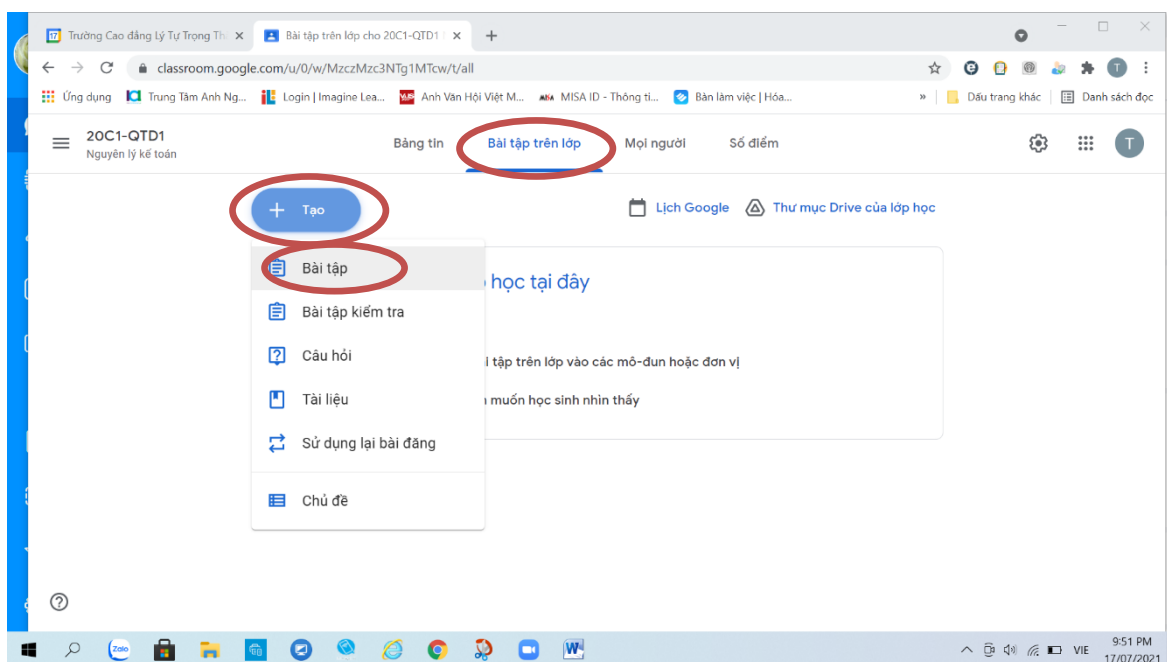


Bước 3: Giảng viên tạo lớp học bằng cách điền đầy đủ thông tin theo bảng dưới

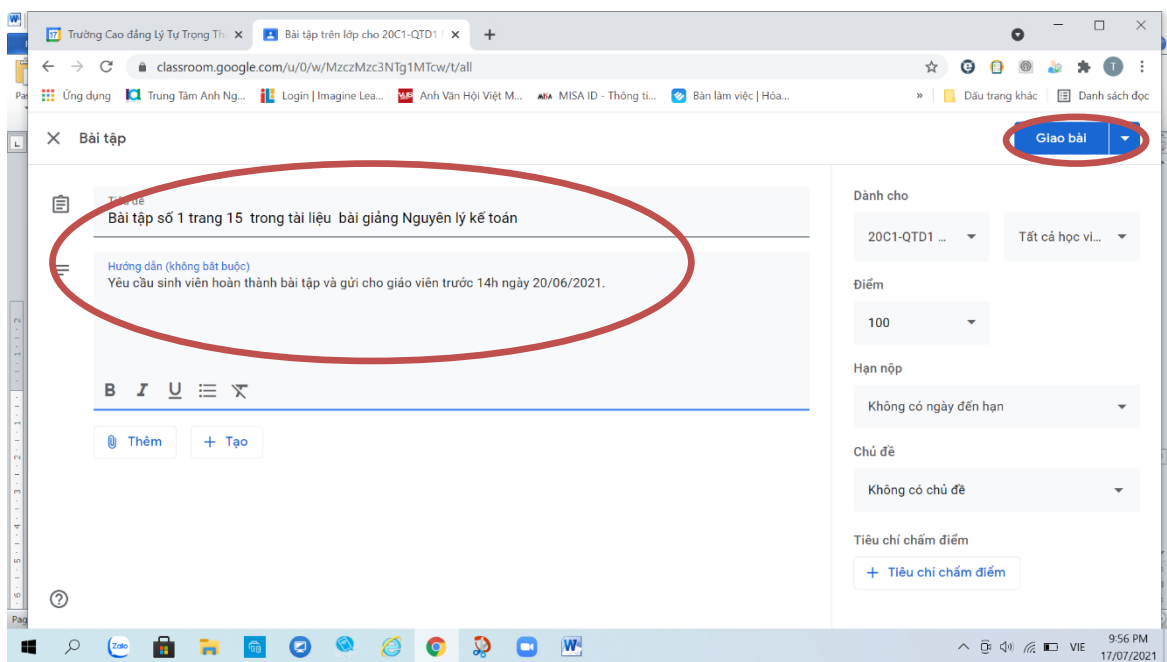


Bước 4: Giảng viên có thể gửi thông báo hoặc giao bài tập cho sinh viên

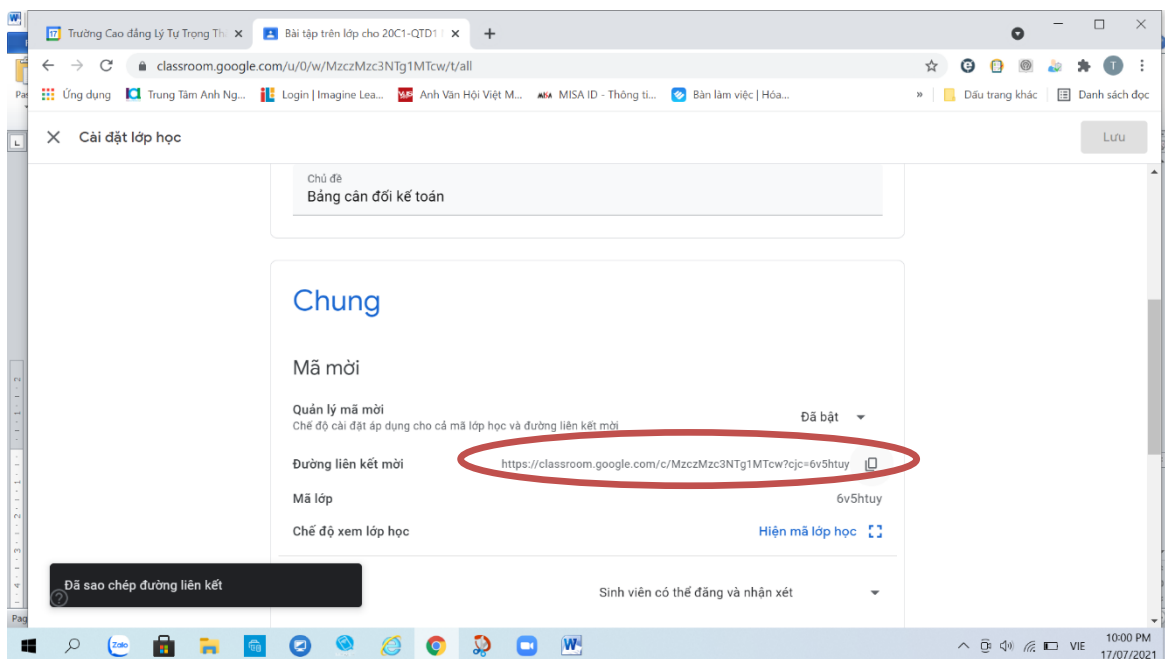
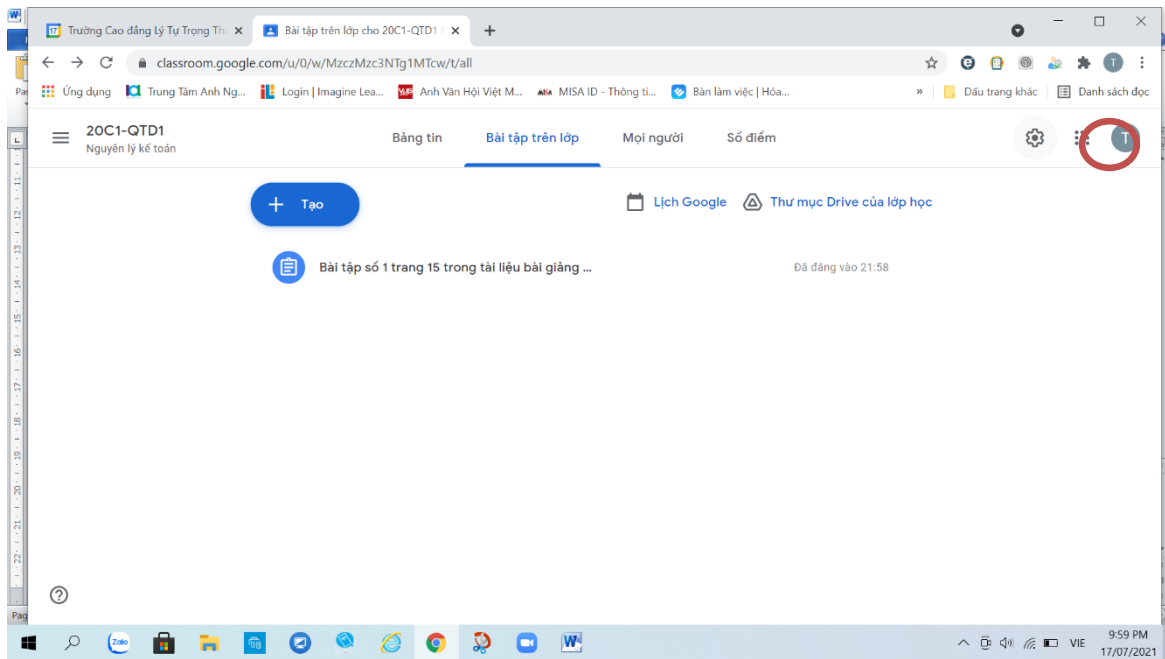




Bước 5: Giảng viên giao bài cho sinh viên



Bước 6: Giảng viên vào cài đặt để copy link gửi sinh viên qua email hoặc zalo



Bước 7: Sinh viên làm bài tập và đăng nhập vào đường link giảng viên gửi để nộp bài.

Sau khi sinh viên hoàn thành bài tập, giảng viên có thể thực hiện các bước tiếp theo chính là chấm điểm và trả bài cho sinh viên.

2.3.Kết quả thu được

2.3.1.Uu điểm

-Giảng viên có thể dễ dàng lên sẵn thời khóa biểu cho các lớp học online, thiết lập trước lịch làm việc để có thể dễ dàng theo dõi.

-Buổi học trực tuyến với google meet có thể được xem là 1 buổi thảo luận khi sinh viên đã xem và nghiên cứu tài liệu học tập mà giảng viên đã gửi trước đó thông qua ứng dụng Googleclassroom . Giảng viên không chỉ còn là truyền thụ nữa, sinh viên cũng không chỉ là người lĩnh hội nữa mà thực sự cả hai đã chuyển thành những bình luận viên để chuyển giao cho nhau các ý tưởng, suy nghĩ.

-Trong các cuộc thảo luận trên diễn đàn google meet, nhiều bình luận của giảng viên đã được sinh viên ghi nhận và biến nó thành kiến thức, kinh nghiệm của mình. Nhiều vấn đề (nội dung) ngoài những gì mà nội dung chính thức được cung cấp bởi giáo trình, giảng viên đã mở rộng các vấn đề liên quan gần hoặc xa (thậm chí các vấn đề của cuộc sống) mà sinh viên có nhu cầu được tham vấn.

- Lớp học trực tuyến giúp rút ngắn khoảng cách giảng viên – sinh viên. Sự tương tác ở đây chủ yếu dựa trên diễn đàn và “bàn phím” nên sự mặc cảm, rụt rè, e ngại của sinh viên được giảm thiểu rất nhiều. Sinh viên cởi mở hơn trong việc bình luận các tình huống. Giảng viên cũng đã “trưởng thành” lên rất nhiều từ những bình luận, thắc mắc của sinh viên. Có nhiều ý tưởng xuất phát từ những bình luận của sinh viên mà trước đó giảng viên không có hoặc chưa thể nghĩ ra.

-Quá trình “tương tác ngược” một cách kịp thời của sinh viên với giảng viên về nội dung bài tập, bài thực hành thông qua ứng dụng Googleclassroom càng làm cho vai trò của giảng viên và sinh viên được khẳng định cao hơn. Đây cũng là một đặc tính của đào tạo ở bậc đại học, cao đẳng. Tính tự do, sáng tạo trong học tập được hình thành và phát triển ở cả thầy lẫn trò.

2.3.2. Nhược điểm

-Khi sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến thì quan trọng nhất là đường truyền internet. Nếu đường truyền không ổn định thì sự tương tác của giảng viên và sinh viên sẽ bị gián đoạn hoặc chất lượng âm thanh kém, hình ảnh không rõ nét.

-Ngoài ra, một số sinh viên chưa tự chủ về thiết bị nên sinh viên nhiều khi không online đúng giờ để theo dõi đầy đủ tiết học. Nên khó đạt được tỉ lệ học sinh tham gia lớp học trực tuyến là 100%..

- Hạn chế lớn nhất của công cụ online là giáo viên không thể quản lý, đốc thúc trực tiếp sinh viên tham gia các hoạt động học tập như ở trên lớp

- Không truyền tải được cảm xúc, những nội dung trực quan khi học tập trung tại lớp.

- Sinh viên có thể viển có dùng máy tính, smartphone để học trực tuyến, nhưng lại dùng cho việc khác.

- Ngồi máy tính, sử dụng smartphone thời gian dài có thể ảnh hưởng đến sức khỏe mắt, sức khỏe cột sống, ... của sinh viên.

3.Kết luận

Học trực tuyến không phải là cách học dễ dàng, mà là cách học thuận tiện. Để đạt kết quả cao, sinh viên cần dành đủ thời gian, tham gia khóa học đều đặn, học tập trung và nghiêm túc, giống như tham gia khóa học thông thường. Hoàn thành các công việc, bài tập mà giảng viên đã giao trước và sau khi kết thúc buổi học. Giảng viên cần tuân thủ một số nguyên tắc trong dạy học trực tuyến như: tạo môi trường khuyến khích sự tương tác giữa giảng viên và sinh viên; Đa dạng các hoạt động trong lớp học; Phản hồi tích cực và kịp thời tới từng sinh viên; Thường xuyên thông báo thời hạn của các hoạt động tới sinh viên, giúp sinh viên chủ động hoàn thành bài tập....

Tài liệu tham khảo

<https://timoday.edu.vn/huong-dan-day-hoc-online-bang-cac-ung-dung-cua-google-classroom-meet->

calendar/#Bai_1_Huong_dan_tao_lop_hoc_truc_tuyen_voi_Google_Classroom

Tài liệu tham khảo

<https://marketingai.admicro.vn/google-meet-la-gi/>

<https://www.dienmayxanh.com/kinh-nghiem-hay/google-classroom-la-gi-cach-dang-ky-tao-lop-hoc-1249440>

<https://vietedulife.edu.vn/tim-hieu-ve-google-classroom>

<https://etep.moet.gov.vn/tintuc/chitiet?Id=1328>

<https://moet.gov.vn/giaoducquocdan/tang-cuong-ung-dung-cntt/Pages/tin-tuc.aspx?ItemID=6703>

GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN TRONG NHÀ TRƯỜNG THÔNG MINH ONLINE LEARNING IN SMART SCHOOL

**Cao Xuân
Giang**

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM
Email: Xuangiangcao@gmail.com

Keywords:

Online learning,
smartschool,
effective,
college

TÓM TẮT:

Học trực tuyến là một xu hướng nhưng dưới tác động của Covid thì việc áp dụng việc học trực tuyến bắt buộc diễn ra nhanh chóng, việc nhận định lại thực trạng đào tạo trực tuyến và đưa ra một vài ý kiến góp ý để nâng cao hiệu quả là cần thiết. Hiện nay, người dạy và người học cũng rất cố gắng hoàn thành nhiệm vụ, có được trải nghiệm. Đôi khi thời khóa biểu giảng dạy trong một ngày còn khá nhiều dẫn đến khó đảm bảo sự tập trung trước màn hình máy tính, cần có nền tảng chia sẻ tri thức, truy cập thư viện online, việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên gặp phải những khó khăn. Nhà trường đã áp dụng chính sách khen thưởng, đưa giảng dạy trực tuyến vào đánh giá hiệu quả công việc để khuyến khích tinh thần cho người dạy. Sau khi thực hiện dạy online, nên có nhiều hình thức thiết kế khảo sát ý kiến người học. Đưa ra một số giải pháp: chuẩn bị trước thời khóa biểu để giảng viên chuẩn bị nội dung và phương pháp, tư liệu giảng dạy, sử dụng các màu sắc tạo ra sự dễ chịu, tập trung khi tham gia học, cần tập trung khối lượng kiến thức chính yếu, đặt sinh viên trong môi trường tương tác, hoàn thiện hệ thống đánh giá thi cuối môn học, xây dựng thư viện thông minh, xây dựng thêm các kênh tương tác ngoài lớp học, duy trì khen thưởng, khảo sát người học.

ABSTRACT:

Online learning is a trend, but under the impact of Covid, online learning is required to take place quickly, reviewing the status of online training and giving some suggestions to improve efficiency is

necessary. Teachers and learners try to complete tasks and get experience. Sometimes the teaching schedule in a day is large, making it difficult to ensure concentration in front of the computer screen. Needing a knowledge-sharing platform, accessing the online library, still having difficulty in the final exam. The school has applied a reward policy to encourage teachers' morale. After implementing online teaching, have to conduct a survey of learners' opinions. We prepare the schedule in advance so that the lecturers prepare the content and methods, teaching materials carefully. We should use colors in lesson that create attraction when participating, we should focus on key knowledge, put students in an interactive environment, perfecting the final exam evaluation system, build a smart library, build more interactive channels outside the e-classroom, maintain rewards, and survey and take care of learners.

1. Mở đầu

Tác động của môi trường bên ngoài, yêu cầu tồn tại và phát triển của tổ chức thì thay đổi luôn luôn diễn ra. Quản trị sự thay đổi gồm hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra và ra quyết định trước thay đổi: ứng dụng dạy học trực tuyến, nhà trường thông minh. Có những thay đổi diễn ra nhanh, có những thay đổi diễn ra từ từ, có những thay đổi diễn ra do con người chủ động tạo ra, có những thay đổi do hoàn cảnh thúc đẩy mà phải thay đổi. Giảng dạy trực tuyến là một sự thay đổi theo xu hướng nhưng Covid đã làm thay đổi mọi thứ, làm cho ứng dụng dạy học trực tuyến diễn ra nhanh nhất, gấp nhất có thể trong các cơ sở giáo dục. Một nền tảng từ lưu trữ và chia sẻ tài nguyên học tập, đến việc học, giảng dạy, đến công tác quản lý, đảm bảo chất lượng từ trực tiếp trên lớp, trên trường sang giảng dạy, quản lý toàn diện qua mạng internet.

Tính chất thông minh trường học hướng đến sử dụng hiệu quả các giải pháp học tập, thúc đẩy người học học tập liên tục và có hiệu quả, kiểu trường học linh hoạt theo đặc điểm và khả năng của học sinh, thúc đẩy những thay đổi giảng dạy và quản lý giáo dục có tính hệ thống, các quá trình và hoạt động của nhà trường được tối ưu hóa nhờ sử dụng và khuyến khích, thúc đẩy việc sử dụng các thiết bị công nghệ hiện đại. Bài viết xin trình bày một số

ý hy vọng nâng cao, hoàn thiện hiệu quả của việc đào tạo trực tuyến hiện nay góp phần trong quá trình xây dựng nhà trường thông minh.

2. Kết quả nghiên cứu

Chuyển đổi sang trường học thông minh là quá trình chuẩn bị và trải qua nhiều và từng giai đoạn, sau khi giảng dạy, đối với ứng dụng dạy trực tuyến hiện nay, người dạy và người học đã cố gắng hoàn thành nhiệm vụ, trải nghiệm, tuy nhiên, sinh viên còn thiếu kiên nhẫn tham gia học trực tuyến.

Đối với nhà trường thông minh, việc học tập theo tín chỉ, việc bố trí môn học với các thời khóa biểu và giảng viên khác nhau phụ trách, sinh viên cần được linh hoạt trong việc sắp xếp thời gian, lựa chọn người dạy, đăng kí các tín chỉ khác nhau, có thể học vượt, học lại được dễ dàng. Việc bố trí thời khóa biểu hiện nay tuy có đảm bảo tiến độ học kỳ, chưa thật sự thuận tiện cho sinh viên và người dạy tập trung tốt nhất trên không gian mạng, nghiên cứu mỗi lần dạy và học trực tuyến bố trí số tiết hợp lí / một lần sẽ làm cho sinh viên học tập, tiếp nhận bài vở dễ hơn, nghiên cứu bố trí buổi học online hợp lí và không nên học quá nhiều giờ trực tuyến trong một ngày, sẽ làm mất sự tập trung học tập và giảng dạy.

Khối lượng kiến thức truyền dạy đúng như lớp học truyền thống thì với những hạn chế của học qua trực tuyến sẽ là một áp lực lớn đối với phía sinh viên. Dạy và học trực tuyến trong nhà trường thông minh giúp tạo ra sự thay đổi, rèn luyện cho sinh viên ý thức tự học tập tốt cho giai đoạn ngắn hạn, đến năm học, qua các năm đến khi tốt nghiệp, học tập suốt đời về sau. Việc bố trí suốt một học phần học trực tuyến nếu quá dài gây ra tâm lí chán nản, buồn xuôi, nên bố trí xen kẽ lần học trực tiếp, giảng viên sẽ hỗ trợ các dịp thời giữa quá trình, dần qua những năm về cuối của quá trình học hãy áp dụng xuyên suốt cả một học phần, thay đổi thói quen cho các em dần dần sẽ hợp lý hơn, ngược lại sẽ có phản ứng tâm lý tiêu cực từ phía người học.

Cơ sở vật chất nhà trường bố trí các phòng học, có máy tính, âm thanh, camera, màn hình hiện đại, cài đặt phần mềm hỗ trợ, hướng dẫn sử dụng, tuy nhiên việc cách âm vẫn còn là một hạn chế khi các phòng xếp gần nhau, sinh viên sẽ nghe tạp âm. Nhà trường thông minh thì tương lai cần trang bị thêm phần mềm khác tối ưu hơn.

Cung cấp môi trường giáo dục thông minh hỗ trợ dạy trực tuyến, chú trọng hơn xây dựng các nền tảng chia sẻ tri thức, truy cập thư viện online, video học tập hiện đại, một cách có hệ thống, cấp quyền truy cập, chính sách bảo mật, có thể học trở lại nếu cần.

Việc đánh giá sinh viên gặp phải những khó khăn: hình thức nào cho làm bài kiểm tra, nộp bài, làm sao tránh sao chép với nhau giữa các em, học online tiến tới thi online và báo điểm trực tiếp cho sinh viên sau khi kết thúc? các em sinh viên cũng gặp những bối rối khi kiểm tra online.

Ngoài ra, ứng dụng dạy và học trực tuyến trong nhà trường thông minh cũng nên đi kèm xây dựng một hệ thống quản trị thông minh: như điểm danh, báo bù linh hoạt, báo cáo sự cố tới các đơn vị tiếp nhận thông tin liên quan cũng thực hiện qua trực tuyến, nhập điểm, xét điều kiện dự thi dễ dàng, xem thời khóa biểu, sắp xếp thời khóa biểu dễ nhìn, dễ nhận biết thời gian trên thời khóa biểu theo một trình tự nối tiếp nhau theo trình tự thời gian rõ ràng, thứ tự tiết học vào mốc thời gian cụ thể, cập nhật thay đổi thời khóa biểu của giảng viên và sinh viên phải báo thông tin trực tiếp qua hệ thống thực hiện đến người nhận để họ nhận thông tin sớm nhất, dễ cập nhật.

Nhà trường đã áp dụng chính sách khen thưởng, đưa giảng dạy trực tuyến vào đánh giá hiệu quả công việc để khuyến khích tinh thần cho người dạy.

Sau khi thực hiện dạy online, chưa thực hiện nhiều hình thức thiết kế khảo sát định tính, định lượng có hệ thống lại quá trình giảng dạy và học tập, lắng nghe ý kiến của người dạy và người học để cải tiến dần qua từng học kỳ.

3. Kết luận

Tất cả những thay đổi nên diễn ra chủ động, có lộ trình dần là tốt nhất, trang bị tâm thế sẵn sàng cho người học và người dạy.

Đối với sinh viên nên thường xuyên có một buổi hướng dẫn hội nhập cẩn thận để hiểu cho sinh viên trước khi học trực tuyến diễn ra.

Mỗi học sinh phải rèn luyện cho bản thân tinh thần tự học, và chủ động tìm kiếm tài liệu, chuẩn bị bàn ghế góc học tập, tư thế ngồi học ngay ngắn, chăm chú cho không gian dạy học của một chút, giữ nó gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ. Thử đặt một vài thứ, đồ vật yêu thích như chậu hoa, bức tranh...đồng thời trang bị các thiết bị hỗ trợ khác như máy tính, điện thoại, tay nghe, webcam rõ ràng...quần áo đúng cách, nơi dạy và học đủ ánh sáng nâng cao tâm trạng làm việc. Cũng giống như cách học truyền thống, khi có bất cứ một kiến thức nào chưa hiểu, các bạn sinh viên cần mạnh dạn hỏi lại ngay để được giảng giải cặn kẽ.

Sinh viên chuẩn bị bài học, nghe hướng dẫn, giảng giải cuối cùng, tự làm thêm bài tập, tra cứu các nguồn tài liệu để rèn luyện.

Quá trình giảng dạy luôn đặt sinh viên vào môi trường tương tác như hỏi thăm, gần gũi cho các em chia sẻ trình bày, động viên, giao bài tập, cũng có thể gọi điểm danh bất ngờ.

Về thiết kế bài giảng bên cạnh kiến thức, chú ý sử dụng màu sắc giúp tăng cường trí nhớ và sự sáng tạo, giúp não tăng khả năng ghi nhớ, kích thích các tế bào thần kinh, cho khả năng tập trung tốt nhất, sáng tạo khiến đầu óc thư thái dễ học tập.

Đơn giản hóa các khối lượng kiến thức, bởi học trực tuyến sẽ bị hạn chế bởi cơ sở vật chất như đường truyền tín hiệu...khả năng tập trung và kiểm soát, nên nội dung giảng dạy càng đơn giản, càng trọng tâm, trình bày vấn đề chính yếu để các em được nắm vững từng phần kiến thức, không bị bối rối.

Tổ chức thêm đa dạng các hình thức giảng dạy, học tập, vận dụng cách dạy từ chỗ hiểu, nhớ đến vận dụng kiến thức và liên hệ thực tiễn, hướng dẫn cho sinh viên tham khảo trước, đặt câu hỏi và hướng dẫn, giải đáp, giao bài tập về nhà, dựa vào kiến thức được học kết hợp sử dụng máy tính và tìm kiếm chủ đề cần thiết. ... đa dạng hóa tình huống quy mô nhỏ mà thực tế sau mỗi buổi kèm theo có thời hạn nộp bài rõ ràng, gửi lại cho giáo viên kiểm tra.

Việc tổ chức nên chuẩn bị trước thời khóa biểu các môn online, có thể là nhằm vào các môn tự chọn, để người dạy chuẩn bị tài liệu liên quan, suy nghĩ, trăn trở các phương pháp, nội dung giảng dạy phù hợp và sinh viên chuẩn bị tâm thế, phương tiện trước. Bố trí thời khóa biểu hợp lý, sĩ số hợp lý, không quá đông, độ dài buổi học chú ý đến độ tập trung của sinh viên và cả giảng viên, bố trí cho sinh viên được chủ động đăng kí học lại, học vượt tự quản lý tiến độ.

Đồng thời, dù có dịch covid hay không nên duy trì bố trí cho tất cả giảng viên đăng kí một hay một số môn giảng dạy môn trực tuyến mà họ nghĩ mình sẽ truyền tải tốt để rèn luyện, kiến thức môn học vững vàng, họ tự tin, thiết kế những đơn vị kiến thức phù hợp, tạo cảm hứng giảng dạy cho người dạy, để nhằm truyền được năng lượng tích cực đến được với sinh viên về mặt kiến thức lẫn tinh thần, niềm yêu thích sang cho phía sinh viên, tạo ra và duy trì thói quen cho cả người học và người dạy.

Nên lựa chọn, sử dụng phần mềm có thể tổ chức kiểm tra, thi và báo điểm, nhận câu trả lời cho sinh viên cùng 1 hệ thống, đồng bộ, hệ thống bảo mật. Tổ chức các bài kiểm tra thường xuyên, ghi nhận, xuất danh sách điểm nhanh chóng cho thầy trò cùng theo dõi kết quả, đảm bảo công bằng, tránh tình trạng được người khác giúp trong quá trình kiểm tra.

Tổ chức khảo sát ý kiến cả sinh viên lẫn người dạy thường xuyên để tìm hiểu nguyên nhân còn tồn tại mới đưa ra có hành động khắc phục phù hợp liên tục cải tiến.

Nên tiếp tục duy trì các hoạt động khen thưởng tạo tính tích cực trong giảng dạy trực tuyến, khuyến khích và đánh giá cao các giảng viên của trường có chuyên môn và kỹ năng cần thiết để sử dụng các công cụ điện tử trong việc triển khai kiến thức tốt hơn.

Xây dựng các diễn đàn để trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ tri thức giữa các giảng viên.

Nhà trường và giảng viên dạy tại gia đình có hệ thống phòng dạy học trực tuyến cách âm tốt, tránh bị làm phiền xung quanh, tập trung làm việc tốt hơn.

Xây dựng thư viện thông minh, dịch vụ thông minh cho người học và người dạy, đầu tư mở rộng các thiết bị điện tử phù hợp với nhu cầu và mong đợi của các trường học ngày nay.

Giao tiếp với sinh viên thường xuyên bằng các ứng dụng như nhóm học tập trên zalo, ... để hỗ trợ quá trình trao đổi thông tin, quá trình tương tác dễ dàng, thông suốt.

Quá trình học và dạy online diễn ra liên tục trên màn hình máy tính, cho nên đừng quên tận dụng giờ giải lao bỏ ra vài động tác tập thể dục, nghỉ ngơi, nghe nhạc... nhìn ngắm phong cảnh phía xa để thư giãn mắt, để giúp cơ thể đạt trạng thái tốt nhất. Khi đã hoàn tất công việc trong ngày, hãy thoát khỏi ứng dụng, điều này nói lên ngày làm việc đã kết thúc.

Tài liệu tham khảo

[1] Đặng chung, (2021), Để dạy học trực tuyến đạt hiệu quả: Cần nỗ lực của thầy, ý thức của trò, www.laodong.vn

[2] Ngọc Diệp (2020), dạy học trực tuyến từ ngại đến thích, www.tuoitre.vn

[3] Trần Huỳnh (2020), Dạy - học trực tuyến: Phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu, www.tuoitre.vn

[4] Vũ Thị Thúy Hằng, trường học thông minh: Nguồn gốc, định nghĩa và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam, Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội

[5] Siavash Omidinia¹, Maslin Masrom², Harihoddin Selamat , (2012), Determinants of smart school system success: a case study of Malaysia, International Journal of academic research

PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN TẠI KHOA KINH TẾ - TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG GIẢI PHÁP ĐỂ CẢI THIỆN

ThS. Huỳnh Chí Giải

Ngày nay, khi mà các lĩnh vực công nghiệp, y tế, dịch vụ, logistics của nền kinh tế đang phát triển mạnh mẽ trên nền tảng công nghệ 4.0, tận dụng sự bùng nổ của mạng internet, cùng với xu hướng số hóa các dữ liệu ngày càng trở nên tiện ích trong công việc quản lý, phục vụ rất lớn trong việc xử lý các công việc trực tuyến thì trong ngành giáo dục hiện nay với những ứng dụng hiện đại này sẽ hỗ trợ truyền đạt kiến thức từ xa và mọi đối tượng đều có thể tiếp cận được dù cách xa về mặt địa lý cụ thể chính là phương pháp dạy học trực tuyến, một xu thế tất yếu của sự phát triển nền giáo dục hiện đại. Trường cao đẳng Lý Tự Trọng thành phố Hồ Chí Minh đã triển khai công tác học trực tuyến từ tháng 5/2020 và đã đạt được những kết quả nhất định, tuy nhiên cần phải có nhiều cải biến thích hợp để nâng cao hiệu quả việc giảng dạy trực tuyến, bài tham luận xin đưa ra những định hướng đúng đắn trong việc xây dựng chính sách học trực tuyến ở Trường, thực trạng cũng như hướng tới việc đề xuất những giải pháp thiết thực.

1. Đặt vấn đề.

Trong đại dịch Covid từ cuối năm 2019 cho đến năm 2021 đến nay không chỉ nền kinh tế của các quốc gia trên thế giới đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng, mà vấn đề về đào tạo, học tập vốn dĩ là một hoạt động luôn diễn ra tại trường lớp trên khắp thế giới cũng phải bị trì hoãn để tránh sự lây lan của virus Corona.

Lúc này, phương pháp học trực tuyến bắt đầu được tận dụng, khai thác và phát triển mạnh mẽ để hỗ trợ cho người học và giáo viên có thể tương tác với nhau, nhằm mục đích để người giảng dạy có thể truyền đạt kiến thức tốt nhất có thể và người học có thể lĩnh hội được kiến thức dù không đến trường lớp và gặp mặt trực tiếp giáo viên của mình. Tuy nhiên, vấn đề ở đây việc giảng dạy trực tuyến mới được áp dụng và vẫn còn được hiểu một cách đơn giản đó là chỉ tập trung việc truyền đạt kiến thức từ xa, tìm mọi cách đưa kiến thức đến với người học trong buổi học online hôm đó, là coi như hoàn thành nhiệm vụ, nhưng vấn đề ở đây là người học không chỉ biết được, hiểu được mà còn phải vận dụng được kiến thức đã học và tương tác được với giáo viên như đang dạy ở trên lớp, có như vậy thì việc học trực tuyến mới có thể đạt được hiệu quả như học trực tiếp. Để làm được

như thế, chúng ta cần phải phải hiểu được khái niệm học trực tuyến đúng nghĩa là gì ? Học trực tuyến cần phải trang bị như thế nào và hướng tới những mục đích cụ thể ra sao trong việc giảng dạy nhằm đạt được hiệu quả cao nhất có thể.

Trường cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM đã triển khai hoạt động giảng dạy trực tuyến khá trễ so với các trường cao đẳng, đại học khác trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh khi dịch covid bắt đầu xảy ra từ cuối năm 2019 cho đến tận tháng 5/2020, Trường đã bắt đầu triển khai việc học qua mạng Internet từ xa ở nhiều môn học cho đến giữa năm 2021. Hiện nay, nhiều vấn đề đã phát sinh, mặc dù hiệu quả đạt được cũng rất rõ ràng chính là sinh viên của trường vẫn có được kiến thức không bị chậm tiến độ học tập.

Nhưng nếu chỉ hướng tới mục tiêu này thì chỉ coi là phương pháp “chữa cháy” nhất thời, chưa xây dựng được một chất lượng tương xứng với chất lượng như học trên lớp, vậy nên bài báo sẽ trình bày những vấn đề nào đang tồn đọng trong việc tổ chức học trực tuyến tại trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM, cụ thể là tình hình khoa Kinh tế, bài báo sẽ hướng tới những giải pháp mang tính định hướng để hoàn thiện công tác giảng dạy trực tuyến tại Khoa, giúp Khoa Kinh tế nói riêng và Nhà Trường nói chung gặt hái được nhiều thành công, mà suy cho cùng chính là người học cảm thấy thỏa mãn được việc tiếp thu kiến thức cũng như vận dụng được kiến thức đã được học.

2. Hiểu đúng về giảng dạy trực tuyến.

E-learning là một thuật ngữ thu hút được sự quan tâm, chú ý của rất nhiều người hiện nay. Tuy nhiên, có nhiều cách định nghĩa khác nhau về thuật ngữ này. Cụ thể: “E-learning là một loại hình đào tạo chính qui hay không chính qui hướng tới thực hiện tốt mục tiêu học tập, trong đó có sự tương tác trực tiếp giữa người dạy với người học cũng như giữa cộng đồng học tập một cách thuận lợi thông qua công nghệ thông tin và truyền thống” (PGS.TS. Lê Huy Hoàng, “Tổng quan về e – learning – Trường Đại học Sư phạm Hà Nội).

Thực tế cho thấy việc học trực tuyến cơ bản chính là việc học online, học từ xa giúp xóa mờ về khoảng cách không gian địa lý giữa người học với người giảng dạy, tiết kiệm được chi phí đi lại cũng như thời gian học tập trung trên lớp.

Tuy nhiên nếu chỉ nói học online học, học từ xa với với giảng viên trong mỗi buổi học thì điều này chưa thể gọi là học trực tuyến đúng nghĩa vì theo khái niệm của PGS.TS Lê Huy Hoàng, thì loại hình đào tạo này là phải hướng tới việc đạt được kết quả học tập như khi học trực tiếp nghĩa là giáo viên không chỉ tương tác ở khía cạnh truyền tải kiến thức đến với người học một cách đơn thuần như cái “radio” chỉ cần truyền thông tin đến với

người nghe là hoàn thành nhiệm vụ, mà còn phải vận dụng nhiều phương pháp giảng dạy như khi ở trên lớp lồng ghép vào việc dạy online để giúp cho sinh viên có thể thực hành vận dụng kiến thức để trả lời các câu hỏi, các bài tập và giáo viên có thể đánh giá thông qua đó. Sau đây, theo nghiên cứu của bài báo “Tổng quan về e – learning” – Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, đưa ra những ưu điểm của việc học trực tuyến mang lại:

a) Mở rộng phạm vi giảng dạy: Tổ chức lớp học trong các phòng học hay tại các trung tâm đào tạo bị hạn chế bởi hai yếu tố: không gian và địa điểm. Số lượng người học trong một phòng học nhất định bị giới hạn bởi sức chứa của phòng học đó. Trong khi đó, với e-learning, số người học của mỗi chương trình đào tạo sẽ tăng lên đáng kể. Nhiều người có thể tham gia học mà không cần phải tập trung về một địa điểm mà có thể tham gia các chương trình đào tạo qua mạng Internet hoặc có thể học tập và nghe giảng một cách thoải mái ngay tại nhà riêng của mình.

b) Giảng dạy tập trung: Không giống như những lớp học truyền thống, nơi chỉ một người dạy duy nhất sẽ chịu trách nhiệm dạy cho một nhóm lớn các học sinh từ khoảng 20 đến 40 người. Học online với e-learning thường có tỷ lệ một giáo viên – một học sinh. Trong hệ thống đào tạo trực tuyến, học sinh được dạy học thông qua một chương trình giảng dạy mô phỏng. Nghĩa là, nếu học sinh không hiểu về một vấn đề nào đó thì vẫn có thể dễ dàng xem lại bài học của mình chỉ bằng một cú nhấp chuột đơn giản.

c) Tiết kiệm thời gian và tiền bạc: Người học trực tuyến sẽ tiết kiệm được cả thời gian và tiền bạc vì trường học của họ sẽ ở ngay trước màn hình máy tính. Không giống như trong các khóa học trong các cơ sở đào tạo, học sinh của E-learning sẽ tiết kiệm thời gian đi lại và tiết kiệm tiền cho các khoản chi phí cho sách giáo khoa, sách hướng dẫn, và các học liệu khác.

d) Tự định hướng: Vì là khóa học trực tuyến trong một số dịch vụ, người học có thể tự định hướng cho mình, bằng cách chọn khóa học phù hợp nhất đối với trình độ, sở thích, mục tiêu của bản thân. Tự điều chỉnh: Với học trực tuyến, người học có thể tự điều chỉnh nhịp điệu khóa học cho mình, nghĩa là người học có thể học từ từ hay nhanh do thời gian mình tự sắp xếp hay do khả năng tiếp thu kiến thức của mình.

e) Tính linh hoạt: Tính linh hoạt của một khóa học trực tuyến là rõ ràng bởi vì bản chất của Internet, nền tảng của công nghệ cho việc học trực tuyến là linh hoạt. Từ khi đăng ký học đến lúc hoàn thiện người học có thể học theo thời gian biểu mình định ra. Không bị

gò bó bởi thời gian và không gian lớp học dù bạn vẫn đang ở trong lớp học “ảo”. Tính linh hoạt còn thể hiện ở “tự định hướng” và “tự điều chỉnh” như trình bày ở phần trên.

f) Tính đồng bộ: Giáo trình và tài liệu của các khóa học trực tuyến là có tính đồng bộ cao vì các hầu hết học trình cùng tài liệu được soạn thảo và đưa vào chương trình dạy được xem xét và đưa lên trang trực tuyến từ ban đầu. Do vậy, tính đồng bộ được đảm bảo.

g) Tương tác và hợp tác: Học trực tuyến người học có thể giao lưu và tương tác với nhiều người cùng lúc. Họ cũng có thể hợp tác với bạn bè trong nhóm học trực tuyến để thảo luận và làm bài tập về nhà. Ngày nay, việc tương tác và hợp tác trên Internet là phổ biến qua forum, blog, Facebook... và có thể tận dụng Internet để “vừa làm vừa học vừa chơi”. Hiệu quả: Học trực tuyến giúp người học không chỉ tiết kiệm chi phí mà còn đáp ứng đúng với nhu cầu của mình. Dễ tiếp cận và thuận tiện: Dịch vụ học trực tuyến dựa trên công nghệ là Internet, vì vậy việc tiếp cận rất dễ dàng. Người học có thể tiếp cận và học bất cứ nơi đâu. Đây cũng chính là tính thuận tiện của việc học trực tuyến.

3. Thực trạng giảng dạy trực tuyến tại khoa Kinh tế trường Cao đẳng Lý Tự Trọng

❖ Về vấn đề cơ sở vật chất cho việc học trực tuyến tại trường:

Tình hình hiện nay trường đã bố trí được 11 phòng học trực tuyến với 2 máy tính hiện đại và mạng Internet đường truyền cao ở mỗi phòng, các thiết bị hỗ trợ âm thanh và tương tác với màn hình khá là tốt về điểm này trường đã đầu tư khá bài bản về mặt cơ sở vật chất cho việc học trực tuyến.

Tuy nhiên, đây chỉ đứng ở khía cạnh phục vụ cho người giảng dạy còn về phía cạnh của người học vẫn còn phải tự trang bị rất nhiều cho bản thân khi mà người học phải tự trang bị các thiết bị để kết nối với đường truyền học trực tuyến của người dạy, tự đầu tư dung lượng 5G cùng với thiết bị điện tử là laptop của mình để học tại nhà, đối với những sinh viên có điều kiện tài chính khó khăn thì việc mua laptop sẽ không dễ dàng đối với các em. Nếu học trên điện thoại thì màn hình khá nhỏ các em sẽ khó xem được bài học học và tương tác với giảng viên, chưa kể các em phải tự trang trải mua dung lượng 5G để học trong thời gian dài với nhiều môn phải học trực tuyến.

❖ Về cơ sở hạ tầng mềm:

Hiện nay trường vẫn chưa có đầu tư cho giáo viên tài khoản trực tuyến, khi mà việc học trực tuyến nếu chỉ kết nối online vào đúng lịch học do trường sắp xếp, giáo viên giảng dạy hết tiết rồi giải tán lớp trong buổi hôm đó thì chỉ mới gọi là học từ xa vẫn chưa được gọi là học trực tuyến.

Vì học trực tuyến đúng nghĩa là sau khi sinh viên học xong, giáo viên phải xây dựng nhiều bài tập, các câu hỏi với nhiều dạng khác nhau, dưới hình thức là bài tập trực tuyến, muốn làm được như vậy Nhà trường cần phải xây dựng chương trình học trực tuyến với nhiều tính năng được đưa vào sử dụng, không chỉ là xây dựng phòng học ảo để dạy học từ xa, mà còn đòi hỏi các công cụ, các ứng dụng để giúp giáo viên xây dựng các bài tập, câu hỏi trực tuyến, có cài đặt hẹn giờ, hạn chót nộp bài tập và cơ chế theo dõi quá trình vào làm bài tập cũng như khả năng tự chấm bài cho các câu trực tuyến và hệ thống tự tổng hợp ra bảng điểm của lớp học sau khi các em hoàn thành bài tập của mình trên trang trực tuyến của trường xây dựng nên có như vậy thì học trực tuyến mới đảm bảo chất lượng.

❖ Về phương pháp giảng dạy

Mặt khác, việc truyền đạt kiến thức trực tiếp ở mỗi buổi học vẫn chưa đạt được hiệu quả lâu dài, giáo viên phải nên xây dựng bài giảng điện tử, từ bài giảng điện tử, người học có thể hiểu được bài học một cách đầy đủ và không cần phải học online trực tiếp với thầy cô ở những buổi học trực tuyến, thay vào đó sẽ là những buổi thảo luận giải đáp thắc mắc, ôn tập, củng cố những vấn đề trọng tâm mà sinh viên đã học được từ bài giảng điện tử đã được tải lên tài khoản trực tuyến từ giáo viên.

Thực trạng hiện nay ở việc giảng dạy trực tuyến là giáo viên vẫn là người phát biểu chính trong phòng học online, là trọng tâm diễn đạt kiến thức cho sinh viên, sinh viên ở đầu cầu bên kia vẫn còn rất thụ động, tương tác rất kém trong quá trình học trực tuyến. Như vậy đây chỉ có thể coi là học online từ xa trong đó sinh viên sẽ tập trung lắng nghe những lời giảng của giáo viên còn việc tương tác như ở trên lớp hầu như bị hạn chế rất lớn nếu muốn được như vậy thì buổi trực tuyến giữa sinh viên với giáo viên phải là những buổi trao đổi, không nên là những buổi giảng dạy kiến thức như vậy vì những buổi đó sẽ được đưa vào những video bài giảng điện tử.

Sinh viên sẽ học thông qua những video bài giảng và có thể học lại bất cứ lúc nào và được nghe đi nghe lại nhiều lần, còn học online từ xa thì sinh viên chỉ có thể nghe được giáo viên giảng dạy một lần, nếu sinh viên nào gặp trục trặc về đường truyền Internet thì không thể nghe lại được lần thứ hai đây là một sự thiệt thòi rất lớn đối với các em sinh viên khi học theo cách này.

4. Định hướng giải pháp để cải thiện hoạt động giảng dạy trực tuyến

Đầu tư tài khoản trực tuyến cho giảng viên và sinh viên, vì tài khoản trực tuyến sẽ coi như là một lớp ảo tại nơi đó giáo viên sẽ đăng video bài giảng của mình lên đó sinh viên

có thể vào học bất cứ lúc nào. Cứ mỗi lần đến thời khóa biểu của môn đó, tiết đó giáo viên sẽ tải bài giảng điện tử lên, cùng với những lời hướng dẫn trước khi sinh viên có thể lắng nghe bài giảng, kèm theo là những bài tập trực tuyến mà sinh viên phải hoàn thành trong thời gian đã được cài đặt sẵn bởi trang hệ thống trực tuyến, ngoài ra là tài khoản trực tuyến sẽ có chế độ không hiển thị bài tập khi sinh viên không coi hết bài giảng điện tử mà giáo viên đã tải lên trước đó. Ngoài ra, bài giảng điện tử sẽ có những chế độ như xác nhận sinh viên đã học xong bài học nếu sinh viên kéo ngang thanh trượt tiến độ của video về cuối bài giảng để cho qua nhanh thì hệ thống sẽ xác nhận không hoàn thành bài học.

Như vậy, hệ thống trang trực tuyến này hỗ trợ cho giáo viên rất nhiều trong việc kiểm soát việc học của sinh viên vì nó sẽ thống kê số lượng sinh viên đã vào lớp học online hay chưa?, số lượng sinh viên hoàn thành việc xem bài giảng điện tử, số lượng sinh viên đã làm bài tập đúng hạn hay quá hạn và thống kê điểm số, giáo viên chỉ cần vào tài khoản trực tuyến của mình để kiểm tra, đánh giá, cho điểm, nhận xét, cũng như nhắc nhở từng sinh viên đã hoặc không hoàn thành nhiệm vụ trong những buổi thảo luận trực tuyến và giải đáp thắc mắc.

Học trực tuyến sẽ rất phù hợp đối với những đối tượng sinh viên ở các tỉnh xa không thể đến lớp học trực tiếp của trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM như thế việc học trực tuyến sẽ phát huy rất hiệu quả. Tuy nhiên, đối với những sinh viên đang theo học ở trường để khuyến khích các em học trực tuyến thì chính sách Nhà trường phải có sự hỗ trợ cho người học cụ thể như học phí của sinh viên học trực tuyến ở môn nào sẽ thấp hơn mức học phí học trên lớp vì học trực tuyến sinh viên phải sử dụng không gian nơi ở cũng mình để làm không gian học, phải đầu tư đường truyền internet mạnh, ổn định và điện năng để phục vụ cho việc học thay vì đến trường và sử dụng cơ sở vật chất của trường để học. Ngoài ra, Nhà trường nên hỗ trợ các em mỗi học kì một số tiền nhất định để đầu tư cho internet để phục vụ cho việc học trực tuyến. Những chính sách này sẽ khiến sinh viên cảm thấy có động lực học tập hơn khi được Nhà trường quan tâm, hỗ trợ chính đáng.

Để tổ chức học trực tuyến được thành công, thuận lợi cho cả giáo viên và sinh viên thì việc xếp thời khóa biểu cũng nên cẩn thận vì trong chương trình khung không phải môn nào cũng có thể học trực tuyến vì sẽ có môn nên học trên lớp và sẽ có môn có thể học từ xa do đó phòng Đào tạo nên lưu ý xếp thời khóa biểu học trực tuyến với số tiết ở các môn một cách hợp lý, mỗi môn học trực tuyến nên học từ 2 tiết đến 3 tiết, không nên tổ chức

buổi học 5 tiết hay 6 tiết vì sẽ tạo áp lực lớn cho người học và sự mệt mỏi cho người dạy vì phải giảng liên tục và có sự hạn chế lớn trong việc tương tác với sinh viên.

Để phát huy hiệu quả học trực tuyến thì Nhà trường nên xem xét những môn nào phù hợp về với việc học trực tuyến lâu dài, những môn có tính chất không phải tính toán nhiều, không liên quan đến các hình vẽ kỹ thuật, hay những môn học có tính chất thực hành cao tại nhà máy, kho xưởng thì việc học trực tuyến là không hiệu quả, chỉ nên tập trung vào những môn học thuần túy về lý thuyết như môn kỹ năng mềm, môn Ngữ văn, một số môn mang tính đại cương thuần túy về lý thuyết trong ngành,...

Kết luận

Nhìn chung, về mặt lâu dài để có thể phát huy hình thức học trực tuyến vừa giúp giảm áp lực cho trường trong việc thiếu học phòng học cũng vừa đảm bảo chất lượng cho việc học, với các giải pháp đã nêu trên đều rất thiết thực và nên triển khai đồng thời, đặc biệt việc xây dựng tài khoản học trực tuyến để giáo viên kiểm soát sinh viên trong quá trình học chứ không phải đơn thuần chỉ là học qua zoom theo thời khóa biểu, do đó, đầu tư một hệ thống dạy trực tuyến đúng nghĩa cần phải hướng tới “số hóa bài giảng” phù hợp với xu hướng công nghệ 4.0, mọi lời giảng dạy của giáo viên sẽ được ghi nhận để điều chỉnh ảnh, video clip bài giảng để có thể để trở nên trộn hóa phục vụ lâu dài cho nhiều lớp về sau.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1) <https://giaoducmo.avnuc.vn/hoc-truc-tuyen-tu-xa/khac-biet-giua-hoc-truc-tuyen-va-hoc-tu-xa-la-gi-251.html>
- 2) <http://cuongcong.com/elearning/tong-quan-ve-day-hoc-truc-tuyen.html>
- 3) <http://daotaonoibo.vn/blog/day-hoc-truc-tuyen/>

**ỨNG DỤNG VIỆC GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN TRONG NHÀ TRƯỜNG
THÔNG MINH ĐỂ ĐÁP ỨNG CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0
APPLICATION OF ONLINE TEACHING IN INTELLIGENT SCHOOL TO
RESPOND INDUSTRIAL REVOLUTION 4.0**

**Nguyễn Thị Minh
Thùy**

**¹Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM;
*Email:nguyenthiminhthuy@lrtc.edu.vn.***

Keywords:

**Industrial Revolution 4.0,
Online training,
E- Learning**

TÓM TẮT: Cùng với sự bùng nổ và phát triển của công nghệ thông tin trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đồng thời với tình hình dịch Covid 19 diễn biến hết sức phức tạp thì giảng dạy trực tuyến (E-learning) là một hình thức đào tạo được lựa chọn hàng đầu nhằm cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng cho thị trường lao động trong nước, khu vực và quốc tế. Giảng dạy trực tuyến cho phép sinh viên, giảng viên dễ dàng tiếp cận công nghệ mới, tiết kiệm thời gian, chi phí, đặc biệt trong bối cảnh khoảng cách địa lý và tình hình dịch bệnh. Trong bài viết, tác giả phân tích những ưu điểm, nhược điểm, thuận lợi và khó khăn của việc áp dụng hình thức giảng dạy trực tuyến từ đó đề xuất các giải pháp để đẩy mạnh hình thức giảng dạy trực tuyến trong nhà trường thông để đáp ứng cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

ABSTRACT: Along with the explosion and development of information technology in the context of the industrial revolution 4.0 and the very complicated situation of the Covid 19 epidemic, online teaching (E-learning) is a form of teaching, training is the first choice to provide high quality human resources to meet the domestic, regional and international labor markets. Online teaching allows

students and lecturers to easily access new technology, saving time and costs, especially in the context of geographical distance and epidemic situation. In the article, the author analyzes the advantages, disadvantages, advantages and disadvantages of applying online teaching form, thereby proposing solutions to promote online teaching in schools through to meet the Industrial Revolution 4.0.

1. Mở đầu

1.1 Tổng quan về giảng dạy trực tuyến

1.1.1 Khái niệm giảng dạy trực tuyến trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

Công nghệ 4.0 đã và đang trở thành xu hướng phát triển của tất cả các quốc gia trên thế giới. Việc tự động hóa và trao đổi dữ liệu dần trở nên phổ biến ở các lĩnh vực từ sản xuất, kinh doanh, mua bán, đến đời sống hàng ngày. Thông qua công cụ, internet, điện toán đám mây, điện toán nhận thức, con người dần thu hẹp khoảng cách địa lý. Các hoạt động ở khắp mọi nơi được diễn ra thông suốt liên tục, đạt hiệu quả cao. Không nằm ngoài xu thế đó, áp dụng công nghệ 4.0 trong lĩnh vực giáo dục là phương pháp tối ưu được nhiều cơ sở giáo dục trên thế giới nghiên cứu, phát triển. Có nhiều định nghĩa khác nhau về giảng dạy trực tuyến (E-learning). Theo nghĩa hẹp, giảng dạy trực tuyến là hoạt động học tập thông qua internet. Theo nghĩa rộng hơn, hoạt động giảng dạy trực tuyến có thể được thực hiện thông qua Internet, mạng máy tính, mạng Internet, mạng vệ tinh, đĩa CD học liệu, ... người dạy và học có thể giao tiếp với nhau qua mạng dưới các hình thức như: người học theo dõi bài giảng qua mạng (trực tiếp hoặc gián tiếp). Đặc điểm của giảng dạy trực tuyến: dựa vào công nghệ thông tin, phần mềm học tập, hội họp trên nền tảng mạng Internet và công nghệ WEB.

Hoạt động giảng dạy trực tuyến cho phép sinh viên tham dự các lớp học mọi lúc khi cần hoặc cho đến khi khóa học được hoàn thành. Điều này sẽ tạo ra một môi trường chủ động, khi đó giáo viên đóng vai trò là người hướng dẫn kiến thức. Quá trình quản lý học tập, đào tạo được thực hiện hoàn toàn nhờ phương tiện truyền thông điện tử. Sinh viên thực hiện đăng ký học phần, theo dõi tiến độ học tập, thi kiểm tra đánh giá thực hiện thông qua mạng Internet.

Giảng dạy trực tuyến tận dụng cơ sở hạ tầng thông tin, thu hút nhiều đối tượng tham gia học tập và đào tạo, tạo ra sự linh hoạt về thời gian, không gian, phù hợp với điều kiện và nhu cầu cá nhân, ứng dụng công nghệ điện toán đám mây cho phép người dạy có thể cung cấp tài liệu học tập cho người học và thu thập lại các kết quả của quá trình dạy học từ phía người học một cách liên tục và linh hoạt. giảng dạy trực tuyến giúp cho việc đào tạo hiệu quả tới được nhiều đối tượng học viên khác nhau, cắt giảm được chi phí in ấn, xuất bản, chi phí đi lại, chi phí điện, nước, phí đi lại ăn ở cho học viên và học viên có thể tận dụng thời gian để vừa làm, vừa học. Ngoài ra, với sự hỗ trợ của công nghệ, những bài giảng kết hợp với âm thanh, hình ảnh minh họa, các tình huống thực tế sẽ giúp cho các tài liệu khô khan trở nên thú vị và hấp dẫn hơn.

Mặc dù giảng dạy trực tuyến có nhiều lợi thế, tuy nhiên, hoạt động này vẫn tồn tại những hạn chế so với đào tạo truyền thống, mối liên hệ trực tiếp giữa học viên với người giảng viên trong đào tạo trực tuyến ít hơn. Sinh viên không có tương tác nhiều với giảng viên và các bạn sinh viên khác. Bên cạnh đó, hoạt động đào tạo trực tuyến phụ thuộc nhiều vào internet, đường truyền tín hiệu và các công cụ công nghệ. Chính vì vậy, quá trình học có thể xảy ra gián đoạn do các sự cố thiết bị như mất tín hiệu internet, hỏng máy tính.

Các mô hình đào tạo trực tuyến hiện nay:

- **Đào tạo kết hợp:** Mô hình này là sự kết hợp giữa hai phương pháp đào tạo là: phương pháp truyền thống và phương pháp trực tuyến. Phương pháp này cho phép các trường tự lựa chọn tỷ lệ dạy trực tuyến và truyền thống sao cho phù hợp với tính chất và điều kiện đào tạo của mỗi trường.

- **Lớp học linh hoạt:** Phương pháp này cho phép người học xem các bài giảng ở nhà và hoàn thành bài tập về nhà trên lớp. Theo mô hình này, sinh viên có thể nâng cao khả năng hợp tác, thảo luận trong lớp và các hoạt động khác.

- **Các khóa học trực tuyến chủ động thời gian:** Đây là phương pháp đào tạo được truyền tải hoàn toàn qua Web, người học có thể chủ động được thời gian học bất cứ lúc nào. Phương pháp này thường được áp dụng cho các khóa học anh văn, các lớp kỹ năng, các khóa đào tạo ngắn hạn...

- **Các khóa học trực tuyến tổng hợp:** Đây là những khóa học chủ yếu được thực hiện trực tuyến, tuy nhiên sẽ có một số học phần sinh viên sẽ đến trường để thực hiện như: thực hành, thảo luận.

1.1.2 Tổng quan về cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

Trong lịch sử nhân loại, các chuyên gia đã phân định 4 giai đoạn lịch sử của các cuộc cách mạng công nghiệp. Bốn cuộc cách mạng này có đặc trưng cơ bản liên quan tới sự cơ giới hóa trong quá trình sản xuất. Đó là:

- Cuộc CMCN 1.0 (từ năm 1784): Sử dụng máy hơi nước trong quá trình sản xuất;
- Cuộc CMCN 2.0 (từ năm 1870): Sử dụng điện năng phục vụ sản xuất hàng loạt;
- Cuộc CMCN 3.0 (từ năm 1969): Liên quan tới công nghệ điện tử, bán dẫn và công nghệ thông tin phục vụ việc tự động hóa quá trình sản xuất;
- Cuộc CMCN 4.0 (đầu thế kỷ 21): Đang bước đầu chuyển dịch từ cuộc cách mạng lần 3.

Cách mạng công nghiệp (CMCN) 4.0 là xu hướng tự động hóa và trao đổi dữ liệu trong công nghệ sản xuất. Bản chất của CMCN 4.0 là dựa trên nền tảng công nghệ số và tích hợp tất cả các công nghệ thông minh để tối ưu hóa quy trình, phương thức sản xuất; nhấn mạnh những công nghệ đang và sẽ có tác động lớn nhất là công nghệ in 3D, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, công nghệ tự động hóa, người máy... bao gồm các hệ thống không gian mạng, internet vạn vật và điện toán đám mây. Qua đó, tạo ra những nhà máy thông minh với hệ thống máy móc tự kết nối với nhau, tự tổ chức và quản lý. Đây còn được gọi là cuộc cách mạng số.

Cuộc cách mạng này tác động mạnh mẽ đến nhiều lĩnh vực, nhiều khía cạnh trong đời sống xã hội, trong đó đặc biệt không thể thiếu một nguồn nhân lực chất lượng cao; mà nguồn nhân lực lại là đối tượng trực tiếp của giáo dục - đào tạo.

1.1.3 Đối tượng của giảng dạy trực tuyến:

Con người được coi là chủ thể trong hệ thống giảng dạy trực tuyến bao gồm: người học, người dạy và người quản trị.

- Người học là đối tượng phục vụ chính của E-Learning, họ tham gia trực tiếp vào các khóa học để thu nhập kiến thức do người dạy cung cấp. Người học tham gia hệ thống E-Learning phải được sự cho phép của người quản lý. Họ có thể theo dõi trực tiếp giảng dạy của người dạy, học tập trực tiếp các bài giảng trên hệ thống E-Learning hoặc lấy bài giảng về học ngoại tuyến (offline). Khi nghiên cứu một vấn đề, nếu có thắc mắc thì người học sẽ đưa câu hỏi lên hệ thống đào tạo và chờ đợi câu trả lời của người dạy hay người học khác.

- Người dạy trong E-Learning không chỉ là người cung cấp kiến thức cho người học thông qua các hoạt động học tập, các nhiệm vụ, các thông báo... như trong hình thức đào tạo truyền thống mà bao gồm cả một đội ngũ tạo nên một bài giảng. Đó là người thiết kế kịch bản, người thiết kế học liệu điện tử, người soạn bài giảng và người giảng bài trong hệ thống

E-Learning. Để tạo ra một bài giảng E-Learning hoàn chỉnh cần hợp tác đồng bộ, nhịp nhàng giữa công việc của ba chuyên gia: người thiết kế kịch bản đảm nhận việc thiết kế kịch bản cho bài giảng qua từng phần bài giảng, bài tập hay bài kiểm tra; người thiết kế học liệu điện tử đảm nhận việc tạo ra các tư liệu truyền thông đa phương thức (Multimedia) như âm thanh hay hình ảnh. Ngoài ra, người dạy còn nhận các phản hồi, trao đổi thông tin với người học khi họ gặp khó khăn và theo dõi toàn bộ quá trình học tập của người học trên hệ thống.

- Người quản trị có trách nhiệm quản lý chung toàn bộ hệ thống E-Learning. Họ có trách nhiệm quản lý cả người dạy và người học. Đối với người dạy, người quản trị có trách nhiệm cập nhật danh mục các bài giảng, tạo và cấp quyền cho người dạy, quản lý toàn bộ chương trình các khóa học; quyết định thời lượng, lịch học, thời khóa biểu... Đối với người học, người quản trị có quyền cấp và xóa tài khoản, xem thông tin cá nhân và các báo cáo về quá trình học tập của họ.

1.1.4 Yêu cầu về cơ sở vật chất để giảng dạy trực tuyến

a. Yêu cầu với người học

Để tham gia các khóa học E-Learning, ngoài việc phải trang bị đầy đủ các phương tiện cần thiết như: máy tính có kết nối Internet, các tài liệu, giáo trình v.v... người học cần có kỹ năng sử dụng máy tính: như tự cài đặt và sử dụng các phần mềm liên quan đến bài học, có khả năng đánh máy, biết kết nối mạng Internet và duyệt web.

b. Yêu cầu đối với người dạy

Trang bị các kỹ năng về sử dụng máy tính, kỹ năng sử dụng phần mềm Elearning, kỹ năng thiết kế bài giảng, gửi file, quản lý lớp học.

c. Yêu cầu đối với người quản trị

Trang bị các kỹ năng về sử dụng máy tính, các phần mềm quản lý để liên kết giữa người dạy và người học.

1.2 Giảng dạy trực tuyến trong nhà trường thông minh

Giáo dục và đào tạo là một trong những ngành đón nhận nhiều nhất sự tác động từ làn sóng tiên bộ của khoa học và công nghệ. Với cuộc cách mạng 4.0 vạn vật kết nối internet, thông tin bùng nổ, vì vậy quá trình trao truyền tri thức, kinh nghiệm giữa con người với con người cũng cần có sự thay đổi cho phù hợp. Sự ra đời và phát triển của các thiết bị thông minh giúp cho việc tiếp nhận tri thức nhanh chóng hơn, rút ngắn khoảng cách.

Tuy nhiên, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đặt ra cho cơ sở đào tạo nhiều thách thức lớn về cạnh tranh nguồn lực chất lượng cao không chỉ trong nước mà nó còn mang tính toàn cầu. Sinh viên khi ra trường tốt nghiệp phải có tư duy sáng tạo, có khả năng thích nghi với các thách thức và yêu cầu công việc thay đổi liên tục trong thị trường lao động trong nước, khu vực và quốc tế. Người học trực tuyến với ưu thế có thể ứng dụng công nghệ hiện đại nên sẽ nhanh nhạy hơn trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và tiếp thu sự thay đổi của công nghệ nhanh hơn. Tùy theo mức độ ứng dụng công nghệ thông tin truyền thông trong đào tạo, mức độ đầu tư về học liệu điện tử và mục đích đào tạo mà việc triển khai đào tạo E-Learning ở mỗi cơ sở đào tạo hiện nay có sự khác nhau. Tại Việt Nam, nhiều trường Đại học, cao đẳng đã áp dụng hình thức học trực tuyến thu hút đông đảo sinh viên tham gia. Các cơ sở đào tạo phần lớn triển khai E-Learning để đào tạo các khóa ngắn hạn, anh văn, tin học, hình thức đào tạo từ xa hay một số môn học mang tính chất lý thuyết.

1.3. Những thuận lợi và khó khăn của giảng dạy trực tuyến trong thời kỳ cách mạng 4.0:

1.3.1 Thuận lợi:

- Nhà nước luôn xác định, ưu tiên đầu tư, phát triển cho các lĩnh vực giáo dục đào tạo, khoa học và công nghệ do đó đẩy mạnh hình thức giảng dạy trực tuyến là một yêu cầu tất yếu.
- Sinh viên có quyền tự do sắp xếp sự nghiệp và trường học của mình vì họ không bị ràng buộc vào một lịch trình cố định.
- Giảng dạy trực tuyến có thể tốn ít chi phí hơn do nhiều lý do. Ví dụ, không có chi phí cho việc đi lại. Các loại chi phí liên quan đến giao thông, chẳng hạn như nhiên liệu, bãi đậu xe, bảo dưỡng xe hơi và chi phí giao thông công cộng không ảnh hưởng đến sinh viên trực tuyến.

1.3.2 Khó khăn:

- Hệ thống cơ sở vật chất đáp ứng cho hoạt động giảng dạy trực tuyến chưa được đầu tư mạnh mẽ. Các trường hầu như chưa có phòng học trực tuyến mà tận dụng các phòng học, phòng họp để thực hiện.
- Hệ thống mạng, đường truyền mạng vẫn chưa đảm bảo cho việc dạy và học trực tuyến đạt được hiệu quả.
- Các phần mềm hỗ trợ dạy và trực tuyến chưa đáp ứng được các yêu cầu mong muốn và chưa đem lại hiệu quả cao.

- Đội ngũ giảng viên của nhiều trường chưa thành thạo công nghệ để có thể giảng dạy và trực tiếp hỗ trợ sinh viên kịp thời. Mặt khác, nhiều sinh viên chưa có điều kiện mua các thiết bị phục vụ cho hoạt động giảng dạy trực tuyến như máy tính, mạng internet,... Điều này cũng gây ra nhiều khó khăn để triển khai giảng dạy trực tuyến.

- Chất lượng đầu ra của các chương trình giảng dạy trực tuyến này chưa được đánh giá cao. Quá trình đào tạo, việc dạy và học chưa thực sự hiệu quả, thiếu sự tương tác giữa giảng viên và sinh viên trong quá trình giảng dạy. Đồng thời, giảng viên chưa quản lý được quá trình học tập thực sự của sinh viên.

2. Kết quả nghiên cứu

Từ những phân tích ở trên, tác giả đưa ra các giải pháp đẩy mạnh giảng dạy trực tuyến để đáp ứng cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 như sau:

- Cần nâng cấp và xây dựng hạ tầng công nghệ phục vụ hoạt động đào tạo trực tuyến. Hạ tầng công nghệ đóng vai trò quan trọng, quyết định thành công việc triển khai giảng dạy trực tuyến. Hiện nay, vấn đề bất cập lớn nhất của học trực tuyến là hệ thống mạng không ổn định nên quá trình giảng dạy và học tập của sinh viên gặp nhiều khó khăn. Nhà trường cần đầu tư hệ thống internet, wifi tốc độ cao và xây dựng các phòng học trực tuyến hoặc tận dụng các phòng tự học tại thư viện có vách ngăn để sinh viên có thể tận dụng cho việc học trực tuyến nếu không có điều kiện học tại nhà. Để khuyến khích sinh viên tham gia học trực tuyến, Nhà trường cần có các chính sách hỗ trợ thiết bị học tập cho sinh viên, tổ chức các hoạt động hỗ trợ học bổng hoặc xây dựng chính sách giảm học phí và đặc biệt phải cho sinh viên thấy được lợi ích và hiệu quả của việc học trực tuyến so với học truyền thống.

- Cần liên kết với các công ty phần mềm uy tín, có kinh nghiệm trong việc xây dựng các phần mềm trực tuyến hoặc yêu cầu các công ty phần mềm thiết kế các chương trình giảng dạy trực tuyến liên kết với dữ liệu của nhà trường để có thể dễ dàng kiểm soát quá trình học tập của sinh viên cũng như kết xuất được dữ liệu, kết quả học tập. Phần mềm cần tích hợp các bài giảng, các video và hỗ trợ sinh viên tương tác, thảo luận, chia sẻ tài liệu lẫn nhau.

- Bên cạnh đội ngũ giảng viên cơ hữu, Nhà trường có thể mời các giảng viên bên ngoài hay liên kết với các doanh nghiệp cùng tham gia vào quá trình giảng dạy trực tuyến để sinh viên mở rộng kiến thức, kỹ năng thực tế và tăng tính mới lạ, thu hút cho nội dung bài học.

- Cần thực hiện tuyên truyền các chiến dịch quảng bá chương trình giảng dạy trực tuyến. Điều này góp phần đưa hình thức giảng dạy trực tuyến đến với mọi người, khuyến khích tinh thần học tập của sinh viên cũng như rút ngắn những rào cản mà đào tạo truyền thống mang lại..
- Tự đánh giá các chương trình giảng dạy trực tuyến của mình để có thể tìm ra nhược điểm, cũng như rút kinh nghiệm các khó khăn, sai lầm mắc phải. Bên cạnh đó, cần thực hiện điều tra ý kiến sinh viên, giảng viên về đánh giá mức độ tiện ích, hợp lý của chương trình học.
- Nên tham khảo các khóa học E-Learning khác từ các đồng nghiệp hoặc từ Internet. Ngoài ra, người dạy cần đầu tư công sức và thời gian để trả lời các câu hỏi của người học, xây dựng diễn đàn trao đổi thông tin và hệ thống hỗ trợ người học sau khi hoàn thành khóa học.
- Để tăng sự tương tác và thu hút sinh viên trong quá trình học trực tuyến thì vai trò của giảng viên là rất quan trọng. Giảng viên không chỉ nắm bắt được phương pháp học tập mà còn là người tạo ra bài giảng phục vụ cho giảng dạy, các bài giảng E-Learning phục vụ cho tự học của người học.

3. Kết luận

Giảng dạy trực tuyến E-Learning là xu thế tất yếu trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp 4.0. Để đẩy mạnh hình thức giảng dạy trực tuyến cần có sự chung tay góp sức của Sở Ban Ngành, Ban giám hiệu, các phòng chức năng và đội ngũ giảng viên. Nhà trường cần tuyên truyền để cho người học thấy được những lợi ích và tầm quan trọng của việc giảng dạy trực tuyến. Bên cạnh đó, Nhà trường cần đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng công nghệ phục vụ hoạt động giảng dạy trực tuyến đạt hiệu quả cao nhất. Đội ngũ giảng viên cần xây dựng, thiết kế bài giảng sao cho sinh viên không bị bị động, thiếu sự tương tác trong quá trình học tập. E-Learning đang là xu hướng chung của giáo dục thế giới. Việc triển khai E-Learning trong giáo dục đào tạo là một xu hướng tất yếu nhằm khắc phục khó khăn do dịch bệnh và đáp ứng cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] J. A.Jones., "ICT and Future Teachers," *The IFIP Working Groups 3.1 and 3.3 Conference: ICT and the Teacher of the Future*, p. 27, 2003.
- [2] Vũ Thị Thanh Thủy, "Cơ hội và thách thức đối với đào tạo từ xa ở bậc Đào tạo trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0," *Tạp chí khoa học và công nghệ Đông Đô*, pp. 8-14, 2018.
- [3] Mai Văn Tĩnh (2016) "Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 tới giáo dục đào tạo đặc biệt là vai trò của người thầy", Báo Giáo dục Việt Nam
- [4] <http://giaoduc.net.vn>

ỨNG DỤNG GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN TRONG NHÀ TRƯỜNG THÔNG MINH DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA CUỘC CMCN 4.0 TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HCM

ONLINE TEACHING APPLICATION IN SMART SCHOOLS UNDER THE IMPACT OF INDUSTRY 4.0

Hồ Gia Bảo

1 Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM

Email: hogiabao0106@gmail.com.

Industrial
Revolution
4.0,
Online
teaching,
Ly Tu
Trong
College in
HCMC,
Smart
School.

TÓM TẮT: Nghiên cứu nhằm đánh giá những tác động của việc ứng dụng giảng dạy trực tuyến trong nhà trường thông minh dưới tác động của cuộc CMCN 4.0 tại trường cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM hiện nay từ đó đưa ra một số giải pháp trong thời kì phòng chống dịch Covid-19 cũng như đẩy mạnh quá trình giảng dạy và học tập trong giai đoạn CMCN 4.0 tiến tới phát triển bền vững và tạo dựng nhà trường thông minh hiện nay.

Bối cảnh: Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 trên Thế giới và Việt Nam đang diễn ra hết sức nặng nề và phức tạp đã ảnh hưởng đến lối sống, tinh thần, vật chất, vv... của mọi người ở nhiều lĩnh vực trong đó có ngành giáo dục nước ta hiện nay. Song song với sự thay đổi đó là những chuyển biến vượt bậc trong thời đại công nghệ số của CMCN 4.0 và tầm ảnh hưởng sâu rộng của khoa học công nghệ đến đời sống con người nói chung và giảng viên, sinh viên nói riêng. Từ đó việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thời kì CMCN 4.0 đã có những tác dụng hữu ích và giúp cho các ngành giáo dục thích ứng một cách linh hoạt và sáng tạo để ứng phó với đại dịch Covid-19 hiện nay làm thay đổi toàn diện nền giáo dục, nhất là giáo dục tại các cơ sở cao đẳng, đại học.

Kết quả: Bài nghiên cứu đã đưa ra 2 tác động tích cực và

tiêu cực đối với nội dung dạy học, phương pháp dạy học và hình thức tổ chức giảng dạy của giảng viên và sinh viên trong thời kì CMCN 4.0 từ đó tác giả đề xuất 6 giải pháp phát triển đội ngũ giảng viên trong quá trình chuyển đổi mô hình đào tạo ở Nhà trường thông minh dưới tác động của cuộc CMCN 4.0 tại trường CĐ Lý Tự Trọng TP. HCM hiện nay.

Bàn luận: Nghiên cứu đã chỉ ra những khó khăn và thách thức trong quá trình thích ứng của giảng viên, sinh viên với việc giảng dạy và học tập trực tuyến tại trường CĐ Lý Tự Trọng TP. HCM trong thời kì CMCN 4.0 là: Nội dung giảng dạy, phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học.

ABSTRACT: The study aims to evaluate the effects of the application of online teaching in smart schools under the impact of the Fourth Industrial Revolution at Ly Tu Trong College in Ho Chi Minh City. Ho Chi Minh City has since then offered a number of solutions in the period of Covid-19 epidemic prevention as well as promoting the teaching and learning process in the period of Industry 4.0 towards sustainable development and creating a smart school today.

Context: In the context that the Covid-19 epidemic in the world and Vietnam is taking place very heavily and complicatedly, it has affected the lifestyle, spirit, material, etc. of people in many fields including industry. education in our country today. Along with that change are the remarkable changes in the digital age of Industry 4.0 and the far-reaching influence of science and technology on people's lives in general and lecturers and students in particular. Since then, the application of information technology in the period of the Fourth Industrial Revolution has had useful effects and helped the education sectors

adapt flexibly and creatively to respond to the current Covid-19 pandemic. comprehensively change the education system, especially education at colleges and universities.

Result: The study has shown two positive and negative effects on teaching content, teaching methods and teaching organization form of lecturers and students in the period of Industry 4.0, from which the author propose solutions to develop teaching staff in the process of transforming the training model at Smart Schools under the impact of Industry 4.0 at Ly Tu Trong College in Ho Chi Minh City.

Discussion: The research has pointed out the difficulties and challenges in the process of adapting lecturers and students to online teaching and learning at Ly Tu Trong College in Ho Chi Minh City. Ho Chi Minh City in the period of Industrial Revolution 4.0 is: Teaching content, teaching methods, teaching organization form.

1. Mở đầu

Từ những năm 1784 thì cuộc cách mạng công nghiệp (CMCN) lần thứ nhất ra đời làm tiền đề cho các cuộc CMCN trong lịch sử nhân loại ra đời tiếp theo làm thay đổi rất nhiều cả nền nhân loại từ xưa đến nay. Đặc trưng của cuộc CMCN lần thứ nhất này là việc sử dụng năng lượng nước, hơi nước và cơ giới hóa sản xuất. Đến cuộc CMCN lần thứ 2 diễn ra từ năm 1870 đến khi Thế Chiến I nổ ra. Cuộc CMCN lần này là việc sử dụng năng lượng điện và sự ra đời của các dây chuyền sản xuất hàng loạt trên quy mô lớn. Sang cuộc CMCN lần thứ 3 xuất hiện vào khoảng từ 1969, với sự ra đời và lan tỏa của công nghệ thông tin (CNTT), sử dụng điện tử và công nghệ thông tin để tự động hóa sản xuất. Cuộc cách mạng này thường được gọi là cuộc cách mạng máy tính hay cách mạng số bởi vì nó được xúc tác bởi sự phát triển của chất bán dẫn, siêu máy tính, máy tính cá nhân (thập niên 1970 và 1980) và Internet (thập niên 1990). Chính điều này đã tạo điều kiện tiết kiệm các nguồn tài

nguyên thiên nhiên và các nguồn lực xã hội, cho phép chi phí tương đối ít hơn các phương tiện sản xuất để tạo ra cùng một khối lượng hàng hóa tiêu dùng. Đến cuộc CMCN 4.0 (hay CMCN lần thứ Tư) xuất phát từ khái niệm “Industrie 4.0” trong một báo cáo của chính phủ Đức năm 2013. “Industrie 4.0” kết nối các hệ thống nhúng và cơ sở sản xuất thông minh để tạo ra sự hội tụ kỹ thuật số giữa Công nghiệp, Kinh doanh, chức năng và quy trình bên trong. Cốt lõi của Kỹ thuật số trong CMCN 4.0 sẽ là: Trí tuệ nhân tạo (AI), Vạn vật kết nối - Internet of Things (IoT) và dữ liệu lớn (Big Data).

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 trên Thế giới và Việt Nam đang diễn ra hết sức nặng nề và phức tạp đã ảnh hưởng đến lối sống, tinh thần, vật chất, vv... của mọi người ở nhiều lĩnh vực trong đó có ngành giáo dục nước ta hiện nay. Song song với sự thay đổi đó là những chuyển biến vượt bậc trong thời đại công nghệ số của CMCN 4.0 và tầm ảnh hưởng sâu rộng của khoa học công nghệ đến đời sống con người nói chung và giảng viên, sinh viên nói riêng. Những sự phát triển này đã và đang tác động toàn diện và sâu sắc đến tất cả các lĩnh vực của đời sống KT-XH của các quốc gia. Bản chất của CMCN 4.0 chính là sự ứng dụng công nghệ, khoa học dữ liệu và sử dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ sản xuất và cuộc sống con người. CMCN 4.0 đem lại nhiều điều kiện thuận lợi, giúp con người khám phá nhiều tri thức mới, nâng cao quy mô và chất lượng nền kinh tế, đặc biệt trong lĩnh vực sản xuất, nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức song hành với các thời cơ, buộc người lao động, các nhà hoạch định chiến lược phải thay đổi cho phù hợp. Trong sự tác động ấy, giáo dục hiện đại, đặc biệt là giáo dục tại các cơ sở cao đẳng và đại học là lĩnh vực chịu sự tác động lớn nhất. Trong bối cảnh hiện nay việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thời kì CMCN 4.0 đã có những tác dụng hữu ích và giúp cho các ngành giáo dục thích ứng một cách linh hoạt và sáng tạo để ứng phó với đại dịch Covid-19 hiện nay làm thay đổi toàn diện nền giáo dục, nhất là giáo dục tại các cơ sở cao đẳng, đại học.

Tuy nhiên, sự tác động mạnh mẽ của CMCN 4.0 cũng đặt ra nhiều cơ hội cũng như thách thức đối với mục tiêu, nội dung giáo dục, phương pháp dạy học của giảng viên cũng như cách học của sinh viên tại trường CĐ Lý Tự Trọng TP. HCM hiện nay. Việc dạy học trực tuyến, cùng với các công cụ hỗ trợ cho giảng dạy của thời đại công nghệ số đã và đang thay đổi lớn đến tình hình dạy và học tại các trường giúp

hiện đại hóa giáo dục, hội nhập với quốc tế, song lại đặt ra rất nhiều những vấn đề khiến giảng viên (GV) và ban giám hiệu (BGH) phải cân nhắc để thay đổi phương pháp dạy học nhằm đem lại hiệu quả cao nhất tại trường thúc đẩy chất lượng nhà trường trở thành nhà trường thông minh đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Những tác động của cuộc CMCN 4.0 đối với hình thức giảng dạy và học tập hiện nay

Tác động tích cực

- Tác động của cách mạng công nghiệp 4.0 đối với nội dung dạy học

Nếu như trước đây, nội dung đào tạo chỉ chú trọng vào việc truyền tải kiến thức hàn lâm, thì hiện nay những kiến thức đó nhanh chóng trở nên lạc hậu, thậm chí không cần thiết trong nhiều môi trường công ty, doanh nghiệp trong môi trường năng động hiện nay được thay bằng các máy móc hiện đại thay cho sức người thủ công như trước. Cuộc CMCN 4.0 đòi hỏi người lao động cần có đủ kiến thức cơ bản, các kỹ năng và khả năng tự học trong môi trường sáng tạo và cạnh tranh. Các nội dung đó bao gồm: các kiến thức và kỹ năng liên quan tới nhận thức, tư duy hệ thống, tư duy phản biện, khả năng ứng phó với thay đổi, khả năng làm việc sáng tạo; kỹ năng về thể chất: kỹ năng ngôn ngữ và giao tiếp, kỹ năng số và kết nối internet; kỹ năng về xã hội: giao tiếp, ứng xử, giải quyết xung đột, làm việc theo nhóm, tạo lập và duy trì quan hệ... Việc đào tạo cái gì, đào tạo như thế nào không chỉ căn cứ vào những gì mà nhà trường có, mà còn cần chú trọng tới nhu cầu, khả năng của từng người học và của cả xã hội. Dưới tác động của CMCN 4.0, một số công việc sẽ biến mất và con người sẽ bị thay thế bởi robot trong lao động. Vì vậy, giảng viên cần trang bị cho người học cả những kỹ năng và kiến thức cơ bản lẫn tư duy sáng tạo, khả năng thích nghi với các thách thức và yêu cầu công việc thay đổi để tránh nguy cơ bị đào thải; đồng thời trang bị cho sinh viên và người học những công cụ để tự giải quyết vấn đề với tư duy hiện đại và linh động. Dưới tác động của CMCN 4.0, toàn bộ quá trình sản xuất, tái sản xuất xã hội đều thay đổi từ các máy móc thủ công bằng lao động chân tay được thay thế bằng lao động trí óc của con người thông qua các máy móc hiện đại, các robot, vv... Muốn tồn tại và phát triển thì bản thân giảng viên và học sinh, sinh viên cần thay đổi. Từ những nguồn tài liệu phục vụ giảng dạy vô cùng đa

dạng nhờ sự tiến bộ của hệ thống internet kết nối và dữ liệu khổng lồ giúp giảng viên tiếp cận được nhiều tài liệu trong và ngoài nước, phục vụ tốt việc xây dựng bài học. Giảng viên có thể tìm hiểu sâu sắc về vấn đề giảng dạy với nhiều hướng nhận thức khác nhau, làm phong phú thêm cách nhìn nhận của bản thân với môn học, giúp các giảng viên tự tin hơn trong giảng dạy. Còn đối với sinh viên hiện nay cần tiếp cận việc học tập theo cách mới, lợi dụng tối đa những tiến bộ công nghệ và vạn vật kết nối (IoT) để tạo nên cái riêng cho bản thân thông qua việc học tập và tích lũy kinh nghiệm. Việc ứng dụng công nghệ thông tin không chỉ giúp cho nội dung giảng dạy được phong phú mà còn giúp định hướng lại những ngành nghề đào tạo, những lĩnh vực đào tạo và nghiên cứu để đón đầu, bám sát yêu cầu của thị trường trong nước và ngoài thế giới.

- Tác động của cách mạng công nghiệp 4.0 đối với phương pháp dạy học

Phương pháp dạy học trong thời kì CMCN 4.0 không còn đơn thuần được triển khai trên giấy bút, theo hình thức lớp học truyền thống, mà cần có sự hỗ trợ của các thiết bị công nghệ, thông qua các lớp học trực tuyến ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại hiện nay như máy tính, điện thoại, vv... Điều này cho phép giáo viên có thể phát huy hết khả năng, tạo môi trường thuận lợi cho người học tự học, tự tiến bộ, tự tư duy cũng như sinh viên thông qua các dạy học trực tuyến bằng những ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại giúp sinh viên tiếp cận được các máy móc, trang thiết bị hiện đại và chủ động hơn trong quá trình học ở bất cứ thời gian và không gian nào. Thông qua việc cải tiến chất lượng làm việc của thầy và trò, với sự hỗ trợ của các thiết bị nghe - nhìn - kỹ thuật số, giáo dục thời đại CMCN 4.0 giúp tăng cường thông tin liên tục, bổ sung chuẩn xác vào độ xác thực của nhiệm vụ học tập và thông tin nâng cao; giúp tăng động cơ của người học; thúc đẩy việc học độc lập và trang bị cho người học cách tự kiểm soát việc học của mình; phát triển tư duy người học ở cấp độ cao hơn, có năng lực ứng dụng kiến thức và kỹ năng phân tích vấn đề thách thức, nắm bắt khái niệm rộng, có khả năng sáng tạo ý tưởng và đưa ra giải pháp mới. Không chỉ đóng khung trong kiến thức hàn lâm, khoa học cơ bản, với khối lượng tài liệu, giáo trình đồ sộ, nhà trường cần phải kết nối với các doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, từ đó, tạo điều kiện và môi trường thuận lợi cho việc liên kết, tự chủ và nâng cao năng lực nghiên cứu

ứng dụng cho giảng viên của trường. Đặc biệt, trong môi trường giáo dục của thời đại CMCN 4.0, người thầy còn đảm nhiệm thêm các vai trò xúc tác, điều phối và hướng dẫn người học nắm bắt được các nhu cầu, xu hướng mới cũng như chuẩn bị cho họ các công cụ cần thiết để tự học, tự rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp cần thiết. Trước lượng kiến thức và thông tin khổng lồ của thời đại, giảng viên cần sử dụng nhiều phương pháp, phương tiện kết nối internet để điều chỉnh định hướng chất lượng và ý nghĩa của nguồn thông tin, tạo nên tương tác tích cực và hỗ trợ hiệu quả cho người học, cung cấp cho họ những tri thức mới và năng lực giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo, góp phần tạo nên các công dân toàn cầu. Còn trên vai trò người học là những sinh viên cần nắm bắt các thông tin một cách chính xác từ đó áp dụng vào thực tiễn công việc và cuộc sống ứng với bài học được tiếp nhận để theo kịp xã hội hiện nay.

- Tác động của cách mạng công nghiệp 4.0 đối với hình thức tổ chức giảng dạy

Ở thời kì CMCN 4.0, người giảng viên phải đóng vai trò là tác nhân tích cực tác động tới người học thông qua việc tìm tòi phương thức và cấu trúc hỗ trợ người học phát triển các kỹ năng học tương tác, học công tác và học độc lập; giúp hình thành tư duy phản biện, óc sáng tạo và nhiệt tình khoa học trong người học, từ đó giúp họ có thể tự học, tự đổi mới suốt đời. Muốn vậy, bên cạnh những kiến thức chuyên môn, giảng viên còn phải là người chủ học thuật hỗ trợ tâm lý con người, tâm lý xã hội, cung cấp các dịch vụ hướng dẫn cho người học; làm chủ các công nghệ nhằm trao quyền cho người học được phép sử dụng công cụ và công nghệ trong cải tiến việc dạy và học. Người dạy phải mài sắc kỹ năng của mình trên quan điểm, phương pháp dạy và học có tính cạnh tranh với công nghệ số. Khi thay đổi trong cách dạy, cách học, giáo dục sẽ thay đổi cách đánh giá người học không còn đóng khung trong các lớp học và giờ học trên lớp. Bên cạnh đánh giá kiến thức lý thuyết, cần kết hợp đánh giá các kỹ năng mà người học được đào tạo, cũng như thái độ đối với nghề nghiệp bản thân. Việc đưa các mô hình đào tạo ảo, mô phỏng, số hóa vào áp dụng sẽ trở nên phổ biến giúp người giảng viên dạy học một cách cụ thể và rục rịch quan sống động nhất còn người học tiếp thu các nội dung và phương pháp học một cách linh hoạt, sáng tạo và còn cố gắng hơn về chất lượng với tiêu chí lấy người học làm trung tâm và ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế bài giảng.

Tác động tiêu cực

Bên cạnh những tác động tích cực thì CMCN 4.0 đang thực sự tạo ra nhiều những thách thức, đòi hỏi người dạy cần nhiều nỗ lực hơn nữa trong công tác giảng dạy của mình:

- *Thứ nhất*, Khi đã áp dụng các công cụ hỗ trợ giảng dạy trực tuyến đòi hỏi giảng viên phải thường xuyên cập nhật các phương pháp dạy học hiện đại để tránh sự nhàm chán và dần dần gây mất hứng thú trong quá trình dạy của giảng viên và quá trình học tập của sinh viên khi phải áp dụng thường xuyên các công cụ dạy học trực tuyến trong bối cảnh dịch bệnh Covid diễn ra phức tạp hiện nay.

Theo sự nghiên cứu của các nhà khoa học giáo dục trên thế giới, hiện nay có khoảng hơn 200 công cụ hỗ trợ có thể áp dụng vào quá trình giảng dạy và nghiên cứu trực tuyến hiện nay như: Google Meet, Microsoft Teams, Zoom, Google Classroom, vv... Tuy nhiên, những công cụ này không phải ai cũng hiểu, ai cũng có thể sử dụng trong thực tiễn. Hơn nữa, mỗi ngày công nghệ càng hiện đại hơn, nên nhiều giảng viên và sinh viên có thể không theo kịp và khó ứng dụng trong quá trình giảng dạy làm cho hiệu quả giảng dạy bị giảm sút đặc biệt là các đối tượng giảng viên lớn tuổi, ở các vùng sâu, vùng xa hay các học sinh và sinh viên không có điều kiện để trang bị các trang thiết bị dụng cụ đáp ứng nhu cầu giảng dạy trực tuyến hiện nay.

- *Thứ hai*, số tiết dạy của giảng viên có thể sẽ bị giảm bớt, thay vào đó là sự xuất hiện của việc học tập online rút ngắn thời gian học tập và kết thúc học phần.

Hiện nay có nhiều phần mềm công nghệ trợ giúp giảng viên dạy học từ internet. Thay vì sinh viên phải lên lớp thì hiện nay các em hoàn toàn có thể tự học tập ở nhà từ các website của giảng viên, những clip giảng và tư liệu; nhờ đó sinh viên hoàn thành việc học tập của bản thân tốt hơn. Hơn nữa, khác với những lớp học truyền thống, thì lớp học trực tuyến có thể áp dụng cho lớp học có số lượng sinh viên lớn cùng tham gia học tập. Đồng thời trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 hiện nay thì một số môn học có tiết thực hành không thể giảng dạy trực tiếp bằng ứng dụng công nghệ thông tin thì được hoãn hoặc thay bằng một số hình thức khác làm cho số tiết giảng dạy của giảng viên sẽ bị giảm sút, những yêu cầu đối với số tiết chuẩn của giảng viên cũng cần phải được điều chỉnh cho hợp lý.

- *Thứ ba*, giảng viên và sinh viên có thể gặp khó khăn trong lựa chọn phương pháp giảng dạy và học tập cùng việc sử dụng nguồn tài liệu phong phú trên Internet hiện nay.

Do nguồn tài liệu “mở”, đa chiều, phong phú, vừa có khả năng giúp cho giảng viên và sinh viên có thể sử dụng tốt các tài liệu nhưng đồng thời cũng đem lại sự khó khăn cho giảng viên và sinh viên trong việc lựa chọn tài liệu giảng dạy và học tập. Có nhiều nguồn tài liệu không chính thống, chưa được kiểm duyệt trên mạng internet nên sẽ khó xác định những tài liệu khoa học, đúng đắn đã được kiểm duyệt khi sử dụng. Bởi vậy, trên vai trò là người dạy học thì giảng viên cần lựa chọn một cách chính xác ứng với bài giảng và sinh viên cần được hướng dẫn và định hướng một cách rõ ràng từ giảng viên để học tập trong thời đại CMCN 4.0 một cách hiệu quả.

2.2. Các giải pháp phát triển đội ngũ giảng viên trong quá trình ứng dụng giảng dạy trực tuyến trong nhà trường thông minh dưới tác động của cuộc CMCN 4.0 hiện nay

Thứ nhất, đổi mới nhận thức về vai trò của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục trong quá trình ứng dụng giảng dạy trực tuyến trong nhà trường. Ngày nay, do sự tác động của CMCN 4.0, giáo viên cần có trách nhiệm nặng hơn trong việc lựa chọn nội dung giáo dục; sử dụng tối đa những nguồn tri thức trong xã hội; sử dụng rộng rãi hơn những phương tiện dạy và học hiện đại trong đó có ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy trực tuyến; hợp tác rộng rãi và chặt chẽ hơn với các giáo viên cùng trường để hỗ trợ vào giúp đỡ nhau phát triển. Giáo viên cần phải là một nhà khoa học, phải truyền được cảm hứng tới người học, thúc đẩy và lan tỏa cả nhân cách, thái độ và kỹ năng nghề nghiệp của mình cho người học. Đặc biệt, giảng viên sư phạm cần là người có ý tưởng mới, đi trước thời đại, khai sáng, thúc đẩy, tìm tòi và tạo điều kiện cho người học phát triển. Bên cạnh đó việc xuất hiện những hình thức dạy và học trực tuyến mới đòi hỏi công tác quản lý chung cũng cần thay đổi bắt kịp với mặt bằng chất lượng, đảm bảo đáp ứng nhu cầu đa dạng của kinh tế - xã hội.

Thứ hai, cần liên tục đổi mới tư duy về phát triển giáo dục trong quá trình ứng dụng giảng dạy trực tuyến trong nhà trường. Đào tạo đội ngũ lao động chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong bối cảnh CMCN 4.0, vai trò của nhà nước rất quan trọng, nhất là trong việc xây dựng mối quan hệ tương tác với thị

trường lao động. Trên vai trò là người chủ quản thì nhà trường cũng như nhà nước tạo động lực phát triển nhân lực chất lượng cao khuyến khích phát triển thị trường nhân lực chất lượng cao, thị trường sản phẩm khoa học công nghệ thông qua các buổi huấn luyện, tập huấn và đào tạo, vv... để các giảng viên có thể nắm bắt kịp thời các trang thiết bị và phương pháp dạy học tiên tiến và hiện đại trong bối cảnh xã hội ngày càng phát triển hiện nay.

Thứ ba, các trường sư phạm phải nhanh chóng đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học đặt biệt là giảng dạy trực tuyến, phương thức đánh giá kết quả học tập theo chuẩn đầu ra của người học đáp ứng nhu cầu của xã hội; cần đầu tư nhiều hơn về trang thiết bị công nghệ giáo dục tiên tiến; áp dụng đào tạo online; kết nối mạng để bồi dưỡng năng lực nghề cho người học sư phạm, giáo viên, giáo sinh tập sự trong hệ thống nối mạng thống nhất trong toàn quốc và trên toàn cầu; đẩy mạnh công tác bồi dưỡng - đào tạo giáo viên theo hướng thực học, thực nghiệp, tăng cường khả năng sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học; tập trung nguồn lực đầu tư cho hoạt động nâng cao năng lực và chất lượng của đội ngũ nhà giáo, cán bộ nghiên cứu và cán bộ quản lý giáo dục ở các trường sư phạm. Trong CMCN 4.0, các trường sư phạm càng phải tăng cường gắn với thực tiễn dạy và học ở phổ thông; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học tiên tiến; nâng cao đẳng ngộ người thầy có trình độ, mạnh dạn ứng dụng công nghệ vào quá trình dạy học.

Thứ tư, tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng và công nghệ cho giáo dục, thông qua việc xây dựng cơ chế, chính sách, tạo điều kiện cho việc thu hút các nguồn ngoài ngân sách đầu tư cho giáo dục và đào tạo giáo viên. Bên cạnh chính sách đào tạo, cũng cần có chính sách thu hút nhân tài, giữ chân cán bộ giỏi ở các trường sư phạm, hoặc áp dụng thông qua các hình thức liên kết, hợp tác, giao lưu cán bộ, chuyên gia trong và ngoài nước trong hoạt động giảng dạy, cũng như đẩy mạnh hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Thứ năm, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, thông qua đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, phương tiện dạy học và công nghệ thông tin trong công tác dạy và học cùng việc quản lý đào tạo trong quá trình ứng dụng giảng dạy trực tuyến trong nhà trường; nâng cao chất lượng nghiên

cứu khoa học ở các trường, gắn chặt việc nghiên cứu với chuyển giao công nghệ tại cơ sở. Các trường sư phạm cũng cần chủ động tăng cường trao đổi học thuật, giao lưu nghiên cứu khoa học với các viện nghiên cứu ở trong và ngoài nước, hình thành mạng lưới nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước, nhất là với các quốc gia có nền khoa học công nghệ giáo dục và đào tạo tiên tiến để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội.

Thứ sáu, tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục, đặc biệt với các cơ sở đào tạo sư phạm hàng đầu trên thế giới, với nhiều hình thức (như nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật, liên kết đào tạo, công nhận chứng chỉ quốc tế, trao đổi người học với các trường đại học nước ngoài, trao đổi hợp tác giáo viên, quốc tế hóa các chương trình đào tạo trình độ đại học), áp dụng tiêu chí hội nhập quốc tế ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và học tập.

3. Kết luận

Trong bối cảnh của cuộc CMCN 4.0, các trường cao đẳng, đại học có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc sáng tạo tri thức mới, chuyển giao và chia sẻ tri thức, ứng dụng tri thức và công nghệ hiện đại, cũng như đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Cuộc CMCN 4.0 đã làm thay đổi toàn bộ nền sản xuất xã hội, từ đó kéo theo những biến đổi căn bản của thị trường lao động quốc gia. Điều đó đòi hỏi ngành giáo dục, nhất là giáo dục cao đẳng, đại học có những thay đổi phù hợp. Các trường cao đẳng, đại học cần tiếp tục đổi mới tư duy về phát triển giáo dục và đào tạo; đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, phương thức đánh giá kết quả học tập; đổi mới công tác bồi dưỡng và đào tạo giáo viên theo hướng thực học, thực nghiệp; tăng cường khả năng sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học; có chính sách thu hút nhân tài; tăng cường liên kết, hợp tác, giao lưu cán bộ, chuyên gia trong hoạt động giảng dạy; hình thành các trường cao đẳng, đại học thông minh; tạo môi trường giáo dục mang tính sáng tạo cao; tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng và công nghệ cho giáo dục; thu hút các nguồn ngoài ngân sách đầu tư cho giáo dục và đào tạo giáo viên; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dạy và học và quản lý đào tạo; tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục.

Lời cảm ơn: Với tình cảm chân thành, tôi bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với Ban giám hiệu trường CĐ Lý Tự Trọng TP. HCM, các anh chị đồng nghiệp tại Khoa

Kinh Tế đã hỗ trợ và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình làm việc và nghiên cứu tại trường. Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong suốt quá trình nghiên cứu đề tài, song có thể còn có những mặt hạn chế, thiếu sót. Tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp và sự chỉ dẫn của các quý thầy cô và các anh chị đồng nghiệp.

Một lần nữa tôi xin chân thành cảm ơn!

Tài liệu tham khảo

[1] Phạm Tuấn Anh, Huỳnh Thành Công, Phạm Minh Khôi (2016), “Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư: bối cảnh, các xu hướng lớn và những sản phẩm điển hình”, Tạp chí Tự động hóa ngày nay, số 5.

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI (Lưu hành nội bộ), Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.

[3] Nguyễn Hùng Hậu (2017), “Một số vấn đề triết học của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư”, Tạp chí Lý luận chính trị, số 7.

[4] Hiệp hội các trường Đại học và Cao đẳng Việt Nam (2017), Kỷ yếu Hội thảo quốc tế - Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và ứng dụng tại các trường Đại học và Cao đẳng Việt Nam, Trường Đại học Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh.

[5] Trần Thị Vân Hoa (Chủ biên) (2017), Cách mạng công nghiệp 4.0 - Vấn đề đặt ra cho phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của Việt Nam, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[6] Thủ tướng Chính phủ (2017), Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2017 về tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, Hà Nội.

[7] Klaus Schwab (2016), The Fourth Industrial Revolution, First edition, ISBN: 9781524758868, Crown Business, New York, USA.

[8] <http://giaoduc.net.vn/Giao-duc-24h/Giao-duc-dai-hoc-phai-lam-gi-truoc-thach-thuc-cuocach-mang-cong-nghiep-40-post178343.gd>

[9] <http://giaoduc.net.vn/Giao-duc-24h/So-phancua-cac-truong-su-pham-se-ra-sao-khi-cuocach-mang-cong-nghiep-40-toi-post172154.gd>

[10] <http://tiasang.com.vn/-doi-moi-sang-cao/Cachmang-cong-nghiep-lan-thu-tu-Uu-tien-caicach-the-che-va-doi-moi-giao-duc-10772>

**TẠO FILE BÀI GIẢNG MẪU LỒNG GHÉP VÀO QUÁ TRÌNH GIẢNG DẠY
TẠI KHOA KINH TẾ
MAKE VIDEO LECTURES TO INTEGRATE TECHNOLOGY
INTO THE ONLINE TEACHING PROCESS AT THE FACULTY OF
ECONOMICS**

Đào Anh Tuấn

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM;

Email: daoanhtuan@littc.edu.vn

Từ khóa:

Bài giảng mẫu, dạy học số, nền tảng số, nhà trường thông minh.

TÓM TẮT: Vấn đề dạy học số còn phát sinh nhiều hạn chế đòi hỏi các giải pháp mang tính đồng bộ, mất nhiều thời gian và nỗ lực của nhiều bên. Việc xác định các nguyên nhân, hạn chế chủ yếu và tìm ra các biện pháp mà giảng viên có thể chủ động áp dụng một cách linh hoạt vào tiết dạy trực tuyến là điều thiết thực. Đó là mục đích và nội dung chính của bài tham luận này.

Bối cảnh: Nhà trường triển khai chương trình hành động “Xây dựng Nhà trường thông minh”

Kết quả: Tìm ra nguyên nhân, hạn chế chủ yếu của việc dạy học số cũng như một số biện pháp thiết thực hỗ trợ việc dạy học số của giảng viên tại khoa

Bàn luận: Tính tất yếu của dạy học số và mục đích của dạy học số là nâng cao chất lượng bài học so với phương thức truyền thống

1. Mở đầu

Ngày 24 tháng 02 năm 2021, nhà trường đã thông qua quyết định số 138/QĐ-LTT-TC nhằm cụ thể hóa Chương trình hành động trong năm 2021 và những năm tiếp theo, theo đó: “*Nhà trường cần phát triển theo hướng bảo đảm chất lượng đào tạo, xây dựng văn hóa nhà trường, đầu tư đồng bộ, hiện đại, đáp ứng các điều kiện của hệ thống quản*

lý chất lượng, xây dựng Nhà trường thông minh, để có đủ khả năng thực hiện tốt vai trò cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cho thị trường lao động Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và cả nước nói chung.”. Trên cơ sở đánh giá thực trạng và xác định kế hoạch chiến lược phát triển trường giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030, nhà trường đã xác định rõ các nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm. Trong đó, có chương trình hành động liên quan đến “Công tác xây dựng, hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật; xây dựng Nhà trường thông minh” với một số nội dung đáng chú ý sau đây:

- Ba mục tiêu phải đạt là: (i) Xây dựng kho tư liệu điện tử và hệ thống phần mềm quản lý kho dữ liệu; (ii) Tập trung phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật tiên tiến, hiện đại đáp ứng yêu cầu Nhà trường thông minh; (iii) Xây dựng và phát triển các ứng dụng nhằm thực hiện công tác quản lý, giảng dạy theo định hướng dạy học số.

- Một chỉ tiêu liên quan đến xây dựng và phát triển đội ngũ nguồn nhân lực công nghệ thông tin, đội ngũ trung tâm dạy học số, Trung tâm điều hành và quản lý dữ liệu đủ năng lực về đội ngũ cũng như trình độ chuyên môn đáp ứng tốt cho việc triển khai, vận hành, hỗ trợ người dùng cuối (giảng viên và sinh viên), phát triển các ứng dụng mới nhằm đáp ứng cho hoạt động quản lý, đào tạo và theo định hướng phát triển dạy học số của Nhà trường.

- Một số nhiệm vụ, giải pháp phải thực hiện là: (i) Xây dựng hệ thống công nghệ thông tin – truyền thông bằng thông rộng, hệ thống cơ sở dữ liệu lớn (big data) đồng bộ, từng bước hoàn thiện và phát triển các module ứng dụng trong thống kê, phân tích, đánh giá dữ liệu phục vụ công tác quản trị - quản lý, cải tiến chất lượng đào tạo, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng dựa trên dữ liệu đã được phân tích, đánh giá đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ của các đơn vị trong trường; (ii) Từng bước triển khai cơ sở hạ tầng kết nối (các trang thiết bị công nghệ thông tin, phòng thí nghiệm hiện đại) đáp ứng nhu cầu sử dụng, nghiên cứu và học tập ứng dụng online/ mobile learning.

Như vậy, định hướng xây dựng “Nhà trường thông minh gắn liền với hoạt động dạy học số” đã trở thành công tác mang tính chiến lược phát triển của trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh trong bối cảnh hiện nay. Đây là định hướng đúng đắn và là cơ sở để nhà trường tận dụng các cơ hội hợp tác, nâng cao chất lượng đào tạo và thương hiệu của trường cả trong và ngoài nước.

Trong giai đoạn dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, nhà trường đã nhanh chóng ứng dụng phương pháp giảng dạy trực tuyến thông qua Google Meet và đã thu được thành tựu nhất định. Đánh giá về quá trình dạy học trực tuyến còn nhiều hạn chế nên khoa Kinh tế tổ chức hội thảo khoa học với chủ đề: “Ứng dụng giảng dạy trực tuyến trong nhà trường thông minh” nhằm tạo môi trường thảo luận, nghiên cứu và làm rõ những vấn đề hạn chế, bất cập và tìm giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy nâng cao chất lượng dạy và học trực tuyến trong bối cảnh mới.

Với mục đích và ý nghĩa quan trọng của hội thảo cấp khoa, tôi xin phân tích một số thực trạng từ thực tế công tác dạy học trực tuyến của mình nhằm chỉ ra biện pháp khắc phục hạn chế trước mắt cũng như đề xuất giải pháp giúp nâng cao chất lượng dạy học trực tuyến một cách thiết thực nhất.

2. Kết quả nghiên cứu

Trong quá trình dạy học trực tuyến thông qua Google Meet, tôi thấy có phát sinh một số vấn đề sau:

- *Về cách hiển thị màn hình camera của sinh viên qua ứng dụng*, giảng viên muốn quan sát sinh viên nào phải trực tiếp chọn theo dõi sinh viên đó chứ màn hình không hiển thị nhiều sinh viên một lúc. Trong khi đó, ứng dụng Zoom thông thường cho phép quan sát nhiều sinh viên một lúc sẽ giúp giảng viên dễ dàng theo dõi việc học của từng sinh viên hơn.
- *Về quá trình dạy học*, sinh viên vẫn gặp sự cố mất đường truyền đột ngột nên không thể nắm bài và theo sát nội dung giảng của giảng viên.
- *Về quá trình kiểm tra và đánh giá việc học*: một số môn tích hợp vừa lý thuyết vừa thực hành (như Kỹ thuật Soạn thảo văn bản hoặc Thương mại điện tử). Giảng viên gặp khó khăn trong công tác kiểm tra đánh giá do nhiều sinh viên không có máy tính để thực hành. Việc sử dụng điện thoại rất khó triển khai các bài tập đòi hỏi soạn thảo văn bản hoặc nhập liệu trực tuyến.

Tôi nhận thấy các vấn đề nêu trên không thể giải quyết ngay và vấn đề “đường truyền kỹ thuật” cần giải pháp mang tính đồng bộ, mất nhiều thời gian và nỗ lực của nhiều bên (kể cả sự hỗ trợ từ phía người học và gia đình). Do đó, tôi đề xuất một biện pháp mà giảng viên có thể chủ động xử lý như một cách khắc phục những vấn đề đã nêu. Nội dung biện pháp cụ thể như sau:

- Tạo file “bài giảng mẫu” cho từng nội dung kiến thức để sinh viên có thể xem bằng nhiều hình thức khác nhau. Hiện nay, việc sử dụng tài khoản của nhà trường để sử dụng các công cụ “Tạo lớp học trực tuyến – Class room”, “Ghi hình lớp học không giới hạn thời gian ghi” và “Kho lưu trữ không giới hạn”, giảng viên có thể tạo điều kiện để sinh viên chủ động hơn trong việc học; đồng thời, giảng viên cũng theo dõi và đánh giá việc học của từng sinh viên tốt hơn. Việc sử dụng clip bài giảng mẫu còn giúp giảng viên tương tác với sinh viên trong lớp hiệu quả hơn. Giảng viên có thể tạm ngưng clip bất cứ lúc nào để kết hợp sử dụng một số phương pháp giảng giải nhằm đạt mục tiêu kiến thức như hỏi - đáp, nêu ý kiến ghi bảng (thông qua file word riêng để dễ chia sẻ màn hình chung),... Để đảm bảo vai trò của giảng viên trong quá trình dạy học trực tuyến, ta có thể thiết kế một số tình huống giúp sinh viên ôn tập lại nội dung kiến thức đã học thông qua clip ghi hình sẵn. Việc tổ chức ôn tập kiểm tra trắc nghiệm thông qua một số ứng dụng khác có lẽ không hiệu quả bởi mất nhiều thời gian và khả năng kết nối với mọi sinh viên là không đảm bảo.

- Việc ghi hình, ghi âm và tạo file “bài giảng mẫu” có thể thực hiện dễ dàng thông qua ứng dụng Google Meet. Thời lượng tạo file “bài giảng mẫu” không bị khống chế, đảm bảo được nội dung kiến thức trong buổi học. Giảng viên có thể ghi hình, ghi âm nhiều lần cho nhiều nội dung kiến thức khác nhau. Giảng viên cũng có thể cắt bớt phân đoạn và lồng ghép một phân đoạn khác trên file “bài giảng mẫu” thông qua phần mềm hỗ trợ nếu có điều kiện và khả năng hơn.

- Vì quá trình dạy và học được thực hiện thông qua file “bài giảng mẫu” nên giảng viên được chủ động hơn trong khâu theo dõi và đánh giá việc học của sinh viên. Việc chọn từng sinh viên để theo dõi màn hình cũng như nhắc nhở sinh viên (kể cả bằng

khung trò chuyện) hoàn toàn độc lập với quá trình giảng dạy của giảng viên và sinh viên.

- Sinh viên có thể tải file “bài giảng mẫu” về máy tính (hoặc điện thoại cá nhân) trước. Việc theo dõi bài giảng sẽ không còn phụ thuộc vào đường truyền nữa. Chất lượng âm thanh trong “bài giảng mẫu” cũng được đảm bảo. Khi đó, giảng viên có thể chủ động sử dụng một số phương pháp giảng giải khác nhằm đạt mục tiêu kiến thức có liên quan một cách dễ dàng. Mặt khác, nếu có xảy ra sự cố kết nối giữa giảng viên và sinh viên trong phòng học trực tuyến thì sinh viên vẫn có thể theo dõi file “bài giảng mẫu” cho đến khi sự cố kết nối được giải quyết.

Bên cạnh biện pháp khắc phục từ phía giảng viên, tôi cũng đề xuất một số giải pháp mang tính thiết thực mà nhà trường có thể triển khai nhằm từng bước đổi mới phương pháp giảng dạy nâng cao chất lượng dạy và học trực tuyến:

- Xây dựng chính sách giảng dạy riêng nhằm khuyến khích không chỉ giảng viên mà còn sinh viên tích cực thử nghiệm phương pháp dạy và học trực tuyến. Chẳng hạn, giảng viên giảng dạy trực tuyến hay tham gia xây dựng hệ thống “bài giảng mẫu” được hưởng giờ và lương phụ trội (có thể bố trí giảng viên dạy online vào buổi tối để tính hệ số ngoài giờ), hoàn thành nhiệm vụ cấp trường,... Đối với sinh viên, cũng cần cơ chế phù hợp để khuyến khích tích cực tham gia lớp học hay môn học trực tuyến, chẳng hạn: bố trí cho sinh viên trả nợ môn bằng hình thức trực tuyến nhằm đảm bảo tiến độ tốt nghiệp; sinh viên có thể học vượt bằng hình thức học trực tuyến đối với môn học của học kỳ sau; học phí lớp trực tuyến được ưu đãi hoặc giảm so với học phí tại lớp thực tế;...

- Thiết lập một nền tảng số để giảng viên và sinh viên vào dạy và học riêng. Theo đó, file bài giảng mẫu sẽ được bố trí riêng để cả lớp cùng theo dõi. Có khung trao đổi riêng được hiển thị rõ ràng giữa giảng viên và sinh viên. Việc thiết lập nền tảng riêng giúp lưu trữ kho bài giảng mẫu của giảng viên và đảm bảo vấn đề bảo mật tốt hơn. Hơn nữa, việc nhà trường tích hợp dạy học trực tuyến qua kênh Egov chung có khả năng làm đường truyền không ổn định. Việc thiết lập nền tảng riêng hoàn toàn khả thi với việc Trung tâm điều hành và quản lý dữ liệu của trường đã vận hành ổn định.

3. Kết luận

Tóm lại, định hướng xây dựng “Nhà trường thông minh gắn liền với hoạt động dạy học số” là bước đi tất yếu và mang tính chiến lược rõ ràng nhằm phát triển trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh trong bối cảnh cuộc cách mạng khoa học – công nghệ diễn ra nhanh hơn và ảnh hưởng sâu rộng hơn. Bất kỳ sự thay đổi nào để bắt kịp xu thế mới cũng cần sự chuẩn bị rõ ràng và đầy đủ, đặc biệt là năng lực sẵn sàng của cả người dạy và người học trong nhà trường. Vì vậy, những hội thảo chuyên đề của khoa Kinh tế nhằm nâng cao chất lượng dạy và học trực tuyến của nhà trường vẫn cần triển khai thường xuyên, ưu tiên áp dụng những ý kiến và giải pháp có tính khả thi và hiệu quả cao nhằm hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng đào tạo của trường theo hướng tinh gọn và bền vững.

ỨNG DỤNG GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN TRONG NHÀ TRƯỜNG THÔNG MINH

Nguyễn Mỹ Tiên

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM;

Email: nguyenmytien1711@gmail.com

KEY WORD: TRƯỜNG HỌC THÔNG MINH, GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN, GIÁO DỤC THÔNG MINH, DẠY VÀ HỌC THÔNG MINH.

TÓM TẮT: CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 ĐÒI HỎI VIỆT NAM PHẢI CÓ ĐƯỢC NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO VÀ NHIỀU GIẢI PHÁP GIẢNG DẠY HƠN NỮA ĐỂ ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO ĐÁP ỨNG NHỮNG ĐÒI HỎI CỦA CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0. BÊN CẠNH ĐÓ, DỊCH COVID-19 VẪN ĐANG DIỄN BIẾN PHỨC TẠP. ĐỂ ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO SINH VIÊN. VỚI TINH THẦN TẠM DỪNG ĐẾN TRƯỜNG NHƯNG KHÔNG DỪNG VIỆC HỌC, CÁC TRƯỜNG ĐÃ ĐẨY MẠNH DẠY HỌC TRỰC TUYẾN, ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀO TRONG GIẢNG DẠY, VÌ SỰ AN TOÀN CỦA SINH VIÊN. MỘT TRONG NHỮNG GIẢI PHÁP GIẢNG DẠY ĐƯỢC ÁP DỤNG CHÍNH LÀ GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN. ĐẶC BIỆT, ĐỐI TRƯỜNG HỌC THÔNG MINH VIỆC ỨNG DỤNG GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN LÀ VÔ CÙNG CẦN THIẾT.

1. Mở đầu

Cách mạng công nghiệp 4.0 là sự kết hợp của các công nghệ với nhau xóa đi ranh giới giữa vật lý kỹ thuật số và sinh học. Công nghiệp 4.0 cung cấp một cách tiếp cận toàn diện hơn, liên kết và toàn diện hơn cho sản xuất. Cách mạng công nghiệp 4.0 có đặc trưng cơ bản là sự kết hợp giữa các lĩnh vực: kỹ thuật số gồm các dữ liệu lớn, mọi thứ được kết nối với internet, trí tuệ nhân tạo; công nghệ sinh học bao gồm các ứng dụng trong các lĩnh vực y học, dược liệu, nông nghiệp thủy sản, vật liệu....; vật lý bao gồm xe tự lái, vật liệu mới, công nghệ nano. Với sự phát triển công nghệ 4.0 đem lại cho con người nhiều lợi ích trong đó có việc giảng dạy. Học trực tuyến trở thành một giải pháp của giáo dục nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nguồn lực cho xã hội. Bên cạnh đó, tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, khó kiểm soát biện pháp chống dịch hiệu quả chính là giãn cách và tránh tụ tập đông người, vì thế hình thức học online là vô cùng cần thiết trong giai đoạn hiện tại. Nên việc ứng dụng giảng dạy trực tuyến trong nhà trường thông minh trở nên xu thế. Bài viết sau đây người viết phân tích sự cần thiết đào tạo trực tuyến trong nhà trường thông minh cũng như những yêu cầu cần có để việc ứng dụng giảng dạy trực tuyến đạt hiệu quả.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Sự cần thiết của việc ứng dụng giảng dạy trực tuyến trong nhà trường thông minh

Cách mạng công nghiệp 4.0 đòi hỏi Việt Nam phải có được nguồn nhân lực chất lượng cao và nhiều giải pháp giảng dạy hơn nữa để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng những đòi hỏi của cách mạng công nghiệp 4.0. Một trong những giải pháp giảng dạy được áp dụng chính là giảng dạy trực tuyến. Đặc biệt, đối trường học thông minh nên việc ứng dụng giảng dạy trực tuyến là vô cùng cần thiết.

Bên cạnh đó, dịch COVID-19 vẫn đang diễn biến phức tạp. Để đảm bảo an toàn cho sinh viên. Với tinh thần tạm dừng đến trường nhưng không dừng việc học, các trường đã đẩy mạnh dạy học trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin vào trong giảng dạy, vì sự an toàn của sinh viên.

Đào tạo hình thức online giúp tiết kiệm chi phí học tập. Học online giúp các em tiết kiệm chi phí đi lại, chi phí gửi xe, địa điểm tổ chức học tập, sinh viên có thể thanh toán học phí trực tuyến. Đào tạo hình thức online giúp các em tiết kiệm thời gian học tập bởi các em không phải mất thời gian di chuyển từ nhà đến nơi học và ngược lại. Học tập online tránh việc phân tán cho các em, các em có thể tập trung hơn. Dạy học online giảng viên có thể sử dụng hình ảnh, âm thanh và video để truyền đạt nội dung học tập đến người học thêm hấp dẫn và sinh động hơn. Ngoài ra, còn có thể quản lý sinh viên thông qua tính năng **thiết kế website quản lý trường học**. Nên hiện tại có nhiều trường ứng dụng giảng dạy trực tuyến để nâng cao chất lượng đào tạo.

2.2. Những yêu cầu để việc ứng dụng giảng dạy trực tuyến trong nhà trường thông minh đạt hiệu quả

Thứ nhất, học tập trực tuyến thường phải gắn liền với các nền tảng công nghệ chuyên nghiệp, cho phép tích hợp mọi hoạt động dạy – học của người dạy và người học. Trong đó các hoạt động dạy, học được thiết kế khoa học, đồng bộ từ thông tin khóa học, kế hoạch học tập đến học liệu, diễn đàn, đánh giá, cấp chứng chỉ, hỗ trợ tối đa cho người học tự học (gồm cả chức năng trao đổi trực tuyến với giảng viên)¹. Nên cần có nền tảng công nghệ đạt tiêu chuẩn. Vì nếu sử dụng nền tảng không đạt ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng dạy và học.

Thứ hai, cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin viễn thông, đường truyền, môi trường học tập đảm bảo về ánh sáng, tiếng ồn từ cả phía người học và người dạy. Học trực tuyến hệ thống âm thanh rất quan trọng nếu âm thanh bị nhiễu ảnh hưởng chất lượng đào tạo.

Thứ ba, kỹ năng sử dụng trang thiết bị công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm dạy học, cũng như kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin mạng cơ bản của người học và người

¹ Tô Hồng Nam, Giải pháp tăng cường hiệu quả dạy học trực tuyến trong nhà trường phổ thông, <https://ictvietnam.vn/giai-phap-tang-cuong-hieu-qua-day-hoc-truc-tuyen-trong-nha-truong-pho-thong-20200605154138013.htm> [truy cập ngày 27/4/2021].

dạy cũng ảnh hưởng đến chất lượng học tập, sự liên tục của bài học. Nên để giảng dạy trực tuyến được hiệu quả cần quan tâm đến kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cho cả người dạy lẫn người học.

Thứ tư, nội quy lớp học trực tuyến cần được thống nhất rõ ràng và phổ biến trước khi người học tham gia khóa học. Học trực tuyến khác với học trên lớp, người dạy khó kiểm soát lớp.² Những quy tắc ứng xử trên mạng như giữ gìn trật tự lớp học, xin phép ra vào lớp, phát biểu ý kiến, kiến nghị đề xuất, ngôn ngữ giao tiếp mạng, hình thức thưởng phạt có ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả học tập. Đề đào tạo trực tuyến có chất lượng cần xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong quá trình dạy và học.

Thứ năm, kỹ năng sư phạm của giáo viên như soạn bài giảng, giảng bài trong điều kiện học từ xa cũng là vấn đề đáng quan tâm. Đây là yếu tố rất quan trọng ảnh hưởng đến hiệu quả và việc tiếp thu kiến thức của người học.

2.3. Những vấn đề còn tồn tại và giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo trực tuyến tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM

Để bắt kịp với sự thay đổi của thị trường lao động và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao thì các cơ sở giáo dục, đào tạo nghề bắt đầu ứng dụng giảng dạy trực tuyến. Với vị trí là cơ sở đào tạo nghề, trường cao đẳng chất lượng cao. Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Tp. Hồ Chí Minh tiến hành đào tạo trực tuyến để phù hợp xu thế hiện nay. Tuy nhiên, trong quá trình đào tạo trực tuyến tại trường người viết gặp một số bất cập, nếu muốn nâng cao chất lượng đào tạo trực tuyến thì nhà trường cần giải quyết các vấn đề bất cập mà người dạy và người học gặp phải.

Thứ nhất, phân phối thời lượng dạy online chưa hợp lý

Khi các em học online các em nhìn lên máy tính rất nhiều, làm việc liên tục, giảng viên phải trao đổi với các em liên tục nên thời gian dạy quá nhiều làm ảnh hưởng sức tập trung của người học và người dạy. Hiện tại người viết được phân công dạy online từ

² Tô Hồng Nam, Giải pháp tăng cường hiệu quả dạy học trực tuyến trong nhà trường phổ thông, <https://ictvietnam.vn/giai-phap-tang-cuong-hieu-qua-day-hoc-truc-tuyen-trong-nha-truong-pho-thong-20200605154138013.htm> [truy cập ngày 27/4/2021].

tiết 8 đến tiết 12 môn Nghiệp vụ văn phòng lớp Quản lý khách sạn Bình Phước có nghĩa các em phải học online hơn 4h liên tục. Việc sắp xếp thời khóa biểu như vậy có ưu điểm nhưng bất cập lớn nhất chính là chất lượng học tập không được đảm bảo do các em không tập trung. Theo nghiên cứu của GS-TS Huỳnh Văn Sơn khi khảo sát 2.000 phiếu nhanh, không phân biệt các đối tượng sinh viên, có gần 50% cho rằng thời gian học trực tuyến vẫn là 1 tiết với 45 phút, gần 20% đồng ý trên 45 phút.³ Từ đó, có thể kết luận nếu phân bố thời gian dạy online quá nhiều sẽ ảnh hưởng chất lượng dạy học. Nên người viết đề xuất rút ngắn thời lượng online lại từ 2 đến 3 tiết để đảm bảo chất lượng giảng dạy và học.

Thứ hai, chưa phân loại môn học và nghiên cứu sinh viên đủ điều kiện học online

Học online đem lại hiệu quả nhưng không phải môn học nào học online cũng tốt đặc biệt đối với các môn tính toán và chuyên ngành. Thực tế, năng lực sinh viên trường không cao, các môn chuyên ngành học trực tiếp trên lớp theo kiểu cầm tay chỉ việc các em còn chưa chắc hiểu nên dạy online các em khó nắm được kiến thức.

Học online chỉ hiệu quả hơn với những em có khả năng tự học cao, chủ động khám phá và quản lý thời gian tốt. Dạy online chỉ hiệu quả đối với lớp học có sĩ số ít. Với sinh viên có ý thức, các em có thể tìm thêm các nguồn học liệu trên mạng để mở rộng kiến thức. Song có bộ phận sinh viên không tập trung, khả năng tập trung nghe giảng kém hoặc ít tích cực thảo luận. Khi thấy chán, các em sẽ lang thang các trang mạng khác mà giảng viên không thể kiểm soát được hoặc tìm lý do khác để tránh tương tác với giảng viên như mic hư, mạng yếu, camera bị hỏng,.. Nên để đào tạo online hiệu quả cần phân loại môn nào nên dạy online, đối tượng nào học online hiệu quả. Người viết đề xuất chỉ dạy online với sinh viên cao đẳng và các môn lý thuyết.

³ Huỳnh Văn Sơn, Thời gian dạy trực tuyến tối đa bao nhiêu phút để người học không quá sức?

<https://thanhnien.vn/giao-duc/thoi-gian-day-truc-tuyen-toi-da-bao-nhieu-phut-de-nguoi-hoc-khong-quasuc-1209915.html> [truy cập ngày: 27/4/2021]

Thứ ba, cơ sở vật chất và hỗ trợ kỹ thuật cho việc đào tạo online chưa thật sự tốt

Chất lượng học online phụ thuộc rất lớn vào chất lượng mạng và hỗ trợ kỹ thuật của nhà trường. Các phòng dạy online của trường cách âm không tốt, bị nhiều tiếng ồn từ phòng dạy gần bên hoặc sinh viên học trực tiếp. Dạy online chất lượng âm thanh rất quan trọng mà chất lượng âm thanh không tốt gây ảnh hưởng lớn chất lượng giảng dạy. Trong quá trình dạy giảng viên và sinh viên ít được hỗ trợ kỹ thuật. Hầu như giảng viên vừa giải quyết các vấn đề kỹ thuật vừa giảng bài vừa giải quyết các vấn đề sinh viên. Thật sự rất áp lực khi dạy bằng hình thức online. Còn đối sinh viên hầu như cũng rất ít được hỗ trợ khi gặp sự cố. Khi số người truy cập nhiều, tốc độ đường truyền giảm đáng kể. Nhiều em bị bật ra khỏi lớp học, đến cuối buổi học mới vào lại được. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng bài học, thời gian và khâu quản lý giảng viên. Trong trường hợp này, các em không được hỗ trợ các em sẽ chán mà bỏ học. Đối với các lớp online tình hình chất lượng âm thanh ở lớp càng không chất lượng, hầu như mọi sự trao đổi của các em giảng viên không nghe được nên giảng viên giải quyết bằng cách nhờ các em nhắn tin câu hỏi hoặc thắc mắc bên kênh zalo như vậy rất mất thời gian và khẳng định hình thức học này không hiệu quả. Nên cần thiết cải thiện hệ thống cách âm của phòng dạy online. Và bố trí thêm hỗ trợ kỹ thuật giúp sinh viên xử lý tình huống để các em cảm thấy hình thức học này hiệu quả và đáng học phí mà các em đã đóng. Ví dụ mỗi phòng học online cần có một hỗ trợ kỹ thuật giải quyết tình huống cho các em khi có sự cố. Người hỗ trợ kỹ thuật tham gia lớp học với tên hỗ trợ kỹ thuật, có thể đọc tin nhắn xin hỗ trợ của các em để có thể hỗ trợ các em kịp thời. Đây là kinh nghiệm mà người biết tham khảo được từ việc tham gia các khóa học online.

Thứ tư, bố trí thời khóa biểu học online chưa hợp lý

Hiện tại, người viết là cô vấn học tập lớp 20T4-KTD2 có thời khóa biểu cố định vào ngày thứ hai: Tiết 1,2 học trực tiếp ở trường, tiết 3,4 học online, tiết 5,6 quay lại học trực tiếp. Cách bố trí này làm các em không thuận tiện trong lúc học. Đa phần các em học ở căn teen rất ồn mà mạng lại không ổn định. Thực tế, người viết tham gia học với các em và quan sát thì các em chủ yếu mở tài khoản để đó và chơi. Các bạn tham gia

học do ồn quá chất lượng âm thanh cũng không được tốt. Người viết vừa dạy online kết thúc lớp 20C2 - QTD2 các em có thời khóa biểu hôm thứ tư tiết 13,14 học trên trường, tiết 15, 16 học online. Các em học xong tiết 13,14 tranh thủ chạy về học online nhưng chỉ có 15 phút ra chơi các em không về kịp nên giảng viên phải chờ sinh viên vào lớp rất mất thời gian. Nên cần thiết sắp xếp thời khóa biểu hợp lý. Nếu buổi nào học online thì các em ở nhà nhưng vậy đúng bản chất đào tạo online đó chính là sự linh hoạt, còn nếu đã lên trường thì nên bố trí học trực tiếp để buổi học chất lượng hơn.

3. Kết luận

Nền kinh tế thế giới đang bước vào giai đoạn kinh tế tri thức, với đặc điểm của quốc gia số, kinh tế số và chuyển đổi số. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông, dạy học trực tuyến ra đời như một cuộc cách mạng về dạy học, trở thành một xu thế tất yếu, của thời đại 4.0. Do đó việc đổi mới giáo dục, theo hướng giáo dục kiến tạo, nâng cao chất lượng giáo dục là nhân tố sống còn quyết định sự tồn tại và phát triển. Ứng dụng giảng dạy trực tuyến trong nhà trường thông minh là vô cùng cần thiết. Dạy học trực tuyến là một phương thức dạy học hiện đại không thể bỏ qua giúp người học có thể độc lập về thời gian, không gian và đây là phương pháp giảng dạy hiệu quả. Để Trường Cao Đẳng Lý Tự Trọng TPHCM đào tạo trực tuyến hiệu quả và đáp ứng nhu cầu người học người viết thiết nghĩ nhà trường cần khắc phục tất cả bất cập mà người dạy và người học gặp phải.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vec group, Lợi ích học online, <https://veconsultants.vn/y-kien-chia-se/loi-ich-hoc-online> [truy cập ngày 27/4/2021].
2. Vân Anh, Hiệu quả học online, <https://vnexpress.net/hieu-qua-hoc-online-4239231.html> [truy cập ngày 27/4/2021].
3. GSHN, Ưu nhược điểm của việc học trực tuyến, http://giasutaihanoiedu.vn/uu-va-nhuoc-diem-cua-viec-hoc-truc-tuyen/#1_Khai_niem_hoc_truc_tuyen [truy cập ngày 27/4/2021].
4. Tô Hồng Nam, Giải pháp tăng cường hiệu quả dạy học trực tuyến trong nhà trường phổ thông, <https://ictvietnam.vn/giai-phap-tang-cuong-hieu-qua-day-hoc-truc-tuyen-trong-nha-truong-pho-thong-20200605154138013.htm> [truy cập ngày 27/4/2021].
5. Đặng Tự Ân, Cần xây dựng chiến lược dạy trực tuyến <https://nhandan.com.vn/tin-tuc-giao-duc/can-xay-dung-chien-luoc-day-truc-tuyen-638586/> [truy cập ngày 27/4/2021].

**NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN TẠI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP.HCM
IMPROVING THE QUALITY OF ONLINE TEACHING AT LY TU TRONG
COLLEGES IN HCMC**

Nguyễn Thị Thùy Tiên

**Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM;
nguyenthithuytien@lttc.edu.vn**

Keywords:

Industrial Revolution 4.0, E-learning, teaching quality, Ly Tu Trong College of Ho Chi Minh City

Từ khóa: Cách mạng Công nghiệp 4.0, dạy học trực tuyến, chất lượng dạy học, trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh

TÓM TẮT:

Khi Cuộc cách mạng Công nghiệp 4.0 đang bùng nổ trong xã hội hiện nay thì tri thức chính là tư liệu sản xuất chính dẫn đến thành công của các ngành. Do đó, việc nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo cần phải được chú trọng toàn diện. Chính sự phát triển của Công nghệ thông tin cùng với việc kết nối các vạn vật, con người, máy móc và sản phẩm thông qua hệ thống internet và trí tuệ nhân tạo đã giúp chất lượng giáo dục được nâng cao hơn. Tạo nhiều điều kiện cho mọi người có thể tiếp cận với nguồn tri thức khổng lồ của thế giới mọi lúc mọi nơi và việc học tập giảng dạy cũng không còn bị gò bó trong khuôn khổ nhà trường và lớp học mà đã thay đổi với phương pháp dạy học trực tuyến (E-Learning). Bài viết này sẽ phân tích tình hình học trực tuyến và những phương pháp để nâng cao chất lượng dạy học trực tuyến hiện nay tại trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

ABSTRACT:

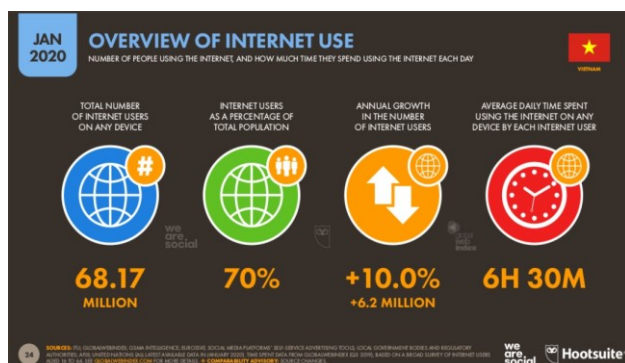
When the Industrial Revolution 4.0 developed sharply in today's society, knowledge is the primary means of production, leading to industries' success. Therefore, improving education and training needs to be a comprehensive focus. The development of Information Technology and the connection of things, people, machines, and products through the internet system and artificial intelligence has helped improve education quality. They were creating many conditions for people to access the world's vast knowledge anytime and anywhere. Learning and teaching are no longer confined to schools and classrooms' frameworks but have changed with the online teaching method (E-Learning). This article will analyze the online learning situation and strategies to improve online teaching quality at Ly Tu Trong College of Ho Chi Minh City.

1. Mở đầu:

Năm 2020 được xem là một năm đầy biến động khi dịch bệnh COVID-19 bùng nổ mạnh mẽ trên toàn cầu, ảnh hưởng mạnh đến tất cả các lĩnh vực trong đó có hoạt động giáo dục. Vì vậy, dạy học trực tuyến (E-learning) được coi là phương pháp lựa chọn hàng đầu và tối ưu nhất khi đại dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp.

Theo diễn giả Clark và Mayer (2016)(1), dạy học trực tuyến (E-learning) được định nghĩa là phương pháp cung cấp các kiến thức thông qua các thiết bị kỹ thuật số với mục đích hỗ trợ học tập. Phương pháp E-learning cho phép người học có thể truy cập vào tài liệu đã lưu trữ trên nền tảng trực tuyến vào bất kỳ thời gian nào và ở bất cứ nơi nào. Thêm vào đó, các bài giảng của giáo viên cũng có thể ghi và lưu trữ lại với mục đích sử dụng làm tài liệu tham khảo sau này.

Những năm gần đây, Công nghệ Thông tin cùng với hệ thống Internet ở Việt Nam phát triển mạnh mẽ, theo báo cáo thống kê của Datareportal (2020)(5), trong vòng 1 năm từ 2019 sang năm 2020, tổng số người dân Việt Nam sử dụng dịch vụ Internet tăng khoảng 6.2 triệu tương đương 10. Và theo báo cáo thống kê tính đến tháng 1 năm 2020, tổng số lượng người dân Việt Nam sử dụng dịch vụ Internet đã chiếm khoảng 70% dân số cả nước với hơn 68.17 triệu người(5). Từ số liệu của Datareportal, Việt Nam là một thị trường khá tiềm năng về phát triển phương pháp dạy học trực tuyến E-learning. Bài viết này sẽ xuất phát từ những góc nhìn khách quan để đánh giá thực trạng dạy học trực tuyến ở Việt Nam cũng như đồng thời đưa ra những giải pháp để nâng cao phương pháp E-learning trong trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.



Hình 1. Bảng thống kê hệ thống sử dụng Internet ở Việt Nam (Nguồn: Datareportal, 2020)

2. Nội dung nghiên cứu:

2.1. Thực trạng giảng dạy trực tuyến

Mô hình dạy học trực tuyến (E-learning) được đưa vào nghiên cứu năm 2005 và chính thức được đưa vào giảng dạy trong nhà trường từ năm 2013 bởi Viện Đại học Mở Hà Nội(2),(7). Mặc dù xuất hiện và phát triển sau 1 thập kỷ so với thế giới, nhưng dạy học trực tuyến được áp dụng ở rất nhiều trường đại học, cao đẳng và chỉ riêng giai đoạn 2013-2018, tốc độ phát triển của dạy học trực tuyến ở Việt Nam đứng thứ 4 trên thế giới(3).

Để thực hiện theo chỉ thị “Tạm dừng đến trường nhưng không dừng học” của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng phần mềm Zoom để triển khai hình thức dạy học trực tuyến khi dịch Covid 19 xuất hiện(4). Từ khi áp dụng phương pháp dạy học trực tuyến, phương pháp này đã mang lại rất nhiều lợi ích cho cả giáo viên lẫn học sinh sinh viên.

2.1.1. Thuận lợi của việc dạy học trực tuyến:

Thứ nhất, giảng dạy trực tuyến không giới hạn giáo viên về mặt địa lý. Để tổ chức một buổi dạy trực tuyến, giáo viên có thể lựa chọn một địa điểm yên tĩnh, lịch sự và đảm bảo kết nối Internet ổn định hoặc tổ chức dạy học trực tuyến tại phòng học trực tuyến tại trường.

Thứ hai, giảng dạy trực tuyến trên phần mềm Zoom giúp giáo viên có thể dễ dàng tương tác và hỗ trợ giải đáp thắc mắc cũng như sửa bài tập cho sinh viên như tại lớp học truyền thống mà không cần gặp mặt trực tiếp.

Thứ ba, với sự hỗ trợ của phần mềm Zoom, các bài giảng của giáo viên có thể được lưu trữ và ghi hình lại để làm tư liệu tham khảo sau này. Nhờ vậy, sinh viên có thể xem lại bài giảng khi ôn bài để có thể hiểu và nắm vững kiến thức hơn.

Thứ tư, phương pháp dạy học trực tuyến có thể giúp giáo viên theo kịp tiến độ đào tạo do nhà trường đề ra trong giai đoạn giãn cách xã hội và các em sinh viên không thể đến trường khi dịch bệnh xảy ra.

Cuối cùng, khi tham gia dạy học trực tuyến, cả giáo viên và sinh viên đều cơ hội hình thành và phát triển thêm nhiều kỹ năng mới như “tự chủ và tự học”, “năng lực tin học”, “năng lực công nghệ”, “giải quyết vấn đề và sáng tạo”. Đây chính là một trong những năng lực cốt lõi mà nhà trường đều muốn đào tạo cho sinh viên của mình(6).

2.1.2. *Những khó khăn và hạn chế trong giảng dạy trực tuyến*

Mặc dù phương pháp dạy học trực tuyến E-learning có rất nhiều thuận lợi, tuy nhiên hiện tại đào tạo trực tuyến tại trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh vẫn còn gặp nhiều khó khăn và hạn chế.

Phương pháp dạy học trực tuyến xuất hiện ở Việt Nam đã từ lâu, tuy nhiên các trường lại chỉ mới đưa vào và áp dụng làm mô hình giảng dạy gần đây nên phương thức này có thể nói là còn khá mới mẻ với các thầy cô khi làm quen với các thiết bị hỗ trợ tổ chức lớp học trực tuyến. Dạy học trực tuyến khác với dạy học truyền thống chính là giáo viên và sinh viên không cần gặp mặt trực tiếp. Do đó, giáo viên cần phải thay đổi phương pháp giảng dạy cũng như nội dung bài học để thu hút sinh viên tham gia lớp cũng như hỗ trợ để sinh viên có thể hiểu và nắm vững kiến thức hơn.

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh là trường chuyên đào tạo các ngành thuộc khối kỹ thuật do đó số lượng giờ học thực hành của các em sinh viên chiếm phần lớn trên tổng số giờ học của các em. Tuy nhiên trong thời gian chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, giáo viên chỉ có thể tổ chức các lớp học lý thuyết trực tuyến. Đối với các lớp thực hành, giáo viên rất khó để tiến hành tổ chức giảng dạy do thiếu trang thiết bị hỗ trợ tổ chức lớp thực hành trực tuyến cũng như là sinh viên sẽ rất khó nắm bắt và nắm vững kiến thức khi không được vận dụng thực tế.

Một cái khó khăn mà giáo viên của trường gặp phải chính là ý thức tự học của sinh viên chưa cao. Sinh viên của trường có độ tuổi từ 16 tuổi trở lên đối với các lớp trung

cấp và từ 18 tuổi trở lên đối với các lớp trung cấp, cao đẳng do đó ý thức tự giác học của các em còn chưa cao dẫn đến tỉ lệ tham gia một lớp học trực tuyến không cao, dưới 80% so với sĩ số lớp học truyền thống. Thêm vào đó, sinh viên ý thức chưa cao cùng với cách học thụ động dẫn đến thiếu tương tác với giáo viên và các bạn trong lớp cũng như thiếu tập trung khi nghe giảng. Vì vậy, giáo viên rất khó và cũng chưa có công cụ để có thể quản lý được hết chất lượng học tập của từng sinh viên trong lớp học trực tuyến.

Ngoài ra, do hoàn cảnh và điều kiện riêng của từng gia đình nên vẫn còn các em sinh viên thiếu trang thiết bị điện tử để tham gia lớp học trực tuyến. Thêm vào đó, đường truyền Internet bị hạn chế khiến cho em sinh viên bị thoát khỏi lớp học giữa chừng, bài giảng của giáo viên bị đứt đoạn dẫn đến ảnh hưởng đến chất lượng tham gia học tập của các em sinh viên.

2.2. Phương pháp để nâng cao chất lượng giảng dạy trực tuyến:

Hiện nay, theo Bộ trưởng Phùng Xuân Nhạ dạy học trực tuyến đã không còn là phương pháp phát sinh tạm thời khi có dịch bệnh mà sẽ là xu hướng giáo dục trong tương lai(8). Bộ Giáo dục và Đào tạo(6) cũng bắt đầu công bố dự thảo Thông tư ban hành về các quy định quản lý tổ chức dạy học trực tuyến để đưa vào các cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên. Do đó, nâng cao chất lượng dạy học trực tuyến cho giáo viên là nhiệm vụ cần thiết hiện nay.

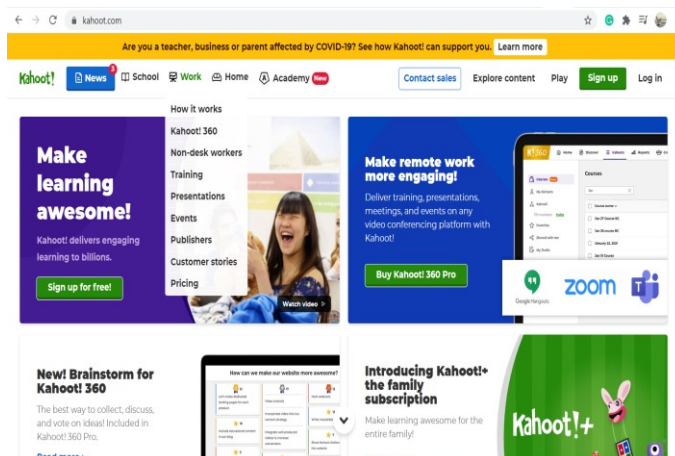
Thứ nhất, để chất lượng dạy học trực tuyến được nâng cao, giáo viên cần phải chuẩn bị đầy đủ các hoạt động cũng như là tài liệu tham khảo hỗ trợ cho sinh viên trước và sau khi tham gia lớp học để sinh viên có thể hiểu và nắm chắc được kiến thức. Thêm vào đó, giáo viên cần phải thay đổi phương pháp giảng dạy cũng như nội dung bài giảng thay vì áp dụng phương pháp và nội dung bài giảng truyền thống cho lớp học trực tuyến.

Trước khi xây dựng và thực hiện dạy học trực tuyến, giáo viên cần phải xác định lại mục tiêu bài học là kiến thức trọng tâm hay là kiến thức cơ bản cần truyền tải cho sinh viên. So với dạy học truyền thống, dạy học trực tuyến có những hạn chế về mặt thời gian, sự tương tác giữa giáo viên và sinh viên cũng như do yếu tố khách quan như sự kết nối hạn chế của hệ thống Internet. Do đó, khi xác định được trọng tâm và mục tiêu

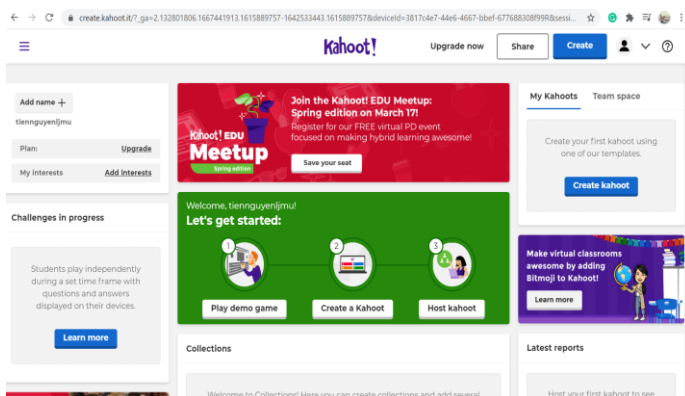
buổi học, giáo viên sẽ có thể xây dựng được một bài giảng chất lượng, đảm bảo kiến thức cũng như là có thể giúp sinh viên nắm bắt kiến thức trọng tâm dễ dàng hơn.

Thêm vào đó, giáo viên cũng có thể tổ chức những trò chơi kiến thức để kiểm tra kiến thức sinh viên và đồng thời làm bài giảng càng thêm sinh động, thu hút được sinh viên tham gia. Có thể nói, trò chơi hóa kiến thức có thể giúp sinh viên tiếp thu kiến thức nhanh hơn và thông qua đó, sinh viên cũng có vận dụng kiến thức hiệu quả hơn thông qua các tình huống trong trò chơi kiến thức. Hiện tại có rất nhiều phần mềm hỗ trợ giáo viên tạo trò chơi kiến thức trực tuyến và Kahoot là một trong những công cụ dạy học dựa trên nền tảng trò chơi. Kahoot là công cụ hỗ trợ giảng dạy được hơn 300.000 người sử dụng, đặc biệt là giáo viên trên 160 nước sử dụng trong dạy học và cả trong các buổi hội thảo đào tạo quốc tế. Kahoot giúp giáo viên tạo ra những bài đánh giá kiến thức dạng trò chơi cũng như giao bài tập về nhà cho sinh viên thông qua những câu hỏi. Kahoot là một trong những công cụ miễn phí hàng đầu hỗ trợ kiểm tra đánh giá sinh viên và đồng thời cách sử dụng Kahoot cũng khá đơn giản.

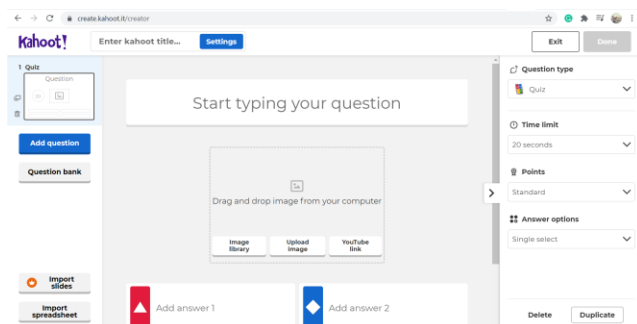
Bước 1: Truy cập địa chỉ: <https://kahoot.com> để đăng ký tài khoản hoặc đăng nhập.



Bước 2: Tạo bộ câu hỏi trắc nghiệm : Chọn “Create” ở góc phải màn hình:



B2.1: Đặt tên cho bộ câu hỏi trong Kahoot mới tại mục “Enter Kahoot title...”

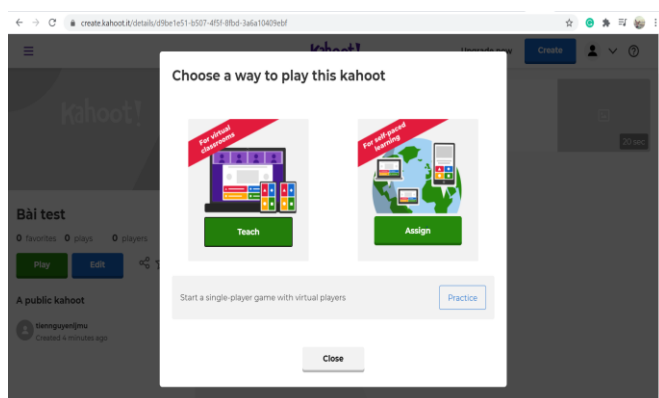


B2.2: Nhập con hỏi cùng câu trả lời vào Kahoot, có thể thêm hình ảnh hoặc video nếu cần thiết.

B2.3: Sau khi nhập xong các câu hỏi, chọn “Done” để lưu lại.

Bước 3: Giáo viên kích hoạt Bộ câu hỏi:

- Chọn bộ trắc nghiệm trong danh sách, sau đó nhấn nút PLAY
- Chọn dạng trả lời Bộ câu hỏi



- Dạng trả lời trực tiếp trên lớp:

- Chọn “Teach” cho dạng trả lời trực tiếp trên lớp;
- Cấp mã GAME PIN cho học sinh.
- Dạng trả lời dạng bài tập về nhà (Chỉ áp dụng cho dạng câu hỏi Quiz)
- Chọn “Assign” cho dạng trả lời bài tập về nhà;
- Giới hạn thời hạn trả lời cho bộ câu hỏi;
- Cấp mã Challenge PIN cho học sinh
- Bước 4: Học sinh tham gia trả lời (trực tiếp)
- Dạng Trả lời trực tuyến trên lớp
- Truy cập địa chỉ: <https://kahoot.it>
- Nhập Game Pin
- Nhập tên đăng nhập
- Trả lời câu hỏi
- Dạng trả lời dạng bài tập về nhà: (học sinh phải cài đặt bộ Kahoot trên điện thoại để trả lời)
- Truy cập địa chỉ: <https://kahoot.it>
- Nhập Game Pin
- Cài đặt Kahoot (trên hệ điều hành Android hoặc IOS)
- Nhập tên đăng nhập
- Trả lời câu hỏi

Bước 5: Giáo viên kiểm tra kết quả của sinh viên

Giáo viên sẽ kiểm tra kết quả của từng câu cũng như kết quả sau cùng của sinh viên. Giáo viên cũng có thể đưa ra những phần thưởng để động viên sinh viên.

Bên cạnh việc cải thiện chất lượng nội dung và phương pháp dạy học, giáo viên cũng cần phải chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị cũng phần mềm để hỗ trợ bài giảng được tốt và hiệu quả hơn. Đối với giáo viên, phương pháp dạy học trực tuyến cùng với các phần mềm và trang thiết bị hỗ trợ dạy học trực tuyến còn khá mới mẻ đối với giáo viên. Do đó, giáo viên có thể tham gia những khóa học ngắn hạn hoặc kiến nghị nhà

trường hỗ trợ mở lớp đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn sử dụng các thiết bị cũng như phần mềm hỗ trợ dạy học trực tuyến.

Cuối cùng, để hỗ trợ chất lượng lớp học trực tuyến được nâng cao, giáo viên cần tăng cường hợp tác với phụ huynh học sinh trong việc hỗ trợ, đốc thúc sinh viên tham gia lớp học trực tuyến để nâng cao tính tự giác và động lực học tập của sinh viên. Đồng thời, trong suốt quá trình dạy học trực tuyến, giáo viên cần tăng cường tương tác với sinh viên để thu hút sinh viên vào bài học.

3. Kết luận:

Cuộc cách mạng Công nghiệp 4.0 ngày càng phát triển mạnh mẽ, trong tương lai dạy học trực tuyến (E-learning) sẽ là xu hướng giảng dạy mới được áp dụng chính thức trong các trường không chỉ ở Việt Nam cũng như trên thế giới. Mặc dù hiện nay, phương pháp này còn mang lại nhiều khó khăn cho nhà trường, giáo viên và sinh viên. Tuy nhiên, với chủ động, linh hoạt và sáng tạo của giáo viên trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh sẽ là yếu tố quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dạy học trực tuyến giúp chất lượng bài giảng chất lượng hơn, giúp quá trình học tập của các em sinh viên hiệu quả hơn nhất là nhà trường trở thành trường học thông minh trong tương lai.

4. Tài liệu tham khảo:

1. R. C. Clark and R. E. Mayer, (2016): *E-learning and the Science of Instruction: Proven Guidelines for Consumers and Designers of Multimedia Learning*
<https://books.google.com.vn/books?id=v1uzCgAAQBAJ&printsec=frontcover#v=onepage&q&f=false>
2. Babuki.vn (2021): *Tổng quan thị trường E-learning tại Việt Nam*
<https://babuki.vn/tong-quan-thi-truong-e-learning-tai-viet-nam>
3. Ngô Thị Lan Anh và Hoàng Minh Đức (2020): *Đào tạo trực tuyến trong các trường đại học ở Việt Nam hiện nay: Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng*
<http://tapchicongthuong.vn/bai-viet/dao-tao-truc-tuyen-trong-cac-truong-dai-hoc-o-viet-nam-hien-nay-thuc-trang-va-giai-phap-nang-cao-chat-luong-75924.htm>

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020): Công văn Triển khai công tác đào tạo từ ứng phó với dịch COVID-19

5. Datareportal (2020): *Digital 2020: VietNam*
<https://datareportal.com/reports/digital-2020-vietnam>

6. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020): *Dạy học trực tuyến trong trường phổ thông sẽ là nhiệm vụ chính thức?*
<https://moet.gov.vn/tintuc/Pages/tin-tong-hop.aspx?ItemID=6856>

7. Lê Hà (2017): *Đào tạo trực tuyến trong thời kỳ Cách mạng Công nghiệp 4.0*
<https://nhandan.com.vn/dien-dan-giao-duc/dao-tao-truc-tuyen-trong-thoi-ky-cach-mang-cong-nghiep-4-0-284208/>

8. Phạm Mai (2021): *Bộ Giáo dục khảo sát và đánh giá chất lượng dạy học trực tuyến*
<https://www.vietnamplus.vn/bo-giao-duc-khao-sat-danh-gia-chat-luong-day-hoc-truc-tuyen/697524.vnp>

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN ĐỐI VỚI HỆ THỐNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP TRƯỚC TÁC ĐỘNG CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

THE INNOVATION OF ONLINE TRAINING METHODOLOGY IN THE VOCATIONAL EDUCATION SYSTEM BY THE IMPACT OF INDUSTRY 4.0

Bùi Ánh Tuyết

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM

Email: buianhtuyetacc@gmail.com

Keywords:

Industry 4.0, the vocational education system, education 4.0, e-learning, the innovation of training methodology

(Từ khóa: Cách mạng công nghiệp 4.0, hệ thống giáo dục nghề, học tập qua mạng, đổi mới phương pháp đào tạo)

TÓM TẮT:

Bối cảnh: Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 hay còn được gọi là cuộc cách mạng số ảnh hưởng tới tất cả các lĩnh vực trong nền kinh tế trong đó có giáo dục. Từ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 dẫn đến kết quả tất yếu là nền giáo dục tương lai tiên tiến định hình và phát triển, nền “Giáo dục 4.0”. Trong nền giáo dục 4.0, nguồn lực con người chất lượng cao mới là nguồn lực chủ yếu cho sự phát triển kinh tế xã hội thay vì nguồn lực tài chính hay nhân công rẻ, kém chất lượng như hiện nay

Kết quả: Lớp học số hóa, các thiết bị thông minh, thiết bị không dây và đa phương tiện kỹ thuật số ảo được phát triển mạnh, khóa học trên thiết bị di động và thiết kế trò chơi học tập là những công nghệ được hình thành trong kỷ nguyên số, làm cho giáo dục phải thay đổi để phù hợp và tiệm cận với xu thế phát triển của công nghệ, công nghệ giáo dục thay đổi thì những xu hướng học tập trong nền giáo dục 4.0 cũng phải thay đổi.

Bàn luận: Để đạt được điều đó, sự thay đổi cơ bản đầu tiên là thay đổi về phương pháp đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, thay đổi về tư tưởng của giảng viên và sinh viên về việc phương pháp dạy và học, phù hợp với yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0 cũng như nền giáo dục 4.0 đặt ra để phù hợp với xu thế của nền kinh tế đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động hiện nay.

ABSTRACT:

Context: The industry 4.0, also known as the digital revolution, affects all sectors of the economy, including education. From the industry 4.0, the inevitable result is an advanced future education shaping and developing, the "Education 4.0". In education 4.0, high-quality human resources are the main resource for socio-economic development instead of financial resources or cheap, low-quality labor as today

Result: The industry 4.0, also known as the digital revolution, affects all sectors of the economy, including education. From the industry 4.0, the inevitable result is an advanced future education shaping and developing, the "Education 4.0". In education 4.0, high-quality human resources are the main resource for socio-economic development instead of financial resources or cheap, low-quality labor as today. Digital classrooms, smart devices, wireless devices and virtual digital multimedia thrive, mobile courses, and learning game design are the technologies that were born in In the digital era, making education must change to match and approach the development trend of technology, when educational technology changes, the learning trends in education 4.0 must also change

Discussion: To achieve that, the first fundamental change is a change in the training methods of vocational education institutions, a change in the thoughts of lecturers and students about the teaching and learning methods, which are suitable for vocational training. in line with the requirements of the industry 4.0 as well as the education 4.0 set out to match the trend of the economy to meet the needs of the current labor market.

1. Lời mở đầu

Cùng với tất cả các ngành nghề khác trong xã hội, giáo dục Việt nam nói chung và phương pháp đào tạo đối với hệ giáo dục nghề nghiệp nói riêng đang ngày càng thay đổi mạnh mẽ dưới sự tác động của cuộc cách mạng công nghiệp (CMCN) 4.0. Trước tình hình dịch Covid 19 diễn biến phức tạp như hiện nay, việc ứng dụng các thành quả của cuộc CMCN 4.0 ngày càng trở nên phổ biến hơn, từ việc đào tạo trực tiếp tại

giảng đường chuyển sang hình thức đào tạo trực tuyến, kéo theo đó là các thay đổi về hình thức và phương pháp đào tạo để phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn của xã hội và nền kinh tế.

Cách mạng công nghiệp 4.0 hay còn gọi là cuộc cách mạng số là xu hướng tự động hóa và trao đổi dữ liệu trong công nghệ sản xuất. Bản chất của CMCN 4.0 là dựa trên nền tảng công nghệ số và tích hợp tất cả các công nghệ thông minh để tối ưu hóa quy trình, phương thức sản xuất; nhấn mạnh những công nghệ đang và sẽ có tác động lớn nhất là công nghệ in 3D, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, công nghệ tự động hóa, người máy... bao gồm các hệ thống không gian mạng, internet vạn vật (IoT) và điện toán đám mây. Qua đó, tạo ra những nhà máy thông minh với hệ thống máy móc tự kết nối với nhau, tự tổ chức và quản lý. Cũng như mọi cuộc CMCN trước đây, cuộc CMCN 4.0 có thể đưa đến tình trạng bất bình đẳng lớn hơn trong xã hội, đặc biệt là nguy cơ phá vỡ thị trường lao động truyền thống, tiến tới thiết lập một thị trường lao động mới mà ở đó là sự cạnh tranh của tri thức sáng tạo, của nền giáo dục chất lượng cao.

Giáo dục 4.0 thay đổi hoàn toàn các mục tiêu học tập, những kỹ năng mới cần phải đạt được cho người tốt nghiệp ra trường cũng phải thay đổi, tư duy sáng tạo, phối hợp hợp tác, phán quyết và định hướng dịch vụ cũng như ra quyết định trong những tình huống phức tạp là những kỹ năng cần thiết trong kỷ nguyên 4.0 để đáp ứng yêu cầu của một thị trường lao động mới. Sự thay đổi về công nghệ, những kỹ năng mới hình thành do yêu cầu của xã hội thời hiện đại và những xu thế giáo dục mới làm cho giáo dục tương lai, giáo dục 4.0 phải có tầm nhìn mới, khác biệt căn bản với nền giáo dục hiện tại. Học mọi lúc mọi nơi, cá nhân hóa việc học tập cũng như tự do lựa chọn học tập của người học, học tập và trải nghiệm thực tế cũng như việc gắn kết việc học tập với xã hội là những ưu điểm vượt trội trong nền giáo dục 4.0. Đối với mỗi cá nhân và xã hội, các công cụ và nguồn lực giáo dục thời kỳ mới hứa hẹn các cơ hội cho các cá nhân phát triển năng lực, kỹ năng và kiến thức đầy đủ và mở ra tiềm năng sáng tạo cho con người. Sự thay đổi căn bản về thị trường lao động trong thời kỳ hiện đại đã đặt ra rất nhiều thách thức cho các trường đại học, đòi hỏi các trường phải đổi mới toàn diện từ phương thức quản trị trường, đến đổi mới chương trình và phương thức tổ chức đào tạo cho phù hợp với xu thế phát triển của nền giáo dục 4.0.

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư được cho là đã bắt đầu từ vài năm gần đây, đại thể là cuộc cách mạng về sản xuất thông minh dựa trên các thành tựu đột phá trong các lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ nano,... với nền tảng là các đột phá của công nghệ số.

Khái niệm “công nghiệp 4.0” được đưa ra vào năm 2011 tại Hội chợ Hannover, giới thiệu các dự kiến của chương trình công nghiệp 4.0 của nước Đức, nhằm nâng cao nền công nghiệp cơ khí truyền thống của Đức. Điều khác biệt giữa CMCN 4.0 với 3 cuộc cách mạng trước đó là CMCN 4.0 không gắn với sự ra đời của một công nghệ nào cụ thể mà là kết quả hội tụ của nhiều công nghệ khác nhau, trong đó trọng tâm là

công nghệ nano, công nghệ sinh học và công nghệ thông tin - truyền thông. CMCN 4.0 bắt nguồn từ cuộc cách mạng lần thứ 3, nó kết hợp các công nghệ lại với nhau, làm mờ ranh giới giữa vật lý, kỹ thuật số và sinh học.

2. Kết quả nghiên cứu

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 tác động sâu sắc đến hệ thống giáo dục nghề nghiệp

Cuộc CMCN 4.0 đặt ra thách thức ngành giáo dục phải thay đổi cách dạy học cho phù hợp. Người thầy không còn là người cung cấp, truyền đạt thông tin tri thức cho người học mà còn có nhiệm vụ giúp người học phát triển phẩm chất, năng lực bản thân. Theo Dương Trọng Tấn, 2018, trích báo cáo của hãng tư vấn Ernts & Young mang tên “Leapfrogging to Education 4.0” đưa ra một cách “gắn chặt” đối với giáo dục đại học ở phương Tây.

Theo đó, Education 1.0 bắt đầu được đánh dấu cùng với cuộc CMCN 3.0. Cách mạng công nghiệp dẫn đến nhu cầu lượng người đi học tăng lên, nhà nước chính thức tham gia vào công cuộc giáo dục quốc dân. Trước đó, số lượng người đi học giới hạn ở tầng lớp tinh hoa, và giáo dục còn thuộc trách nhiệm của các tổ chức tôn giáo là chính.

Education 2.0 xuất hiện khi số lượng lớn trường đại học ra đời, gắn với việc phát triển vượt bậc của công nghệ in ấn và xuất bản. Thời kỳ này đại học chủ yếu giảng dạy và nghiên cứu, và vẫn chưa phổ biến cho số đông.

Education 3.0 đánh dấu sự xuất hiện ngày càng nhiều và đa dạng của công nghệ trong lớp học. Đầu thế kỷ 21 này, người ta có thể thấy nhiều lớp học không còn bảng phấn, mà thay vào đó là máy tính cá nhân, phương tiện giảng dạy tương tác. Lớp học đã đa dạng hóa, giáo dục trở nên phổ cập.

Giáo dục, từ 1.0 đến 3.0 vẫn quan tâm nhiều hơn đến việc dạy. Thay vì cầm cuốn sách để đọc chép, thì phát bài giảng trên ti vi, hoặc ngày nay là đưa bài giảng lên YouTube. Nửa cuối thế kỷ 20 và đầu thế kỷ 21 chứng kiến những cải cách giáo dục theo đường lối “lấy học trò làm trung tâm”, sự tập trung bắt đầu chuyển từ việc “dạy” sang việc “học”. Các lớp học đã tương tác nhiều hơn, hoạt động nhiều hơn, sinh viên đã tích cực chủ động nhiều hơn. Nhưng do nhiều nguyên nhân về chi phí, sự phạm, hạn chế về công nghệ nên lớp học vẫn theo dạng một thầy nhiều trò, chung một chương trình.

Hay như gần đây dưới tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid 19, các trường Cao đẳng không thể giảng dạy sinh viên trực tiếp tại trường thì đã chuyển sang mô hình giảng dạy online, kéo theo đó là sự ra đời và phát triển của các phần mềm phục vụ cho việc giảng dạy trực tuyến có thể kể đến như Zoom, Google Meet, Skype, Messenger, Google Classroom...

Giáo dục 4.0 là một mô hình giáo dục thông minh, liên kết chủ yếu giữa các yếu tố nhà trường - nhà quản lý - nhà doanh nghiệp, tạo điều kiện cho việc đổi mới, sáng tạo và năng suất lao động trong xã hội tri thức.

Mô hình này cũng thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp của giảng viên, sinh viên; tạo điều kiện cho hợp tác giữa giáo dục đại học và sản xuất công nghiệp; gắn kết cùng các nỗ lực phát triển kinh tế khu vực và địa phương... Giáo dục 4.0 giúp hoạt động dạy và học diễn ra mọi lúc và mọi nơi, giúp người học có thể cá nhân hóa, hoàn toàn quyết định việc học tập theo nhu cầu của bản thân.

Bên cạnh đó, Giáo dục 4.0 sẽ giúp thay đổi tư duy và cách tiếp cận về mô hình các trường Cao đẳng. Trường Cao đẳng không chỉ là nơi đào tạo, nghiên cứu mà còn là trung tâm đổi mới sáng tạo, giải quyết các vấn đề thực tiễn, mang giá trị cho xã hội. Trường không chỉ đóng khung trong các bức tường của giảng đường, lớp học hay phòng thí nghiệm, mà phải mở rộng kết hợp với các doanh nghiệp, với thị trường lao động để trở thành một hệ sinh thái giáo dục.

Giáo dục 4.0 sẽ hướng sự tập trung đến việc học cá nhân hóa triệt để hơn. Với sự ra đời của hàng loạt nội dung học tập số hóa, sinh viên có thể lựa chọn nội dung học tập cho phù hợp với mục tiêu của mình. Các hệ thống học tập số hóa cũng giúp việc đánh giá có tính thích ứng hơn, cung cấp phản hồi về hiệu quả học tập cùng với gợi ý cho các nội dung học tập tiếp theo. Từ đó, phương pháp đào tạo cũng cần phải thay đổi theo để thích ứng với nền giáo dục 4.0, trước tác động của CMCN 4.0.

Thay đổi về phương pháp đào tạo đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hay là các nhà trường đóng vai trò chủ chốt trong việc thay đổi phương pháp đào tạo để phù hợp với nhu cầu của xã hội và người học dưới tác động của cuộc CMCN 4.0.

(1) Thay đổi các chương trình giảng dạy: để tiếp cận nhiều hơn tới các đối tượng người học, bên cạnh việc đào tạo trực tiếp tại giảng đường, nhà trường có thể xây dựng thêm các chương trình đào tạo trực tuyến, hoặc mô hình bán trực tuyến để tạo điều kiện cho người học có thể học mọi nơi, mọi lúc không bị gò bó về mặt không gian và thời gian.

(2) Bồi dưỡng năng lực chuyên môn bằng các phương pháp hiện đại, tiên tiến: Hiện nay, nhiều giảng viên chưa tiếp cận được với các mô hình dạy học mới sẽ làm hạn chế việc rèn kỹ năng nghề cho sinh viên sư phạm. Vì thế các trường cần làm tốt công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên nên kết hợp các mô hình đào tạo tiên tiến 4.0, đào tạo trực tuyến, từ xa để giảng viên sư phạm vừa nâng cao trình độ chuyên môn, vừa tiếp cận các mô hình dạy học mới. Các hình thức dạy học này sẽ giúp giảng viên bổ sung vào kiến thức nghiệp vụ, làm phong phú hơn các hình thức dạy học của mình.

Bên cạnh đó, có một số mô hình giảng viên dạy trực tuyến đã và sẽ được ứng dụng trong đào tạo và bồi dưỡng giảng viên như Mô hình E-learning (đây là mô hình hệ thống quản lý qua mạng); mô hình B-learning (mô hình dạy học kết hợp hình thức học tập trên lớp với hình thức học hợp tác qua mạng máy tính và tự học); mô hình ứng dụng kỹ thuật hội thảo truyền hình (là dịch vụ cho phép nhiều người hội thảo từ xa, với sự xuất hiện của hình ảnh và âm thanh từ một người đến những người còn lại); Mô hình 4.0 là mô hình giáo dục thông minh, liên kết chủ yếu giữa các yếu tố nhà trường - nhà quản lý - nhà doanh nghiệp, tạo điều kiện cho việc đổi mới, sáng tạo và năng suất lao động trong xã hội tri thức.

(3) Tăng cường các chương trình liên kết đào tạo với doanh nghiệp: cuộc CMCN 4.0 gắn liền học tập với thực hành, nhà trường có thể xây dựng chương trình đào tạo theo mô hình vừa đào tạo tại giảng đường vừa đào tạo tại doanh nghiệp, đào tạo sinh viên theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp để tăng cơ hội cho sinh viên được đi thực tập, kiến tập tại doanh nghiệp. Việc này sẽ giúp sinh viên được gần gũi hơn với nhu cầu lao động thực tế ngoài doanh nghiệp, chủ động tự trang bị cho mình các kiến thức cần thiết sau khi tốt nghiệp để tiếp cận được ngay với thị trường lao động hoặc được làm việc ngay tại các doanh nghiệp nhận thực tập sinh.

Thay đổi về phương pháp đào tạo về phía người dạy

Dạy học dựa trên nhu cầu của người học và biết cách tổ chức để học sinh, sinh viên thực hiện bằng được những nhu cầu bản thân là cả một nghệ thuật. Nó đòi hỏi người dạy phải thật sự tâm huyết, năng động và sáng tạo, phải thay đổi tư tưởng trong cách dạy, không chỉ là một người truyền đạt kiến thức mà còn là người chia sẻ các phương pháp học tập, nghiên cứu khoa học và cách tích lũy, tìm tòi kiến thức; giúp người học phát huy được khả năng tự nghiên cứu, tự học của bản thân.

(1) Thay đổi phương pháp giảng dạy: Thay đổi quan trọng nhất là giảng viên phải thay đổi phương pháp giảng dạy từ người truyền đạt các kiến thức trở thành người giúp sinh viên thay đổi kỹ năng giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo và xóa mù thông tin. Cách dạy cũ không thể tạo ra những công dân thích hợp cho thế kỉ XXI – những công dân toàn cầu.

Thay đổi về tư duy học tập cho sinh viên, giúp sinh viên có kỹ năng giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo là rất quan trọng, giúp sinh viên cần làm gì, học gì và như thế nào để đạt được mục đích học tập mình đề ra. Nếu đến trường chỉ được truyền đạt kiến thức thì sách, sách điện tử, công nghệ dạy học được trang bị đầy đủ với không gian rộng hơn rất nhiều so với lớp học,... cũng có thể đảm đương nhiệm vụ này.

Trong xã hội thông tin, giảng viên phải giúp sinh viên điều chỉnh định hướng về chất lượng và ý nghĩa của nguồn thông tin, phải là nhà giáo dục chuyên nghiệp có đầu óc sáng tạo, biết phê phán, tư duy độc lập, năng lực hợp tác tích cực và hỗ trợ có hiệu quả giữa người học với những gì họ muốn biết, là người cung cấp cách

hiều mới cho người học. Sự biến đổi lớn về vai trò người dạy - truyền thụ kiến thức theo cách truyền thống sang vai trò xúc tác và điều phối, họ phải chuyển sang chức năng hướng dẫn người học.

Với điện toán đám mây (cloud computing), công nghệ số kết nối toàn cầu và giao tiếp trong không gian rộng và thời gian đa chiều, bởi trong thế giới “ảo” lại hóa thật và sâu, tưởng rộng và xa nhưng rất gần và hữu ích với việc học và cả trong cuộc sống. Đồng thời người dạy cũng cần thay đổi phương pháp giảng dạy, dần dần chuyển đổi từ phương pháp đọc – chép - học thuộc lòng sang hình thức giảng dạy khác phù hợp hơn như dạy học nêu vấn đề, thảo luận nhóm, seminar, báo cáo – thảo luận, học tập lý thuyết kết hợp sinh hoạt thực tế,....

(2) Nâng cao năng lực sử dụng các phương tiện công nghệ: Người dạy phải có năng lực quản lý tài nguyên mạng, có khả năng sử dụng thành thạo các phương tiện công nghệ phục vụ quá trình dạy học, chuyển đổi từ các hình thức giảng dạy truyền thống sang các hình thức giảng dạy áp dụng công nghệ số hóa. Các hình thức học trực tuyến E-Learning: học thông qua các thiết bị điện tử; Mobile Learning: Học thông qua các thiết bị di động; Blended-learning: mô hình học kết hợp giữa học trên lớp và học online; context aware u-learning: học theo ngữ cảnh, thông qua các thiết bị định vị; collaborative environments: học trong các môi trường mang tính tương tác cao; cloud computing: sử dụng công nghệ điện toán đám mây cần được đẩy mạnh áp dụng.

(3) Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học: Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng giảng viên theo hướng nghiên cứu. Bên cạnh việc bồi dưỡng năng lực chuyên môn nghiệp vụ, giảng viên sư phạm cần phải bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học.

(4) Nâng cao trình độ ngoại ngữ: Để tiếp cận những tri thức khoa học và công nghệ tiên tiến do sự phát triển của công nghệ 4.0 mang lại, con người không thể không thông thạo ngoại ngữ. Đây là điều cần thiết để giảng viên hội nhập với xu hướng kết nối toàn cầu, hội nhập với giáo dục đại học thế giới. Vì thế người giảng viên cần nâng cao trình độ ngoại ngữ bằng nhiều biện pháp khác nhau như học theo các chương trình đào tạo, tự học hay thông qua sách báo, phim ảnh,....

Thay đổi về phương pháp đào tạo đối với người học

Bốn trụ cột của giáo dục mà tổ chức UNESCO đưa ra “Học để biết, học để làm, học để cùng chung sống và học để làm người”. Giáo dục phải tạo ra những giá trị thực sự phù hợp với nhịp sống của thời đại mới, những con người có đức, có tài sẽ công hiến hết mình cho sự phát triển của xã hội. Thời đại đòi hỏi những con người có năng lực tư duy và sáng tạo, đổi mới, có kỹ năng phân tích và tổng hợp thông tin, có khả năng làm việc độc lập và ra quyết định dựa trên cơ sở phân tích các chứng cứ và dữ liệu.

Đây cũng là những kỹ năng mà sinh viên Việt Nam đang thiếu nhiều nhất. Để giải quyết vấn đề này, sinh viên cần thay đổi tư duy và phương pháp học tập để phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế và xã hội.

Trong nền giáo dục tương lai, người học phải biết cần cái gì, cần trang bị những hiểu biết và kỹ năng gì và sau đó tìm hiểu bản chất của nó, trái với hiện tại là có rất nhiều thứ người học bị nhồi nhét và đưa vào đầu mà không biết nó thực sự có ích hay không cho cuộc sống tương lai. Hãy sống và học tập theo niềm đam mê của chính mình. Học tập cùng nhau, học hỏi lẫn nhau, phương pháp dạy lấy người học là trung tâm, vai trò giảng viên chỉ là người hỗ trợ, hướng dẫn và xây dựng được một cộng đồng học tập cùng chung một ý tưởng, một khát vọng, đó là nền giáo dục 4.0. Để đạt được điều đó, người học cần phải:

(1) Học mọi lúc, mọi nơi (đa dạng địa điểm và thời gian): Sinh viên có nhiều cơ hội học tập trong những khoảng thời gian khác nhau và ở những nơi khác nhau. Việc học tập sẽ trở nên dễ dàng và thuận tiện khi có các công cụ học tập trực tuyến hỗ trợ cho việc học tập từ xa và tự học. Các lớp học đường như sẽ bị đảo ngược so với các lớp học truyền thống hiện nay, phần lý thuyết sẽ là tự học, học trực tuyến bên ngoài lớp học, còn phần thực hành sẽ được giảng dạy và hướng dẫn trực tiếp trên lớp.

(2) Cá nhân hóa việc học tập: Sinh viên sẽ học cách thích nghi với các công cụ hỗ trợ học tập phù hợp với khả năng của mỗi cá nhân. Mỗi nhóm sinh viên có trình độ khác nhau sẽ được thử thách bởi các nhiệm vụ có mức độ khó khăn khác nhau. Sinh viên có cơ hội thực hành nhiều hơn đối với các học phần khó cho đến khi đạt yêu cầu. Sinh viên sẽ được củng cố kiến thức cũng như có được kinh nghiệm tích cực trong quá trình học tập độc lập của mình, họ sẽ có động lực hơn cũng như tự tin hơn về khả năng học tập của mình. Hơn nữa, giảng viên sẽ dễ dàng thấy được trình độ của từng sinh viên để can thiệp và giúp đỡ kịp thời.

(3) Tự do lựa chọn: Mặc dù mỗi môn học được giảng dạy với cùng một mục đích, tuy nhiên, con đường để đạt được mục đích đó thì có thể khác nhau đối với mỗi sinh viên. Mỗi sinh viên đều có thể lựa chọn cho mình một chiến lược học tập của riêng mình với những công cụ học tập mà họ cảm thấy là cần thiết và phù hợp nhất với họ. Sinh viên sẽ học tập cùng với các thiết bị hỗ trợ khác nhau, các chương trình khác nhau và các công nghệ khác nhau dựa trên sở thích riêng của từng người. Học tập theo phương thức truyền thống kết hợp với học trực tuyến sẽ tạo nên sự thay đổi quan trọng trong xu hướng học tập hiện nay. Hiện nay, chương trình học tập theo học chế tín chỉ đã đáp ứng được một phần của vấn đề này; xu hướng sắp tới người học sẽ quyết định học tập gì, cần kiến thức gì cho bản thân để vận dụng vào cuộc sống sau khi tốt nghiệp ra trường.

(4) Thực hiện dự án: Nghề nghiệp trong tương lai sẽ gắn với nền kinh tế tự do, do vậy sinh viên ngày càng phải thích nghi với việc học tập theo kiểu dự án. Điều này có nghĩa học phải học cách áp dụng các kỹ năng trong một thời gian rất ngắn để giải quyết nhiều tình huống khác nhau. Sinh viên nên sẵn sàng làm quen với các kỹ năng dựa trên dự án trong trường đại học, đó là các kỹ năng quản lý tổ chức, kỹ năng quản lý thời

gian có thể được giảng dạy như những điều cơ bản mà mọi sinh viên có thể sử dụng trong quá trình học tập của mình.

(5) Trải nghiệm thực tế tại doanh nghiệp: Mỗi một chương trình học đều được gắn liền với một lĩnh vực ngành nghề nhất định trong xã hội, do vậy, kinh nghiệm trong từng lĩnh vực sẽ được ẩn mình trong từng chương trình, từng môn học. Nhà trường sẽ tạo nhiều cơ hội để sinh viên có được các kỹ năng thực tế ở mỗi lĩnh vực đại diện cho chương trình học của mình. Điều này có nghĩa là chương trình sẽ tạo ra nhiều khoảng trống cho sinh viên hoàn thiện thông qua thực hành thực tế, tư vấn và tham gia vào các dự án hợp tác với doanh nghiệp.

3. Kết luận

Trước tác động của CMCN 4.0 thì giáo dục 4.0 là xu thế tất yếu trong tương lai. Mọi thứ đều được thay đổi theo hướng hiện đại. Mỗi tổ chức, cá nhân đều phải có nhận thức rõ ràng về sự thay đổi này và tự chuẩn bị cho mình những kiến thức và kỹ năng phù hợp để dễ dàng đón nhận sự thay đổi hiện đại của thế giới. Giáo dục được coi là một trong những ngành phải tiên phong trong việc thay đổi để tiếp cận với sự thay đổi của cuộc CMCN 4.0.

Mục tiêu đào tạo cũng phải thay đổi hướng tới đào tạo không chỉ năng lực con người mà còn là những kỹ năng phát triển và tự phát triển bản thân, người học sau khi ra trường phải có tư duy sáng tạo và dễ dàng tiếp cận với nền kỹ thuật hiện đại cũng như đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi cao của xã hội. Do đó, bước thay đổi đầu tiên và quan trọng là nhà trường, người dạy và người học cần thay đổi tư tưởng, thay đổi cách dạy và học phù hợp trước tác động của CMCN 4.0 và nền giáo dục 4.0.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. PGS., TS. Nguyễn Cúc (2017). Tác động của cuộc CMCN 4.0 đối với cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam và gợi ý chính sách cho Việt Nam. *Tạp chí Cộng sản*, 898, 23-27.
2. Lê Hồng Hạnh, Đoàn Trung Kiên (2020), Giáo dục trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0. *Tạp chí Luật học số 03*, 233 – 238.
3. Jayendrakumar N. Amin (2016). Redefining the Role of Teachers in the Digital Era. *The International Journal of Indian Psychology*, Vol 3, Issues 3, No 6, 40-45.
4. Đặng Quốc Bảo - Lê Thị Phương (2017). Xây dựng xã hội học tập trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư. *Tạp chí Giáo dục*, 412, 1-3.
5. Phan Chí Thành (2018). Cách mạng công nghiệp 4.0 - xu thế phát triển của giáo dục trực tuyến. *Tạp chí Giáo dục*, 421, 43-46.

6. Nguyễn Đắc Hưng (2017). Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và vấn đề đặt ra với giáo dục Việt Nam, *NXB Quân đội nhân dân*, 296-328.
7. Hoàng Hùng Mạnh (2020), Đổi mới giáo dục nghề nghiệp thích ứng với Cách mạng công nghiệp 4.0. *Tạp chí Tài chính Kỳ 2*, 32-36.

**NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN (E- LEARNING)
TẠI KHOA KINH TẾ TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0
IMPROVING THE QUALITY OF ONLINE TEACHING (E-LEARNING) AT
ECONOMICS LY TU TRONG COLLEGES IN HO CHI MINH CITY IN THE
CONCERN OF INDUSTRIAL REVOLUTION 4.0**

Võ Thị Kim Thu¹

¹Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM;

Email: vothikimthu@lttc.edu.vn

Keywords:

Revolution 4.0, Ly Tu Trong College, E-learning (cách mạng công nghiệp 4.0, Cao đẳng Lý Tự Trọng, Giảng dạy trực tuyến).

TÓM TẮT:

Bối cảnh: Cách mạng công nghiệp 4.0 tạo ra cơ hội và thách thức trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy trực tuyến (e- learning) ở khoa Kinh tế trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM

Kết quả: Xuất phát từ chất lượng giảng dạy trực tuyến tại khoa kinh tế trường Cao đẳng Lý Tự trọng Tp. HCM

Bàn luận: Nên có những giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng giảng dạy trực tuyến tại khoa Kinh tế Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TPHCM hiện nay.

ABSTRACT:

Context: Industry 4.0 creates opportunities and challenges in improving the quality of online teaching (E-learning) at Economics Ly Tu Trong Colleges in Ho Chi Minh city

Result: Starting from the quality of online teaching at Economics Ly Tu Trong College in Ho Chi Minh City.

Discussion: There should be specific solutions to improve quality of online teaching at Economics Ly Tu Trong College in Ho Chi Minh City today.

1. Đặt vấn đề

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (CMCN 4.0) đã và đang tác động sâu rộng đến mọi lĩnh vực đời sống xã hội trong đó có giáo dục đào tạo. Sự tác động đó đã và đang đặt ra những yêu cầu vô cùng

cấp bách cho sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục-đào tạo (GD-ĐT). Trong sự phát triển của đất nước các trường đào tạo nghề giữ vị trí rất quan trọng, giáo dục đào tạo cùng với khoa học - công nghệ được xem là “quốc sách hàng đầu. Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh chủ trương đặt ra vấn đề phải đổi mới căn bản, toàn diện trong giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu doanh nghiệp trong bối cảnh hiện nay. Giảng dạy trực tuyến (E-Learning) là một trong những mô hình điển hình đang được áp dụng một cách nhanh chóng và phù hợp với quá trình đào tạo tại trường. Việc học không chỉ bó hẹp cho học sinh, sinh viên ở các phòng học tại trường mà dành cho tất cả học sinh, sinh viên ở các không gian địa lý khác nhau. Với chương trình đào tạo năng động năng động và phù hợp với chủ trương đào tạo chung của Tổng cục Giáo dục Nghề nghiệp hy vọng trong tương lai không xa, đào tạo trực tuyến sẽ trở nên quen thuộc với tất cả sinh viên, giảng viên trong trường và trong Khoa Kinh tế, giúp người dạy và người học có nhiều cơ hội hơn trong học tập cũng như nâng cao trình độ về công nghệ thông tin của mình.

2.Nội dung

2.1 Khái quát về về giảng dạy trực tuyến (E-learning)

2.1.1.Khái niệm E-learning

Học trực tuyến (hay còn gọi là E-Learning) là viết tắt của Electronic Learning, dùng để mô tả việc học tập, đào tạo dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông, là **phương thức học ảo thông qua một máy vi tính, điện thoại thông minh kết nối mạng với một máy chủ cung cấp bài giảng điện tử và phần mềm cần thiết để có thể hỏi/yêu cầu/ra đề cho học sinh học trực tuyến từ xa.** Giáo viên có thể truyền tải hình ảnh và âm thanh qua đường truyền băng thông rộng hoặc kết nối không dây (WiFi, WiMAX), mạng nội bộ (LAN). Mở rộng ra, các cá nhân hay các tổ chức đều có thể tự lập ra một trường học trực tuyến (e-school) mà nơi đó vẫn nhận đào tạo học viên, đóng học phí và có các bài kiểm tra như các trường học khác

Hiện nay, đào tạo trực tuyến của các trường cao đẳng, đại học ở Việt Nam có thể chia thành ba nhóm. Nhóm thứ nhất là các trường đã có kinh nghiệm triển khai đào tạo từ xa trực tuyến đã xây dựng và phát triển được hệ thống quản lý học tập (LMS), hệ thống quản lý nội dung học tập (LCMS), có phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập một cách chính xác, khách quan bằng công nghệ thông tin. Nhóm thứ hai các trường chưa có hệ thống LMS, nhưng bắt đầu triển khai sử dụng phần mềm hỗ trợ dạy, học trực tuyến theo thời gian thực. Nhóm thứ ba là các trường chưa triển khai, chưa sẵn sàng cho việc tổ chức đào tạo từ xa trực tuyến đối với sinh viên chính quy, mới chỉ ở diện cung cấp tài liệu sinh viên tự học.

2.1.2.Uưu điểm của giảng dạy trực tuyến (E-Learning)

Không bị giới hạn bởi không gian và thời gian: Sự phổ cập rộng rãi của Internet đã dần xóa đi khoảng cách về thời gian và không gian cho E-Learning. Một khoá học E-Learning được chuyển tải qua mạng tới máy tính của người học, điều này cho phép các học viên học bất cứ lúc nào và bất cứ nơi đâu.

Tính hấp dẫn: Với sự hỗ trợ của công nghệ, những bài giảng tích hợp, hình ảnh minh hoạ, âm thanh tăng thêm tính hấp dẫn của bài học. Người học giờ đây không chỉ còn nghe giảng mà còn được xem những ví dụ minh hoạ trực quan, thậm chí còn có thể tiến hành tương tác với bài học nên khả năng nắm bắt kiến thức cũng tăng lên.

Tính linh hoạt: Một khoá học E-Learning được phục vụ theo nhu cầu người học, chứ không nhất thiết phải bám theo một thời gian biểu cố định. Vì thế người học có thể tự điều chỉnh quá trình học, lựa chọn cách học phù hợp nhất với hoàn cảnh của mình.

Để tiếp cận và truy nhập ngẫu nhiên: Bảng danh mục bài giảng sẽ cho phép học viên lựa chọn đơn vị tri thức, tài liệu một cách tùy ý theo trình độ kiến thức và điều kiện truy nhập mạng của mình. Học viên tự tìm ra các kĩ năng học cho riêng mình với sự giúp đỡ của những tài liệu trực tuyến.

Tính cập nhật: Nội dung khoá học thường xuyên được cập nhật và đổi mới nhằm đáp ứng và phù hợp tốt nhất cho học viên

2.2. Giảng dạy trực tuyến tại Khoa Kinh tế trường Cao đẳng Lý Tự Trọng tạo ra cho người dạy và người học nhiều cơ hội và thách thức:

2.2.1. Cơ hội

Thứ nhất, giảng viên được tiếp cận với các phần mềm đào tạo trực tuyến của trường, giảng viên tham gia giảng dạy tại trường trước khi bắt đầu lên lớp sẽ được nhà trường tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn các chương trình công nghệ thông tin, các phần mềm

Thứ hai, giảng viên giảng dạy năng động hơn trong quá trình làm việc, được tiếp cận với một môi trường làm việc mới, không gian và cảm xúc giảng dạy mới

Thứ ba, người học không cần phải di chuyển một quãng đường dài để đến trường học như cách học truyền thống, mà giờ đây ở bất kỳ không gian nào người học và người dạy vẫn có thể gặp nhau trao đổi nội dung học tập thông qua internet.

Thứ tư, trước khi bắt đầu giờ dạy môn giáo dục chính trị giảng viên và người học được tham gia buổi dạy thử để kiểm tra các vấn đề như âm thanh, hình ảnh nhằm buổi học hiệu quả

2.2.2. Thách thức

Giảng dạy trực tuyến môn giáo dục chính trị tại trường cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM là một phương pháp giảng dạy mới, nên có những thách thức nhất định:

Thứ nhất, hiện nay trong quá trình giảng dạy môn giáo dục chính trị, tôi nhận thấy rằng, ý thức học tập của sinh viên chúng ta còn thấp, chưa có sự chủ động trong quá trình học tập trao đổi với người dạy. Do đó, quá trình đào tạo trực tuyến môn giáo dục chính trị là một thách thức vô cùng lớn đối với giảng viên giảng dạy.

Thứ hai, sự hiểu biết về công nghệ thông tin của sinh viên có sự hạn chế nhất định, quá trình thao tác chậm, điều này sẽ ảnh hưởng đến tiến độ, thời gian giảng dạy của giáo viên; ảnh hưởng đến nội dung cần truyền tải đến người học.

Thứ ba, sự thay đổi về phương pháp đào tạo sẽ là một rào cản lớn đối với giáo viên giảng dạy lâu năm, giảng viên thiếu sự tự tin trong quá trình thao tác giảng dạy, có thể dẫn đến những vấn đề như giảng viên không biết chia sẻ nội dung bài giảng đến sinh viên như thế nào, giọng của người dạy truyền qua hệ thống âm thanh có hấp dẫn người học hay không? Mức độ to nhỏ cũng ảnh hưởng phần nào đến chất lượng và mức hấp dẫn của nội dung bài giảng.

Thứ tư, trong sự thay đổi đến mức chóng mặt của công nghệ dẫn đến người dạy phải có nhiều kỹ năng để thu hút người học trực tuyến của mình tham gia bài học của mình mà không gây ra hiện tượng rời bỏ lớp học trực tuyến.

Thứ năm, người dạy khó kiểm tra được người học của mình có đang tham gia lớp học của mình một cách thật sự hay không hay đang tham gia một cách hình thức, có nghĩa là người học đã tham gia chương trình học được giảng viên kiểm diện đầu giờ tuy nhiên sau khi người giảng bắt đầu giảng bài người học chỉ còn tài khoản đang học mà người học đã thực hiện một công việc khác,

Thứ sáu, đây là chương trình mới được áp dụng tại trường cao đẳng Lý Tự Trọng điều này dẫn đến sự ngỡ ngàng của giảng viên chưa quen với không gian lớp học. Điều này ảnh hưởng đến sự mạch lạc của nội dung bài giảng của sinh viên

Thứ bảy, một trong các thách thức với các hệ thống học tập E-Learning đó là vấn đề tương tác giữa giảng viên với học viên, đánh giá, phân tích tâm lý và định hướng học viên phù hợp với năng lực của từng cá nhân, cung cấp các hoạt động nhằm rèn luyện và hình thành kỹ năng cho học viên đặc biệt là các kỹ năng thao tác và vận động.

Thứ tám, giảng viên phải xây dựng kịch bản trước khi đến lớp, đây là một thách thức của giáo viên tham gia giảng dạy, giảng viên đã quen với giáo án lý thuyết, tập soạn bài giảng, trong giai đoạn giảng dạy trực tuyến họ phải chuẩn bị cho mình một kịch bản thật hay để làm sao có thể thu hút người học.

Thứ chín, giảng dạy môn kinh tế trực tuyến khó đạt được mục tiêu giáo dục về thái độ và nhận thức của sinh viên. Vì môn học cung cấp nội dung chuyên ngành cần hướng dẫn chi tiết thực tế cho người học.

Thứ mười, Giảng dạy các môn kinh tế trực tuyến, quá trình kiểm tra môn học gặp nhiều khó khăn. Hiện nay, giảng viên sử dụng hình thức kiểm tra bằng công cụ nào là một vấn đề nan giải vì nếu là kiểm tra trực tuyến, giảng viên sẽ thu bài bằng cách nào; kiểm tra bằng các phần mềm thì cần có thời gian để người dạy có thể cập nhật kiến thức về phần mềm; người dạy sẽ khó khăn trong việc kiểm tra sự độc lập của người học trong suốt thời gian làm bài.

2.3. Một số giải pháp để việc dạy và học trực tuyến tại trường cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM đạt hiệu quả:

Thứ nhất, kịch bản cần được xây dựng một cách khoa học, tránh sự ngỡ ngàng của giảng viên của khoa khi tiếp xúc với môi trường giảng dạy mới

Thứ hai, sĩ số lớp học trực tuyến không nên xếp quá đông, một lớp học online mặc dù là không chiếm không gian. Tuy nhiên một lớp học quá đông sẽ dẫn đến sự tương tác của giảng viên đến từng sinh viên hạn chế, khó nắm bắt được tâm tư nguyện vọng của sinh viên.

Thứ ba, khoa Kinh tế nên thực hiện thí điểm một đến hai lớp trong học kỳ 2 năm học 2021- 2022. Từ đây, người dạy và người học sẽ có những điều chỉnh về phương pháp giảng dạy, nội dung giảng dạy phù hợp trong quá trình giảng dạy. Đồng thời, ở vai trò lãnh đạo, sẽ nắm bắt phương pháp dạy trực tuyến có đạt được mục tiêu của nội dung môn học.

Thứ ba, giảng viên tham gia cần cung cấp thêm kho học liệu cho sinh viên trên hệ thống giảng dạy trực tuyến của nhà Trường hoặc giảng viên có thể tạo một trang trên các mạng xã hội. Điều này giúp sinh viên có thể tham khảo tài liệu trước khi tham gia lớp học. Các bước thực hiện cụ thể:

Bước 1: Giảng viên gửi câu hỏi lên nhóm lớp (yêu cầu sinh viên làm thảo luận nhóm)

Bước 2: Giảng viên bình luận, nhận xét trực tiếp vào phần bình luận của bài làm của sinh viên (thực hiện 2- 3 bài)

Bước 3: Giảng viên hướng dẫn sinh viên cách tìm tài liệu, giới thiệu một số trang báo điện tử chính thống.

Bước 4: Giảng viên khuyến khích sinh viên các nhóm đặt vấn đề với các nhóm còn lại.

Bước 5: Cuối cùng, giảng viên đánh giá, nhận xét nội dung thảo luận của các nhóm

Thứ tư, trước khi bắt đầu thời gian của lớp học người dạy và người học cần được thông báo đến sớm để chuẩn bị về tâm lý giảng dạy, máy vi tính, hệ thống kỹ thuật, hệ thống internet từ hai phía người học và người dạy. Điều này tạo được sự tương tác của người học và người dạy, tạo nên không khí lớp học cởi mở hơn.

Thứ năm, thời gian học trực tiếp (offline) của môn học hiện nay nên được sắp xếp xen kẽ giữa các buổi học trực tuyến, giúp sinh viên nắm bắt nội dung giữa các bài dễ dàng hơn.

Thứ sáu, cần có sự thống nhất trong kiểm tra đánh giá môn học giáo dục chính trị. Sử dụng hình thức kiểm tra, đánh giá nào để đạt được mục tiêu môn học.

Thứ bảy, các môn học tại khoa kinh tế là những môn học đặc thù và nội dung môn học dài. Tuy nhiên, trong quá trình giảng dạy trực tuyến người dạy nên giới thiệu nhưng nội dung chính, nội dung cốt lõi phần còn lại mang tính chất giới thiệu gợi mở, giúp người học tiếp cận, phát huy khả năng giải quyết vấn đề của người học.

Thứ tám, trong quá trình giảng dạy giảng viên vừa thực hiện vai trò giảng dạy nội dung đồng thời đóng vai trò là một nhà tâm lý để động viên, khuyến khích một số em sinh viên chưa thích ứng được học trực tuyến, người dạy tư vấn cho sinh viên hiểu đào tạo trực tuyến không còn là giải pháp tạm thời trong mùa dịch bệnh mà là xu hướng đào tạo trong tương lai.

3. Kết luận

Khi mà đất nước ta ngày càng phát triển và đang hội nhập sâu, rộng vào nền kinh tế thế giới hiện nay thì nhu cầu về đào tạo trực tuyến yếu tố quan trọng xuất phát từ yêu cầu khách quan. Có thể khẳng định rằng việc đào tạo trực tuyến môn giáo dục chính trị tại nhà trường có một vị trí đặc biệt quan trọng trong việc đảm bảo xu hướng phát triển của khu vực và thế giới. Vì vậy nhà trường cần có những mô hình đào tạo trực tuyến là yêu cầu cấp bách, là nhiệm vụ có tính bắt buộc, là đòi hỏi của xu hướng phát triển trong điều kiện cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phan Chí Thành (2018), *Cách mạng công nghiệp 4.0 - xu thế phát triển của giáo dục trực tuyến*, Tạp chí Giáo dục, số 421, tr 43-46,
2. Đặng Quốc Bảo - Lê Thị Phương (2017), *Xây dựng xã hội học tập trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư*, Tạp chí Giáo dục, số 412, tr 1-3.
3. Vũ Thị Thúy Hằng (2018), *trường học thông minh, nguồn gốc, định nghĩa và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam*, Tạp chí Giáo dục số 432,
4. Trần Khánh Đức (2014), *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỉ XXI*, NXB Giáo dục Việt Nam,
5. Trần Văn Long, Nguyễn Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Ngọc Anh (2018), *Tổng quan về giáo dục thông minh và đại học thông minh*,
6. Trần Khánh Đức, *Thế giới nghề nghiệp và đổi mới mô hình đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp trong bối cảnh cách mạng 4.0*
7. Trang web: : <https://www.brandsvietnam.com/11956-Giao-duc-truc-tuyen-Mo-hinh-nao-se-thanh-cong>
8. Trangweb: <https://giaoduc.net.vn/giao-duc-24h/co-hoi-va-thach-thuc-doi-voi-khoi-giao-duc-dai-hoc-khi-day-truc-tuyen-post208666.gd>

**GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN
TRONG MÔ HÌNH NHÀ TRƯỜNG THÔNG MINH
SOLUTIONS TO ENHANCE THE QUALITY OF ONLINE TEACHING IN
THE MODEL INTELLIGENT SCHOOL**

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM

Lê Thị Thu Thảo

Email: lethithuthao@lttc.edu.vn

1. MỞ ĐẦU

1.1. Đặt vấn đề

Dạy học trực tuyến là hướng đi tất yếu trong thời đại công nghệ 4.0, tuy nhiên, khi đại dịch Covid-19 bùng phát thì đào tạo trực tuyến mới thật sự được triển khai mạnh mẽ.

Trong thời gian qua, hầu hết tất cả các trường học trên cả nước và trên toàn thế giới đang duy trì hình thức dạy trực tuyến kết hợp với tập trung trong bối cảnh dịch bệnh vẫn đang kéo dài và diễn biến phức tạp.

Tuy nhiên, mặc dù đang được triển khai mạnh mẽ, nhưng việc dạy học trực tuyến ở nước ta nói chung và Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng vẫn tồn tại nhiều bất cập.

1.2. Khái niệm

Dạy học trực tuyến được dùng như một thuật ngữ chỉ môi trường học tập mà trong đó, người dạy và người học có thể tương tác với nhau thông qua Internet hoặc các phương tiện truyền thông điện tử khác. Đây là môi trường có khả năng chia sẻ cao, vận hành không phụ thuộc vào không gian, thời gian, tạo điều kiện để mọi người trao đổi, tìm kiếm, học tập một cách dễ dàng.

Hiện nay, đa phần các giáo viên dạy học trực tuyến lựa chọn các công cụ như mạng xã hội Facebook, Zalo, qua email hoặc các hệ thống như Zoom, Google Classroom, Microsoft Team... để dạy học. Việc học không chỉ bó hẹp cho học sinh, sinh viên ở các trường mà dành cho tất cả mọi người, mọi lứa tuổi...

Căn cứ vào thời gian tiếp cận, có thể tạm thời chia dạy học trực tuyến thành 2 nhóm chủ yếu gồm dạy học trực tuyến đồng thời theo thời gian thực (synchronous learning) và nhóm dạy học trực tuyến không đồng thời (asynchronous learning)

1.3. Những nhân tố ảnh hưởng

Yếu tố đầu tiên phải nói đến đó chính là vấn đề nhận thức, nhận thức của cả nhà quản lý, người dạy và người học, nhận thức về vai trò, vị trí của học tập trực tuyến trong hoạt động dạy, vì có nhận thức đúng mới có quyết tâm cao, hành động đúng. Dạy học trực tuyến là một xu thế tất yếu, không phải là giải pháp thay thế, ví dụ trong đại dịch Covid 19 lần này.

Thứ hai là chính sách quản lý, tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động dạy học trên môi trường mạng, có sự đồng bộ chung giữa các nhà trường, địa phương.

Thứ ba là cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin - viễn thông, đường truyền, trang thiết bị đầu cuối, môi trường học tập đảm bảo về ánh sáng, tiếng ồn từ cả phía giáo viên và học sinh, cũng như bản thân giải pháp phần mềm rõ ràng là điều kiện tiên quyết ảnh hưởng trực tiếp đến việc học qua mạng.

Thứ tư là kiến thức, kỹ năng sử dụng trang thiết bị CNTT, sử dụng phần mềm dạy học, cũng như kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin mạng cơ bản của cả giáo viên và học sinh cũng ảnh hưởng đến chất lượng học tập, sự liên tục của bài học.

Thứ năm là học liệu số phù hợp và kỹ năng sư phạm của giáo viên như soạn bài giảng, giảng bài trong điều kiện học từ xa, đây là yếu tố rất quan trọng ảnh hưởng đến hiệu quả và việc tiếp thu kiến thức của học sinh.

Thứ sáu là văn hóa, quy chế, nội quy lớp học trực tuyến. Yếu tố này không giống như đối với các lớp học truyền thống trực tiếp trên lớp hiện nay; những quy tắc ứng xử trên mạng như giữ gìn trật tự lớp học, xin phép ra vào lớp, phát biểu ý kiến, kiến nghị đề xuất, ngôn ngữ giao tiếp mạng, hình thức thưởng phạt có ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả học tập.

1.4. Những ưu điểm và hạn chế của việc dạy học trực tuyến

1.4.1. Ưu điểm

Xét về phía người học

- + Tiết kiệm chi phí học tập: - Một trong những ưu điểm hàng đầu của việc dạy học trực tuyến đó chính là với các thiết bị thông minh, người dạy và người học có thể dạy học ở bất cứ nơi đâu, từ đó giúp họ tiết kiệm được rất nhiều chi phí cho việc di chuyển.
- + Tiết kiệm thời gian học tập: So với phương pháp đào tạo truyền thống thì các khóa học qua mạng giúp học viên tiết kiệm thời gian đi lại và sự phân tán.
- + Linh động và uyển chuyển: Học viên có thể chủ động và linh hoạt trong việc lựa chọn **website học qua mạng** với sự chỉ dẫn của giáo viên hay những **khóa học trực tuyến qua mạng** với hình thức tương tác. Ngoài ra, học viên còn có thể tự động điều chỉnh tốc độ học tập theo khả năng, và còn có thể nâng cao thêm kiến thức thông qua những tài liệu của thư viện trực tuyến.
- + Đào tạo mọi lúc mọi nơi: Truyền đạt kiến thức nhanh chóng, thông tin theo yêu cầu của học viên. Người học có thể truy cập vào các **khóa học trực tuyến** tại bất kỳ nơi đâu: ở nhà, nơi làm việc hay các địa điểm mạng internet công cộng và vào bất kỳ thời gian nào thích hợp khi người học muốn. Điều này đã được chứng minh kể từ khi dịch COVID-19 xảy ra, hầu hết học sinh trên cả nước phải nghỉ học. Nhằm giúp các em học sinh có thời gian ôn tập, duy trì thói quen học tập trong thời gian này, nhiều trường đã quyết định chọn phương án đào tạo từ xa, dạy học trực tuyến để đảm bảo ôn luyện, bổ sung kiến thức cho học sinh, vừa đảm bảo thực hiện được giải pháp phòng, chống đại dịch, vừa không làm gián đoạn việc học của học sinh, sinh viên.
- + Hơn nữa, mô hình học tập này không chỉ giúp thầy và trò tiếp tục học tập, bồi dưỡng kiến thức, mà còn nâng cao tính tự học và động lực học tập của học sinh, kể cả tính trách nhiệm lẫn kỷ luật tự giác trong học tập.
- + Ngoài ra, học trực tuyến còn giúp cho đơn vị đào tạo giảm được chi phí cho cơ sở vật chất học tập giảm, vì việc xây dựng thiết kế web trường học, hay các phòng dạy học online không tốn nhiều chi phí bằng việc xây dựng một trường học và các chi phí khác để vận hành, như: điện, nước, chi phí nhân viên từ đó cũng sẽ giảm.

Tuy nhiên, tại Việt Nam, phương thức học này vẫn còn khá mới mẻ và

1.4.2. Hạn chế

Ngoài những ưu điểm kể trên thì **đào tạo qua mạng** còn có những nhược điểm như sau:

- + Học viên không có nhiều cơ hội học hỏi trao đổi thông tin với bạn bè.
- + Muốn học viên học tập tốt thì **học online** phải có đội ngũ giáo viên hướng dẫn rõ ràng.
- + **Học trực tuyến online** không phù hợp với các thành phần học viên lớn tuổi không thành thạo máy vi tính.
- + Cơ sở vật chất cho việc dạy học nếu không đủ tiêu chuẩn, sức chứa cho số lượng học viên có thể học với tình trạng hình ảnh, âm thanh, đường truyền không ổn định, từ đó sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến chất lượng dạy và học.
- + Môi trường học không kích thích được sự chủ động và sáng tạo của học viên.
- + **Học trực tuyến qua mạng** làm giảm khả năng truyền đạt với lòng say mê nhiệt huyết của giáo sư đến học viên.
- + Một số giảng viên không quen với việc sử dụng mạng internet nên làm tăng khối lượng công việc cũng.

2. THỰC TRẠNG

Mặc dù đây là một phương pháp học tập, một xu thế tất yếu trong tương lai, tuy nhiên, tại Việt Nam nói chung và trường Lý Tự Trọng nói riêng, , phương thức học này vẫn còn khá mới mẻ và đang đặt ra những thách thức không nhỏ đối với cả người dạy và học.

2.1. Những điều đã đạt được

- Dạy học trực tuyến mặc dù đã có từ khá lâu nhưng mãi đến khi Đại dịch Covid-19 bùng phát thì phương pháp giảng dạy trực tuyến theo thời gian thực mới thực sự được đưa vào áp dụng tại trường (Năm Canh Tý 2020), tuy nhiên, mặc dù trong thời gian rất ngắn, nhưng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành Phố Hồ Chí Minh đã làm một bước đột phá trong việc khẩn trương chuẩn bị cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho việc dạy học trực tuyến.

- Mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng ban lãnh đạo Nhà trường đã không ngừng nâng cao phương pháp quản lý, hỗ trợ một cách tốt nhất, kịp thời nhất cho cả người học và người dạy.

2.2. Những vấn đề con hạn chế

Mặc dù đã rất nỗ lực trong tiếp cận phương pháp giảng dạy mới, tuy nhiên, hiện nay, không chỉ Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng, mà trên thế giới cũng gặp rất nhiều khó khăn trong việc dạy học trực tuyến.

- Về phía Nhà trường

+ Cơ sở hạ tầng của trường chưa thể đáp ứng tốt yêu cầu của đào tạo trực tuyến: phòng học được thiết kế sát nhau, không cách âm, dẫn đến giáo viên và sinh viên khó tập trung trong việc dạy và học.

+ Chưa có Bộ phận kiểm tra điều kiện về kỹ thuật để sinh viên vào lớp, dẫn đến việc sinh viên vào lớp nhưng âm thanh không ổn định, webcam không mở được....điều này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng dạy và học

+ Chưa có quy định về việc kiểm tra, đánh giá chất lượng dạy và học trực tuyến

- Về phía người học

+ Một số sinh viên có tâm lý còn mang nặng tính đối phó, chưa thật sự xem đây là một phương pháp học tất yếu trong tương lai.

+ Tính kỷ luật, tự giác của một số sinh viên còn chưa cao, chưa thật sự tập trung trong việc học, còn làm nhiều việc riêng trong giờ học, thậm chí một vài sinh viên vừa đi chơi, vừa học.

+ Cơ sở vật chất phục vụ hoặc không chủ động tương tác (mở webcam, mở micro) với giáo viên khi có yêu cầu với nhiều lý do khách quan: đường truyền kém, máy không có micro, không có webcam....

- Về phía người dạy

+ Phương pháp dạy học chưa kịp thích ứng với môi trường dạy học mới, giáo viên còn vận dụng phương pháp dạy học truyền thống vào giảng dạy trực tuyến, từ đó chưa thật sự tạo được hứng thú cho người học.

3. GIẢI PHÁP

- Nhóm giải pháp đối với Nhà quản lý

+ Nhằm tránh những sai sót khi sử dụng phần mềm học trực tuyến, bộ phận công nghệ thông tin của nhà trường luôn túc trực để hỗ trợ học sinh trong suốt giờ học, đồng thời, bộ phận kỹ thuật sẽ test điều kiện học tập của sinh viên (đường truyền, âm thanh, webcam) trước khi cho vào phòng học trực tuyến.

+ Một trong những hoạt động quan trọng trong quá trình đào tạo là nâng cao chất lượng của công tác khảo thí, kiểm tra đánh giá người học. Chính vì vậy, Nhà trường cần sớm tạo ra khung đánh giá chất lượng giảng dạy và học tập trực tuyến để đánh giá được người học một cách khách quan nhất, đúng thực chất nhất.

+ Trên thực tế, một số sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, chưa thể trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho việc học tập trực tuyến, nên tôi mạnh dạn đề xuất Nhà trường tạo một quỹ hỗ trợ những trường hợp đặc biệt này, có thể thí điểm một Khoa, một lớp trước khi nhân rộng ra toàn trường.

- Nhóm giải pháp đối với người dạy

+ Yêu cầu sinh viên bật camera trong suốt buổi học trực tuyến để có thể kiểm soát được việc học của từng em, tránh trường hợp học sinh truy cập vào tài khoản nhưng không học thực chất.

+ Điểm danh vào bất cứ thời điểm nào trong giờ học, không cố định một khung giờ nhất định, vì ngay khi yêu cầu sinh viên mở webcam, một số sinh viên sử dụng avatar “đang ngồi học” để đánh lừa giáo viên.

+ Kết hợp với một số mạng xã hội hỗ trợ như: Edmodo....để tạo thêm tương tác giữa giáo viên và sinh viên cũng như nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá sinh viên qua các bài trắc nghiệm. Hiện tại Edmodo hỗ trợ 2 công cụ rất mạnh để tiến hành kiểm tra, đánh giá là Quiz (câu hỏi ngắn) và Assignment (bài luận). Trong đó, công cụ Quiz hỗ trợ tốt dạng câu hỏi trắc nghiệm, điền khuyết, trả lời ngắn; đồng thời có tính năng tự động tính điểm.

- Nhóm giải pháp đối với người học

+ Tuyên truyền, thay đổi nhận thức của sinh viên đối với hình thức dạy và học trực tuyến. Không xem đây là hình thức tạm thời mà là một giải pháp tất yếu trong kỷ nguyên số mà toàn ngành giáo dục theo đuổi.

+ Tự trang bị cơ sở vật chất tốt nhất để việc học tập được hiệu quả.

4. KẾT LUẬN

Dạy và học trực tuyến là một xu thế tất yếu trong kỷ nguyên số mà nền giáo dục trên toàn thế giới đang hướng đến. Điều này càng bộc lộ rõ nét khi cả thế giới đã và đang đối mặt với Đại dịch Covid-19.

Tuy nhiên, để thích ứng với phương pháp dạy học mới này, ngành giáo dục, người dạy và người học mặc dù đã rất nỗ lực nhưng còn nhiều lúng túng, bỡ ngỡ. Chính vì vậy, để đạt được hiệu quả, đòi hỏi sự hợp tác toàn diện giữa các ban ngành, toàn xã hội để đưa phương pháp dạy học này trở thành phương pháp dạy học lâu dài chứ không còn là một giải pháp tình thế.

